Chân trời sáng tạo

NGUYỄN THỊ LY KHA – TRỊNH CAM LY (đồng Chủ biên)
VŨ THỊ ÂN – TRẦN VĂN CHUNG
PHẠM THỊ KIM OANH – HOÀNG THỤY THANH TÂM

TIẾNG VIỆT

4

TẬP HAI



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

BẢN MẪU

Sách giáo khoa được thẩm định bởi Hội đồng quốc gia thẩm định sách giáo khoa lớp 4

(theo Quyết định số 1908/QĐ-BGDĐT ngày 11 tháng 7 năm 2022
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

NGUYỄN THỊ LY KHA – TRỊNH CAM LY (đồng Chủ biên)
VŨ THỊ ÂN – TRẦN VĂN CHUNG
PHẠM THỊ KIM OANH – HOÀNG THỤY THANH TÂM

Tiếng Việt



TẬP HAI

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

KÍ HIỆU DÙNG TRONG SÁCH

	Đọc	:	Giải nghĩa từ
	Luyện từ và câu	?	Câu hỏi, bài tập
	Nói và nghe	M:	Mẫu
	Viết		Ghi nhớ
		(a), (b)	Tự học

Việc viết hoa trong sách ***Tiếng Việt 4*** được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP về công tác văn thư do Chính phủ ban hành ngày 05 tháng 3 năm 2020.

Hãy bảo quản, giữ gìn sách giáo khoa
để dành tặng các em học sinh lớp sau.

MỤC LỤC

			Trang
CUỘC SỐNG MẾN YÊU			
Tuần 19	**Bài 1: Cuộc phiêu lưu của bồ công anh**		**8**
	Đọc	Cuộc phiêu lưu của bồ công anh	8
	Luyện từ và câu	Câu	10
	Viết	Nhận diện bài văn miêu tả cây cối	11
	Bài 2: Bác sĩ của nhân dân		**13**
	Đọc	Bác sĩ của nhân dân	13
	Nói và nghe	Nghe – kể câu chuyện về lòng nhân ái	14
	Viết	Quan sát, tìm ý cho bài văn miêu tả cây cối	15
Tuần 20	**Bài 3: Xôn xao mùa hè**		**17**
	Đọc	Xôn xao mùa hè	17
	Luyện từ và câu	Thành phần chính của câu	19
	Viết	Lập dàn ý cho bài văn miêu tả cây cối	20
	Bài 4: Trong ánh bình minh		**21**
	Đọc	Trong ánh bình minh	21
	Luyện từ và câu	Luyện tập về chủ ngữ	22
	Viết	Viết đoạn mở bài cho bài văn miêu tả cây cối	23
Tuần 21	**Bài 5: Điều ước của vua Mi-đát**		**25**
	Đọc	Điều ước của vua Mi-đát	25
	Luyện từ và câu	Luyện tập về chủ ngữ	26
	Viết	Viết đoạn văn cho bài văn miêu tả cây cối	27
	Bài 6: Món ngon mùa nước nổi		**29**
	Đọc	Món ngon mùa nước nổi	29
	Nói và nghe	Nói về một tấm gương lạc quan, yêu cuộc sống	30
	Viết	Viết đoạn kết bài cho bài văn miêu tả cây cối	31

Tuần 22	**Bài 7: Bè xuôi sông La**		**32**
	Đọc	Bè xuôi sông La	32
	Luyện từ và câu	Luyện tập về vị ngữ	34
	Viết	Viết bài văn miêu tả cây cối	35
	Bài 8: Mùa hoa phố Hội		**36**
	Đọc	Mùa hoa phố Hội	36
	Luyện từ và câu	Mở rộng vốn từ *Cái đẹp*	37
	Viết	Luyện tập quan sát, tìm ý cho bài văn miêu tả cây cối	38
VIỆT NAM QUÊ HƯƠNG EM			
Tuần 23	**Bài 1: Sự tích bánh chưng, bánh giầy**		**41**
	Đọc	Sự tích bánh chưng, bánh giầy	41
	Luyện từ và câu	Luyện tập về vị ngữ	42
	Viết	Luyện tập lập dàn ý cho bài văn miêu tả cây cối	43
	Bài 2: Độc đáo Tháp Chăm		**44**
	Đọc	Độc đáo Tháp Chăm	44
	Nói và nghe	Giới thiệu một cảnh đẹp	45
	Viết	Trả bài văn miêu tả cây cối	46
Tuần 24	**Bài 3: Dòng sông mặc áo**		**47**
	Đọc	Dòng sông mặc áo	47
	Luyện từ và câu	Luyện tập về thành phần chính của câu	48
	Viết	Luyện tập viết đoạn văn cho bài văn miêu tả cây cối	49
	Bài 4: Buổi sáng ở Hòn Gai		**51**
	Đọc	Buổi sáng ở Hòn Gai	51
	Luyện từ và câu	Câu chủ đề	52
	Viết	Luyện tập viết bài văn miêu tả cây cối	54
Tuần 25	**Bài 5: Hoa cúc áo**		**55**
	Đọc	Hoa cúc áo	55
	Luyện từ và câu	Luyện tập về câu chủ đề	57
	Viết	Luyện tập viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc	58

	Bài 6: Một kì quan thế giới		**60**
	Đọc	Một kì quan thế giới	60
	Nói và nghe	Nói về một việc làm góp phần bảo vệ môi trường	61
	Viết	Luyện tập viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc	62
Tuần 26	**Bài 7: Chợ Tết**		**64**
	Đọc	Chợ Tết	64
	Luyện từ và câu	Dấu gạch ngang	66
	Viết	Trả bài văn miêu tả cây cối	67
	Bài 8: Về lại Gò Công		**68**
	Đọc	Về lại Gò Công	68
	Luyện từ và câu	Mở rộng vốn từ *Quê hương*	69
	Viết	Viết hướng dẫn làm hoặc sử dụng một sản phẩm	70
Tuần 27	**ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II**		**72**
	THẾ GIỚI QUANH TA		
Tuần 28	**Bài 1: Cậu bé gặt gió**		**79**
	Đọc	Cậu bé gặt gió	79
	Luyện từ và câu	Dấu ngoặc kép	81
	Viết	Nhận diện bài văn miêu tả con vật	82
	Bài 2: Kì lạ thế giới thực vật ở Nam Mỹ		**84**
	Đọc	Kì lạ thế giới thực vật ở Nam Mỹ	84
	Nói và nghe	Nói về vai trò của cây xanh	85
	Viết	Quan sát, tìm ý cho bài văn miêu tả con vật	86
Tuần 29	**Bài 3: Từ Cu-ba**		**88**
	Đọc	Từ Cu-ba	88
	Luyện từ và câu	Dấu ngoặc đơn	90
	Viết	Lập dàn ý cho bài văn miêu tả con vật	91

	Bài 4: Thảo nguyên bao la		**92**
	Đọc	Thảo nguyên bao la	92
	Luyện từ và câu	Luyện tập về dấu câu	93
	Viết	Viết đoạn văn cho bài văn miêu tả con vật	94
Tuần 30	**Bài 5: Biển và rừng cây dưới lòng đất**		**95**
	Đọc	Biển và rừng cây dưới lòng đất	95
	Luyện từ và câu	Trạng ngữ	97
	Viết	Luyện tập viết đoạn văn cho bài văn miêu tả con vật	98
	Bài 6: Một biểu tượng của Ô-xtrây-li-a		**99**
	Đọc	Một biểu tượng của Ô-xtrây-li-a	99
	Nói và nghe	Giới thiệu về một công trình kiến trúc	100
	Viết	Viết đoạn mở bài và đoạn kết bài cho bài văn miêu tả con vật	101
Tuần 31	**Bài 7: Rừng mơ**		**102**
	Đọc	Rừng mơ	102
	Luyện từ và câu	Trạng ngữ chỉ thời gian, nơi chốn	104
	Viết	Viết bài văn miêu tả con vật	106
	Bài 8: Kì diệu Ma-rốc		**107**
	Đọc	Kì diệu Ma-rốc	107
	Luyện từ và câu	Mở rộng vốn từ *Du lịch*	108
	Viết	Luyện tập quan sát, tìm ý cho bài văn miêu tả con vật	109
VÒNG TAY THÂN ÁI			
Tuần 32	**Bài 1: Cá heo ở biển Trường Sa**		**111**
	Đọc	Cá heo ở biển Trường Sa	111
	Luyện từ và câu	Trạng ngữ chỉ mục đích, nguyên nhân	112
	Viết	Luyện tập lập dàn ý cho bài văn miêu tả con vật	114
	Bài 2: Vòng tay bè bạn		**115**
	Đọc	Vòng tay bè bạn	115
	Nói và nghe	Tranh luận theo chủ đề *Thời gian là vốn quý*	116
	Viết	Trả bài văn miêu tả con vật	117

Tuần 33	**Bài 3: Nàng tiên Ốc**		**118**
	Đọc	Nàng tiên Ốc	118
	Luyện từ và câu	Trạng ngữ chỉ phương tiện	120
	Viết	Luyện tập viết đoạn văn cho bài văn miêu tả con vật	120
	Bài 4: Nghe hạt dẻ hát		**122**
	Đọc	Nghe hạt dẻ hát	122
	Luyện từ và câu	Luyện tập về trạng ngữ	123
	Viết	Luyện tập viết bài văn miêu tả con vật	124
Tuần 34	**Bài 5: Quà tặng của chim non**		**125**
	Đọc	Quà tặng của chim non	125
	Luyện từ và câu	Mở rộng vốn từ *Kết nối*	127
	Viết	Viết hướng dẫn thực hiện một công việc	128
	Bài 6: Thành phố nối hai châu lục		**129**
	Đọc	Thành phố nối hai châu lục	129
	Nói và nghe	Nghe – kể câu chuyện về một chuyến thám hiểm	130
	Viết	Trả bài văn miêu tả con vật	131
Tuần 35	**ÔN TẬP CUỐI NĂM HỌC**		**132**
Một số thuật ngữ dùng trong sách			138
Bảng tra cứu tên riêng nước ngoài			139

CUỘC SỐNG MẾN YÊU

Tuần 19

Bài 1

Cuộc phiêu lưu của bồ công anh

Khởi động

Chia sẻ cảm xúc về âm thanh, hình ảnh, màu sắc có trong đoạn lời bài hát sau:

"Trời cao trong xanh, sương sớm long lanh,
Mặt nước xanh xanh, cành lá rung rinh.
Bầy chim non hát ca vang,
Đàn bướm lượn múa tung tăng lượn..."

Ca ngợi Tổ quốc – Nhạc và lời: Hoàng Vân

Khám phá và luyện tập



Đọc

Cuộc phiêu lưu của bồ công anh

Một cơn gió ào tới, thổi tung những cánh hoa bồ công anh bay xao xác.

– Tạm biệt mẹ! – Những cánh hoa bồ công anh vẫy đôi tay bé xíu. – Chúng con đi đây!

Chúng bay bay trên cánh đồng. Rồi mỗi cánh hoa đều tìm thấy một nơi để dừng chân. Riêng cánh hoa bồ công anh út vẫn mải lang thang cùng chị gió. Có khi bồ công anh út bay tung lên cao. Có khi nó sà xuống mặt ao soi mình dưới nước. Nó nhẩn nha bay trên cánh đồng, ngắm nhìn muôn loài hoa đang khoe sắc. Thoảng đâu đó, bỗng có tiếng mẹ dịu dàng: "Cẩn thận nha út...". Bồ công anh thì thầm: "Đừng lo, mẹ ơi!".

Bồ công anh tiếp tục bay. Và kìa, trước mắt nó là cánh đồng thênh thang, nơi những bông hoa cỏ mật toả hương ngào ngạt, nơi những bông hoa vàng li ti trải thảm đón chào, nơi những chú dế gảy lên khúc ca đồng quê rộn rã,... Bồ công anh muốn hét vang lên: "Con đã tìm thấy một nơi cho riêng mình, mẹ ơi, các anh chị ơi!".

Bồ công anh út đáp xuống mặt đất ấm áp và đầy hương thơm. Những chú dế tưng bừng gảy lên khúc ca hiếu khách. Và những đoá hoa đủ màu khẽ nghiêng mình để chắt lấy từng giọt sương đêm còn đọng trên cánh, dành riêng cho bồ công anh. Từng giọt sương trong vắt, mát lạnh và ngọt lành thấm vào thân mình bồ công anh.

Bồ công anh bé nhỏ khẽ rùng mình... Kìa, lớp áo dày của nó nứt ra và một chiếc mầm bé xíu nẩy lên, xanh nõn...

Trương Huỳnh Như Trân



Bồ công anh: *cây thân cỏ, thuộc họ cúc, mọc hoang, lá hình mũi mác.*

?

1. Những cánh hoa bồ công anh làm gì khi một cơn gió thổi ào tới?
2. Kể tóm tắt cuộc phiêu lưu của bồ công anh út.

Lang thang cùng chị gió → Nhìn thấy cánh đồng → Đáp xuống mặt đất

3. Những hình ảnh nào cho thấy nơi bồ công anh út dừng lại rất thú vị?
4. Đoạn cuối của bài đọc cho ta biết điều gì?
5. Theo em, nhờ đâu thế giới của loài vật, hoa lá, cỏ cây,... trong câu chuyện trở nên sinh động?



Luyện từ và câu

Câu

1. Sắp xếp các từ ngữ trong mỗi dòng dưới đây thành câu:

a. đã | mùa xuân | về

b. khoác | mới | cây cối | áo

c. trong xanh | cao | bầu trời | và

2. Đoạn văn dưới đây có mấy câu? Nhờ đâu mà em biết?

Cây bách xanh đẹp nhất mỗi độ đông về. Những vòm cây trong vườn đều đã nhuộm màu già nua cằn cỗi. Chỉ có cây bách xanh vẫn mạnh mẽ vươn lên, thản nhiên chẳng sợ chi mưa gió. Những tán tròn vẫn xanh um mướt mát. Những đọt non của lá cây bách màu xanh nõn như muốn uống trọn cả những tia nắng nhẹ của mùa đông, ẩn lên màu sức sống đẹp ngơ ngẩn.

Theo Võ Thu Hương



1. **Câu** là tập hợp các từ ngữ diễn đạt một ý trọn vẹn.
2. Chữ đầu câu viết hoa, cuối câu thường có dấu chấm.

3. Tìm từ ngữ phù hợp thay cho mỗi ❀ để tạo thành câu:

a. ❀ là loài hoa em thích nhất.

b. ❀ sáng lấp lánh trên bầu trời đêm.

c. ❀ tham gia Tết trồng cây.

d. Người gần gũi với em nhất ❀.

e. Chùm hoa phượng ❀.

g. Những chú voi ❀.

4. Đặt 1 – 2 câu:

a. Giới thiệu một loài hoa em thích.

b. Tả đặc điểm nổi bật của loài hoa.

c. Nêu việc làm hoặc tình cảm, cảm xúc của em với loài hoa đó.








Viết

Nhận diện bài văn miêu tả cây cối

1. Đọc bài văn sau và thực hiện yêu cầu:

Hoa xanh

Tháng Ba, tháng Tư, mùa hạ còn mang nhiều hương vị của xuân. Vườn na dịu mát bóng xanh non.

Cây na mảnh dẻ, phóng khoáng. Lá không lớn, cành chẳng um tùm lắm, nhưng toàn thân nó toát ra không khí mát dịu, êm ả, khiến ta chìm ngợp giữa một điệu ru thấp thoáng mơ hồ.

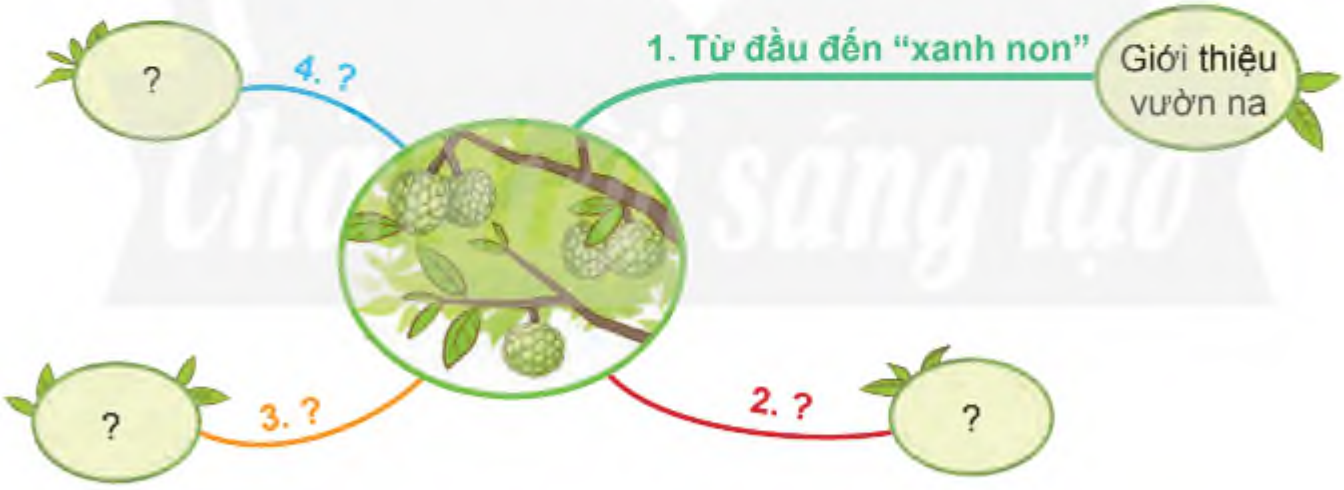


Cây na ra hoa, thứ hoa đặc biệt mang màu xanh của lá non. Hoa lẫn trong lá cành, thả vào vườn hương thơm dịu ngọt, ấm cúng.

Từ màu hoa xanh ẩn náu đó, những quả na nhỏ bé, tròn vo, cứ mỗi ngày mỗi lớn. Quả na mở biết bao nhiêu lá mắt để ngắm nhìn mảnh đất sinh trưởng, để thấy hết họ hàng, để nhận biết nắng từng chùm lấp lánh treo từ ngọn cây rọi xuống mặt đất.

Theo Phạm Đức

a. Xác định các đoạn văn và nội dung của từng đoạn.



b. Tác giả miêu tả những bộ phận nào của cây na?

c. Theo em, tác giả có thể viết thêm vào bài văn điều gì?

Tình cảm, cảm xúc	Ấn tượng đặc biệt	?

2. Trao đổi với bạn:

a. Bài văn miêu tả cây cối thường gồm những phần nào?

b. Theo em, ngoài trình tự miêu tả như ở bài "Hoa xanh", còn có thể miêu tả theo trình tự nào khác?

c. Sau khi tả các bộ phận của cây, người ta có thể viết thêm điều gì?

Bài văn **miêu tả cây cối** thường gồm ba phần:

1. Mở bài: Giới thiệu cây chọn tả.

2. Thân bài: Tả từng bộ phận của cây hoặc tả từng thời kì phát triển của cây.

3. Kết bài: Có thể nêu ích lợi của cây, ấn tượng đặc biệt hoặc tình cảm, cảm xúc của người tả đối với cây.

3. Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Lá bàng

Có những cây mùa nào cũng đẹp như cây bàng. Mùa xuân, lá bàng mới nảy trông như những ngọn lửa xanh. Sang hè, lá lên thật dày, ánh sáng xuyên qua chỉ còn là màu ngọc bích. Khi lá bàng ngả sang màu lục, ấy là mùa thu. Sang đến những ngày cuối đông, mùa của lá rụng, nó lại có vẻ đẹp riêng. Những lá bàng mùa đông đỏ như đồng ấy, tôi có thể nhìn cả ngày không chán. Năm nào tôi cũng chọn lấy mấy lá thật đẹp về phủ một lớp dầu mỏng, bày lên bàn viết. Bạn có biết nó gợi lên chất liệu gì không? Chất sơn mài.

Đoàn Giỏi

a. Tác giả tả lá cây bàng theo trình tự nào?

b. Theo em, trình tự miêu tả ấy có phù hợp để tả lá cây bàng không? Vì sao?

Vận dụng

Đóng vai bồ công anh, những chú dế, hoa lá và giọt sương để chào hỏi, làm quen.





Bài 2

Bác sĩ của nhân dân

Khởi động

Nói điều em biết về công việc của những người trong ảnh dưới đây:





Khám phá và luyện tập

Đọc

Bác sĩ của nhân dân



Phạm Ngọc Thạch
(1909 – 1968)

Bác sĩ Phạm Ngọc Thạch là một tấm gương tiêu biểu cho các thế hệ thầy thuốc Việt Nam.

Sinh thời, ông có công rất lớn trong việc tìm ra cách phòng và chữa bệnh lao phổi. Dù ở đâu, bất cứ lúc nào người bệnh cần, ông đều có mặt để thăm khám và chữa trị kịp thời. Không ít lần, ông đã tự tiếp máu của mình cho người bệnh. Hình ảnh quen thuộc, thân thương của ông trong chiếc áo choàng trắng với ống nghe, ân cần thăm hỏi từng bệnh nhân, túc trực bên giường những người bệnh nặng… còn mãi trong tâm trí đồng nghiệp.

Mọi người gọi ông là "Bác sĩ của nhân dân". Nhiều bệnh viện, trường học và các công trình trên mọi miền đất nước được vinh dự mang tên ông. Từ năm 2009, tên của bác sĩ Phạm Ngọc Thạch được đặt cho giải thưởng nhằm vinh danh những y, bác sĩ trẻ tích cực học tập, không ngừng rèn luyện và cống hiến cho ngành Y tế nước nhà.

Minh Đức

- **Phạm Ngọc Thạch**: *bác sĩ có nhiều cống hiến cho y học, được Nhà nước truy tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh năm 1997.*
- **Sinh thời**: *lúc còn sống.*
- **Túc trực**: *có mặt thường xuyên ở bên cạnh.*
- **Cống hiến**: *đóng góp to lớn, quý giá.*

1. Đoạn đầu tiên của bài đọc cho biết bác sĩ Phạm Ngọc Thạch là người như thế nào?
2. Tìm những chi tiết cho thấy bác sĩ Phạm Ngọc Thạch hết lòng với công việc.
3. Những hình ảnh nào của bác sĩ Phạm Ngọc Thạch còn mãi trong tâm trí đồng nghiệp?
4. Theo em, vì sao mọi người gọi Phạm Ngọc Thạch là "Bác sĩ của nhân dân"?
5. Việc lấy tên của bác sĩ Phạm Ngọc Thạch đặt cho giải thưởng nhằm vinh danh những y, bác sĩ trẻ nói lên điều gì?

Nói và nghe

Nghe – kể câu chuyện về lòng nhân ái

1. Nghe kể chuyện:

Sự tích hồ Ba Bể

Truyện cổ tích Việt Nam



2. Ghi chép lại các sự việc chính của câu chuyện:

Bà lão đến xin ăn ở lễ hội cầu Phật nhưng không ai cho. → ? → ?

3. Kể lại câu chuyện dựa vào nội dung đã ghi chép.

4. Trao đổi với bạn:

a. Hai mẹ con đã làm những gì khi gặp bà lão?

b. Khi có trận lụt, hai mẹ con đã làm những gì để cứu giúp dân làng?

c. Theo em, câu chuyện nói lên điều gì?



Viết

Quan sát, tìm ý cho bài văn miêu tả cây cối

1. Đọc bài văn sau và trả lời câu hỏi:

Sầu riêng

Sầu riêng là loại trái quý của miền Nam. Hương vị nó hết sức đặc biệt, mùi thơm đậm, bay rất xa, lâu tan trong không khí. Còn hàng chục mét mới tới nơi để sầu riêng, hương đã ngào ngạt xông vào cánh mũi. Sầu riêng thơm mùi của mít chín quyện với hương bưởi, béo cái béo của trứng gà, ngọt cái vị của mật ong già hạn. Hương vị quyến rũ đến kì lạ.

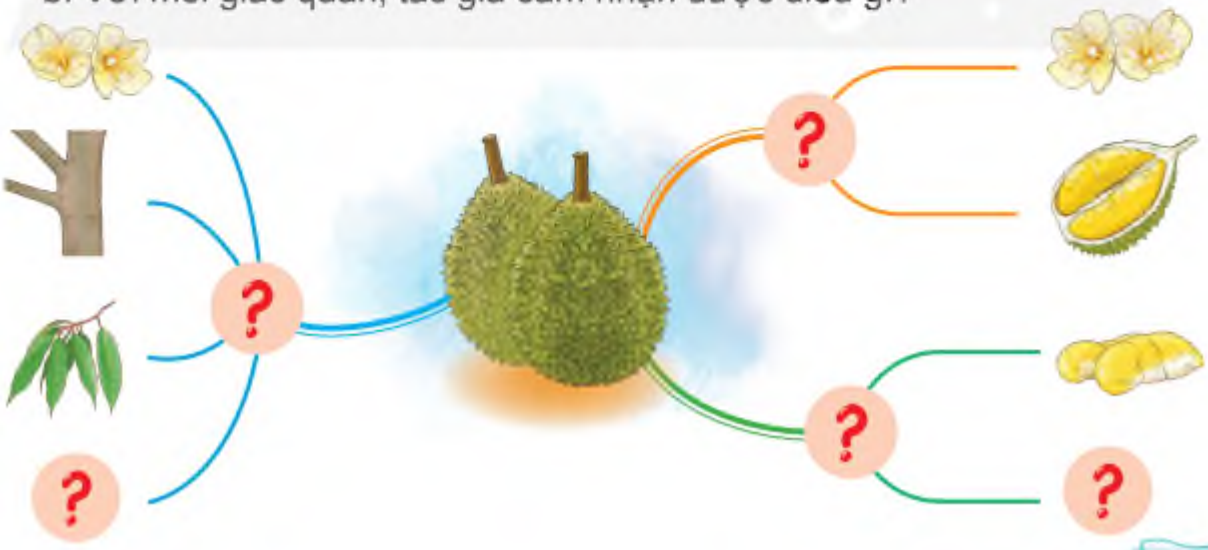
Hoa sầu riêng trổ vào cuối năm. Gió đưa hương thơm ngát như hương cau, hương bưởi toả khắp khu vườn. Hoa đậu từng chùm, màu trắng ngà. Cánh hoa nhỏ như vảy cá, hao hao giống cánh sen con, lác đác vài nhuỵ li ti giữa những cánh hoa. Mỗi cuống hoa ra một trái. Mùa trái rộ vào tháng Tư, tháng Năm ta.

Đứng ngắm cây sầu riêng, tôi cứ nghĩ mãi về cái dáng cây kì lạ này. Thân nó khẳng khiu, cao vút, cành ngang thẳng đuột, thiếu cái dáng cong, dáng nghiêng, chiều quằn, chiều lượn của cây xoài, cây nhãn. Lá nhỏ xanh vàng, hơi khép lại, tưởng như lá héo. Vậy mà khi trái chín, hương toả ngạt ngào, vị ngọt đến đam mê.

Theo Mai Văn Tạo

a. Tác giả sử dụng những giác quan nào để quan sát cây sầu riêng?

b. Với mỗi giác quan, tác giả cảm nhận được điều gì?



2. Quan sát một cây bóng mát được trồng ở trường hoặc nơi em ở và ghi chép lại những điều em quan sát được.

Gợi ý:

a. Trao đổi với bạn:

- Em chọn quan sát cây gì? Cây được trồng ở đâu?
- Em quan sát cây vào thời điểm nào? Vì sao?
- Em lựa chọn vị trí nào để quan sát cây?
- Em có thể sử dụng những giác quan nào để quan sát?

b. Chọn trình tự quan sát phù hợp:

– Cách 1:



– Cách 2:





Vận dụng

1. Thi tìm từ ngữ tả màu sắc, hình dáng của lá cây.

2. Nói 1 – 2 câu tả một loại lá cây em biết.



Tuần 20

Bài 3

Xôn xao mùa hè

Khởi động

Cùng bạn hỏi – đáp về hoạt động em thích tham gia vào mùa hè.



Khám phá và luyện tập

Đọc

1. Đọc bài thơ:

Xôn xao mùa hè

(Trích)

Mùa hè chui vào quả mít
Hoá thành múi mật vàng ong
Mùa hè mặt trời đỏ chót
Chăn đàn dưa hấu bên sông.

Mùa hè trèo lên cây phượng
Giăng đèn hoa đỏ cho em
Mùa hè bay qua mặt ruộng
Từng bông lúa dậy hương chiêm.

Mùa hè vẫn thường dậy sớm
Luyện thanh cùng với bầy chim
Mùa hè chơi trò tìm trốn
Tiếng ve ẩn hiện gọi mình.

Mùa hè ngồi bên lũ trẻ
Nối dây cho diều lên cao
Mùa hè bay lên thật dễ
Với cùng tiếng sáo xôn xao…

Nguyễn Hữu Quý



? 1. Tìm hình ảnh cho thấy những thay đổi của sự vật khi mùa hè đến.
2. Em thích điều gì ở mùa hè trong khổ thơ thứ ba?
3. Mùa hè gắn bó với lũ trẻ như thế nào?
4. Theo em, vì sao bài đọc có tên là "Xôn xao mùa hè"?
★ Học thuộc lòng 2 – 3 khổ thơ em thích.

2. Đọc mở rộng:

Sinh hoạt câu lạc bộ đọc sách
Chủ điểm *Cuộc sống mến yêu*

(a) Tìm đọc một truyện cười viết về:

Niềm vui, tiếng cười trong sinh hoạt
- Đi chợ
  Truyện cười dân gian
- Mua kính
  Quốc văn giáo khoa thư

Niềm vui, tiếng cười trong lao động
- Treo biển
  Truyện cười dân gian
- Uống sữa rất nguy hiểm
  101 truyện cười nghề nghiệp

Phê phán cái xấu
- Thầy bói xem voi
  Truyện cười dân gian
- Ba điều ước
  Truyện cười dân gian

?



(b) Ghi chép những nội dung thú vị vào *Nhật kí đọc sách*.

c. Cùng bạn chia sẻ:
– Truyện đã đọc
– Nhật kí đọc sách

d. Thi *Cây hài nhí*: Kể và chia sẻ lí do em thích câu chuyện.



Luyện từ và câu

Thành phần chính của câu

1. Mỗi từ ngữ được in đậm dưới đây trả lời cho câu hỏi nào?

a. **Người thợ** đang xây dựng trạm phát sóng mới.

b. **Cột ăng-ten** lẫn vào trong mây.

c. **Con sáo nâu** là bạn của chúng em.

2. Đặt câu hỏi cho từng từ ngữ được in đậm trong các câu sau:

a. Đám trẻ con **chạy ùa ra sân**.

b. Món ăn mà em thích nhất **là phở bò**.

c. Những đám cải bắp, su hào **xanh non mơn mởn**.

3. Đọc lại các câu ở bài tập 1 và bài tập 2, cho biết:

a. Từ ngữ in đậm trong các câu nào nêu người, vật,... được nói đến trong câu?

b. Từ ngữ in đậm trong các câu nào giới thiệu hoặc nêu hoạt động, trạng thái của người, vật,... được nói đến trong câu?



Câu thường gồm hai thành phần chính:

– Thành phần chính thứ nhất là **chủ ngữ**, nêu người, vật,... được nói đến trong câu. Chủ ngữ trả lời cho câu hỏi: *Ai (con gì, cái gì)?*

– Thành phần chính thứ hai là **vị ngữ**, giới thiệu hoặc nêu hoạt động, trạng thái của người, vật,... được nói đến trong câu. Vị ngữ trả lời cho câu hỏi: *Là gì (làm gì, thế nào)?*

4. Xác định chủ ngữ và vị ngữ của mỗi câu trong đoạn văn sau:

Mây đen ùn ùn kéo đến. Bầu trời tối sầm lại. Mưa bắt đầu trút xuống rào rào. Đàn gà nhanh chóng tụ tập dưới mái hiên. Lũ gà con nép sát vào mẹ. Cây cối trong vườn hả hê tắm mưa.

Hà Linh

5. Tìm chủ ngữ hoặc vị ngữ phù hợp thay cho mỗi ❀:

Mùa xuân ❀. ❀ chiếu xuống mặt đất. ❀ hoà giọng hót véo von. Những khóm hoa ❀.

Theo Linh Hương



Viết

Lập dàn ý cho bài văn miêu tả cây cối

Đề bài: **Viết bài văn tả một cây bóng mát được trồng ở trường hoặc nơi em ở.**

1. Dựa vào bài tập 2 trang 16 (*Tiếng Việt 4, tập hai*), lập dàn ý cho bài văn tả một cây bóng mát.



Lưu ý:

– Xác định trình tự miêu tả phù hợp.

– Với mỗi đặc điểm hoặc thời kì phát triển, dùng từ ngữ gợi tả, hình ảnh so sánh để làm nổi bật bộ phận chọn tả.

2. Chia sẻ trong nhóm, thêm vào dàn ý đã lập:

Từ ngữ gợi tả | Hình ảnh so sánh | Hình ảnh nhân hoá | ?

Vận dụng

1. Sưu tầm 1 – 2 tranh, ảnh về hoạt động của trẻ em vào mùa hè.

2. Chia sẻ cảm xúc của em về một trải nghiệm thú vị trong mùa hè.

Bài 4

Trong ánh bình minh

Khởi động

Nói 1 – 2 câu về vẻ đẹp của bầu trời vào một buổi trong ngày.

Bình minh | ? | Hoàng hôn

Khám phá và luyện tập

Đọc

Trong ánh bình minh

Ánh nắng mới lên nhuộm hồng làn sương vương trên những ngọn cây. Sau một đêm ngủ bình yên, bầy chim tỉnh dậy hót vang lừng. Một vài con nai rời bến nước, lững thững tìm về nơi ở khuất đâu đó dưới lùm cây. Bình minh diễn ra chỉ trong khoảnh khắc.

Ở đồng cỏ mênh mông cũng giống ngoài biển cả, mặt trời lên nhanh vùn vụt. Thoạt đầu nó chậm rãi nhô lên, đỏ hồng như một trái dưa hấu mới bổ, rồi sau khi vượt khỏi đường chân trời chắn ngang, nó leo mau lên cao và nắng chợt chói chang lúc nào không hay.

Những bầy voi thong thả đi về phía bến nước. Nghe động bước chân, từng đàn chim dẽ và cun cút bay vụt lên từ những hàng sậy. Những con cá sấu nhỏ bò từ dòng nước lạnh lên phơi mình trên bãi cát, thấy bầy voi rậm rịch đi tới liền theo nhau toài nhanh xuống sông, để lại trên đường những vết trườn. Đàn trâu rừng với con trâu mộng đầu đàn mang đôi sừng nhọn hoắt đang ăn gần bến nước đủng đỉnh bỏ đi xa,



nhường chỗ cho những bầy voi. Tắm xong, những bầy voi lững thững rời bến nước. Cun cút và chim dẽ bay về những lùm sậy nơi chúng làm tổ. Bọn cá sấu nhỏ lại trườn lên bãi cát phơi mình và đàn trâu thong thả trở về chỗ cũ.

Theo Vũ Hùng

- **Cun cút**: *chim nhỏ, đuôi và chân ngắn, lông màu nâu xám, sống ở đồi cỏ, thường lủi rất nhanh trong bụi cây.*
- **Chim dẽ**: *chim nhỏ sống ở bờ nước, chân cao, mỏ dài, thường ăn giun.*

1. Những hình ảnh nào cho thấy sự thay đổi của cảnh vật khi ánh nắng mới lên?
2. Tìm và nhận xét cách dùng từ ngữ tả mặt trời lúc bình minh.
3. Những con vật nào xuất hiện lúc bình minh? Cách miêu tả hoạt động của chúng có gì đặc biệt?
4. Đoạn văn thứ ba giúp em hiểu thêm điều gì về cuộc sống của các loài vật trong rừng?
5. Theo em, tại sao chúng ta cần phải bảo vệ rừng?

Luyện từ và câu

Luyện tập về chủ ngữ

1. Đọc đoạn văn sau và thực hiện yêu cầu:

Cây mai tứ quý là món quà bố mẹ em tặng ông ngoại. Ông trồng cây mai trước sân. Thân cây thẳng. Cành vươn đều ra xung quanh. Tán cây tròn, xoè rộng. Mai tứ quý nở hoa suốt bốn mùa. Cánh hoa mỏng, vàng thẫm, xếp thành ba lớp. Ong, bướm thường rủ nhau bay về vào những ngày hoa nở.

Vân Anh

a. Xác định chủ ngữ của từng câu.

b. Cho biết mỗi chủ ngữ tìm được trả lời cho câu hỏi nào?



2. Chọn vị ngữ ở cột B phù hợp với chủ ngữ ở cột A để tạo thành câu:

A	B
Đàn nai	là đặc sản ở miền Tây.
Cá linh	thả diều trên triền đê.
Hoa sen	xuống suối uống nước.
Đám trẻ con	đua nhau khoe sắc.

3. Chọn chủ ngữ phù hợp trong khung thay cho mỗi ❀:

a. xóm lưới, Sứ, nắng

❀ đã chiếu sáng loà cửa biển. ❀ cũng ngập trong nắng đó. ❀ nhìn những làn khói bay lên từ các mái nhà...

Theo Anh Đức

b. chim vít vịt, tiếng sơn ca

❀ là của cánh đồng bát ngát. ❀ gọi mưa trong lùm tre.

Theo Băng Sơn

4. Đặt 1 – 2 câu:

a. Có chủ ngữ trả lời câu hỏi *Ai?*

b. Có chủ ngữ trả lời câu hỏi *Cái gì?*

c. Có chủ ngữ trả lời câu hỏi *Con gì?*



Viết

Viết đoạn mở bài cho bài văn miêu tả cây cối

1. Tìm trong các đoạn mở bài sau:

a. Những đoạn mở bài giới thiệu trực tiếp cây chọn tả.

b. Những đoạn mở bài nêu các sự vật, hiện tượng khác để dẫn đến cây chọn tả.

1. Có những cây mùa nào cũng đẹp như cây bàng.

Đoàn Giỏi

2. Phố nhà em ở có trồng rất nhiều cây xanh: phượng, lộc vừng, xà cừ,... Mỗi cây có một vẻ đẹp riêng. Nhưng em ấn tượng nhất với cây bàng già ở góc phố.

Minh Trung

3

Sầu riêng là loại trái quý của miền Nam.

Mai Văn Tạo



4

Làng quê Việt Nam thường nhiều ao hồ. Vươn ra trên ao là giàn mướp hoa vàng, giàn bí hoa trắng, giàn đỗ ván hoa tím. Còn trên mặt nước ao, hoặc con ngòi rìa làng thường là những bè rau muống bập bềnh.

Băng Sơn



Mở bài trong bài văn miêu tả cây cối có thể được viết theo một trong hai cách:

– *Mở bài trực tiếp:* Giới thiệu ngay cây chọn tả.

– *Mở bài gián tiếp:* Nêu các sự vật, hiện tượng có liên quan để dẫn vào giới thiệu cây chọn tả.

2. Viết đoạn mở bài cho bài văn tả một cây bóng mát được trồng ở trường hoặc nơi em ở.

a. Mở bài trực tiếp

Tên cây | Vị trí trồng | ?

b. Mở bài gián tiếp

Sự vật, hiện tượng có liên quan → Cây chọn tả



Vận dụng

Nói 2 – 3 câu về cảnh bình minh, trong đó có sử dụng nhân hoá.





Tuần 21

Bài 5

Điều ước của vua Mi-đát

Khởi động

Tưởng tượng và trao đổi với bạn: Điều gì xảy ra khi mọi vật xung quanh chúng ta đều biến thành vàng?

Khám phá và luyện tập



Đọc

Điều ước của vua Mi-đát

Có lần thần Đi-ô-ni-dốt hiện ra, cho vua Mi-đát được ước một điều. Mi-đát vốn tham lam nên nói ngay:

– Xin Thần cho mọi vật tôi chạm đến đều hoá thành vàng!

Thần Đi-ô-ni-dốt mỉm cười ưng thuận.

Vua Mi-đát thử bẻ một cành sồi, cành đó liền biến thành vàng. Vua ngắt một quả táo, quả táo cũng thành vàng nốt. Tưởng không có ai trên đời sung sướng hơn thế nữa!

Bọn đầy tớ dọn thức ăn cho Mi-đát. Nhà vua sung sướng ngồi vào bàn. Và lúc đó ông mới biết mình đã xin một điều ước khủng khiếp. Các thức ăn, thức uống khi vua chạm tay vào đều biến thành vàng. Mi-đát bụng đói cồn cào, chịu không nổi, liền chắp tay cầu khẩn:

– Xin Thần tha tội cho tôi! Xin Người lấy lại điều ước để cho tôi được sống!



Thần Đi-ô-ni-dốt liền hiện ra và phán:

– Nhà ngươi hãy đến sông Pác-tôn, nhúng mình vào dòng nước, phép màu sẽ biến mất và nhà ngươi sẽ rửa sạch được lòng tham.

Mi-đát làm theo lời dạy của thần, quả nhiên thoát khỏi thứ quà tặng mà trước đây ông hằng mong ước. Lúc ấy, nhà vua mới hiểu rằng hạnh phúc không thể xây dựng bằng ước muốn tham lam.

Theo Thần thoại Hy Lạp, Nhữ Thành *dịch*

- **Mi-đát**: *một vị vua nổi tiếng trong thần thoại Hy Lạp.*
- **Đi-ô-ni-dốt**: *vị thần rượu nho, con trai của thần Dớt trong thần thoại Hy Lạp.*
- **Pác-tôn**: *tên một dòng sông ở Thổ Nhĩ Kỳ ngày nay.*
- **Phép màu**: *phép lạ đem đến những kết quả khác thường.*
- **Quả nhiên**: *đúng như đã đoán trước, nói trước.*

1. Vua Mi-đát xin thần Đi-ô-ni-dốt điều gì? Vì sao?
2. Tìm các chi tiết cho thấy vua Mi-đát hài lòng với phép màu Thần ban cho.
3. Tại sao vua Mi-đát phải cầu khẩn Thần lấy lại điều ước mà ông đã xin?
4. Theo em, vì sao thần Đi-ô-ni-dốt đồng ý tặng cho vua Mi-đát điều ước khủng khiếp?
5. Em học được điều gì từ câu chuyện?



Luyện từ và câu

Luyện tập về chủ ngữ

1. Xác định chủ ngữ của các câu trong mỗi đoạn văn sau:

a. Vòm trời cao xanh mênh mông. Gió từ trên đỉnh núi tràn xuống thung lũng mát rượi. Khoảng trời sau dãy núi phía đông ửng đỏ. Những tia nắng đầu tiên hắt chéo qua thung lũng, trải trên đỉnh núi phía tây những vệt sáng màu lá mạ tươi tắn…

Theo Hoàng Hữu Bội

b. Cánh diều mềm mại như cánh bướm. Chúng tôi vui sướng đến phát dại khi nhìn lên trời. Tiếng sáo diều vi vu trầm bổng. Sáo đơn, sáo kép, sáo bè,... như gọi thấp xuống những vì sao sớm.

Theo Tạ Duy Anh

2. Tìm từ ngữ phù hợp thay cho mỗi ❀ trong các câu sau:

a. ❀ sóng cuồn cuộn xô vào bờ.

b. ❀ mưa rơi tí tách.

c. Chú sóc ❀ chuyền từ cành nọ sang cành kia.

d. Chiếc xe đạp ❀ là người bạn cùng em tới trường mỗi ngày.

M: Học sinh ❀ đang đọc sách ở thư viện.
→ Học sinh lớp 4A đang đọc sách ở thư viện.

3. Đặt 1 – 2 câu có chủ ngữ:

Chỉ người	Chỉ đồ vật	Chỉ cây cối	Chỉ loài vật



Viết

Viết đoạn văn cho bài văn miêu tả cây cối

1. Đọc các đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

a. Thân cây bàng vững chãi đỡ những cành lớn vươn dài ra xa, cành nhỏ chĩa đều xung quanh. Cành cây nào cũng dày lá. Những chiếc lá non đầu cành chỉ bằng bàn tay em bé, xanh nõn, mỡ màng. Lá già xanh sẫm, dày dặn hơn, to bằng bàn tay người lớn. Lá bàng mọc thành chùm, mỗi chùm năm sáu cái giống hệt một bông hoa xanh nhiều cánh. Tán cây kết dày những bông hoa xanh ấy lặng lẽ che mát một khoảng sân trường.

Vy Anh

- Đoạn văn có nội dung gì?
- Lá bàng được tả bằng những từ ngữ, hình ảnh nào?
- Theo em, cây bàng đem lại ích lợi gì cho trường của bạn nhỏ?

b. Lá si tuy nhỏ nhưng nhiều nên bao giờ cũng cho bóng mát. Bước vào dưới bóng một cây si, ta cảm thấy mát rượi và quên ngay cái nắng gay gắt ngoài đường. Cây si không bao giờ rụng lá hàng loạt như cây bàng, cây sấu, cây xà cừ, cây xoan. Cây si già hơn cây khác vì chòm râu nhưng cũng luôn trẻ hơn những cây khác vì lá xanh quanh năm.

Theo Băng Sơn



- Đoạn văn tả bộ phận nào của cây si?
- Bộ phận đó được tả bằng những từ ngữ, hình ảnh nào?
- Tác giả đã nhân hoá cây si bằng cách nào? Cách nhân hoá đó có gì thú vị?

2. Viết đoạn văn tả đặc điểm nổi bật (gốc, thân, lá,...) của một cây bóng mát được trồng ở trường hoặc nơi em ở.





3. Đọc lại và chỉnh sửa đoạn văn của em.

4. Chia sẻ với bạn những điều em thích trong đoạn văn của mình:

Từ ngữ gợi tả | Hình ảnh so sánh | Hình ảnh nhân hoá | ?

Vận dụng

1. Tìm vần và thêm dấu thanh (nếu cần) phù hợp với mỗi ❀ để tạo thành từ gợi tả hình dáng, âm thanh, màu sắc,... dựa vào hình gợi ý:



2. Nói 1 – 2 câu có từ tìm được trên đường đi ở bài tập 1.

Bài 6

Món ngon mùa nước nổi

Khởi động

Chia sẻ với bạn về một món ăn em thích dựa vào gợi ý:

Nguyên liệu | Cách chế biến | Hương vị | ?

Khám phá và luyện tập

Đọc

Món ngon mùa nước nổi

Cá linh là món quà thiên nhiên ưu ái dành tặng người dân miền Tây vào mùa nước nổi. Vào mùa này, cá linh từ miệt thượng nguồn sông Mê Kông "trôi" về đồng bằng sông Cửu Long nhiều vô số kể. Người dân đặt dớn, mỗi ngày thu hoạch tới mấy gia.

Cá linh chế biến được nhiều món. Nhưng món ăn dân dã được bà con nơi đây chuộng nhất là cá linh nấu canh chua. Cá linh non khi nấu canh để nguyên con, chỉ cần bỏ ruột. Bông điên điển nở rộ đầu mùa nước nổi, hái một chút là đủ ăn. Rau muống và bông súng mọc đầy đồng, tha hồ hái. Chỉ vài món đơn sơ như thế đã có thể nấu được một nồi canh chua ngon tuyệt. Khách phương xa đến ăn một lần rồi lưu luyến mãi miền Tây.

Còn dân ở đây, dù có đi đâu về đâu, hễ nghe nhắc tới canh chua cá linh thì dường như bao nỗi nhớ quê hương lại hiện về, ngập tràn kí ức.

Trương Chí Hùng



- **Dớn**: *Dụng cụ bắt cá được làm bằng lưới của người Nam Bộ.*
- **Giạ**: *Đơn vị người miền Nam thường dùng để đong hạt rời, bằng khoảng 35 – 40 lít.*

1. Tìm những chi tiết cho thấy vào mùa nước nổi, cá linh ở đồng bằng sông Cửu Long có rất nhiều.
2. Người dân miền Tây chế biến cá linh bằng cách nào?
3. Những chi tiết nào chứng tỏ canh chua cá linh có sức hấp dẫn với người dân miền Tây cũng như khách phương xa?
4. Vì sao nói: "Cá linh là món quà thiên nhiên ưu ái dành tặng người dân miền Tây vào mùa nước nổi."?

Nói và nghe

Nói về một tấm gương lạc quan, yêu cuộc sống

Nói về một tấm gương lạc quan, yêu cuộc sống mà em biết.

Gợi ý:

a. Xác định nội dung nói:

– Giới thiệu chung về nhân vật.

– Hoàn cảnh sống của nhân vật.

– Những việc làm thể hiện tinh thần lạc quan hoặc tình yêu cuộc sống của nhân vật.

• Nhân vật trong bài đã học:



Nguyễn Tiến Anh



Mô-da

• Nhân vật khác mà em biết:







– Kết quả nhân vật đó đạt được.

– Suy nghĩ, tình cảm của em với nhân vật.

b. Xác định phương tiện hỗ trợ bài nói.

Tranh, ảnh | Sơ đồ, biểu đồ | Đoạn nhạc, đoạn phim

Viết

Viết đoạn kết bài cho bài văn miêu tả cây cối

1. Đọc hai đoạn kết bài sau và trả lời câu hỏi:

a. Đoạn văn nào là đoạn kết bài sau khi tả các đặc điểm hoặc sự thay đổi của cây theo thời gian?

b. Đoạn văn nào là đoạn kết bài bằng cách nêu tình cảm, cảm xúc với cây chọn tả?

1

Ngày xuân dần hết, số hoa tăng lên, màu cũng đậm dần. Rồi hoà nhịp với mặt trời chói lọi, màu phượng mạnh mẽ kêu vang: Hè đến rồi! Khắp thành phố bỗng rực lên như đến Tết nhà nhà đều dán câu đối đỏ.

Theo Xuân Diệu

2

Cây phượng già đã gắn bó với chúng em suốt những năm tháng học tiểu học. Mai đây, khi xa trường, chúng em vẫn luôn nhớ về cây phượng với những kỉ niệm thân thương.

Mai Thi

Kết bài trong bài văn miêu tả cây cối có thể được viết theo một trong hai cách:

– *Kết bài không mở rộng:* Kết thúc bài viết sau khi tả các đặc điểm hoặc thời kì phát triển của cây.

– *Kết bài mở rộng:* Nêu tình cảm, cảm xúc của người viết đối với cây.

2. Viết đoạn kết bài mở rộng cho bài văn tả một cây bóng mát được trồng ở trường hoặc nơi em ở dựa vào gợi ý:

Ích lợi | Ấn tượng đặc biệt | Tình cảm, cảm xúc | ?

Vận dụng

Đóng vai hướng dẫn viên, giới thiệu với du khách một món ăn ở địa phương em.

Tuần 22

Bài 7

Bè xuôi sông La

Khởi động

Trao đổi với bạn những điều em quan sát được trong bức tranh của bài đọc.

Khám phá và luyện tập

Đọc

1. Đọc bài thơ:



Bè xuôi sông La

(Trích)

Bè ta xuôi sông La
Dẻ cau cùng táu mật
Muồng đen và trai đất
Lát chun rồi lát hoa.

Sông La ơi sông La
Trong veo như ánh mắt
Bờ tre xanh im mát
Mươn mướt đôi hàng mi.
Bè đi chiều thầm thì
Gỗ lượn đàn thong thả
Như bầy trâu lim dim
Đằm mình trong êm ả
Sóng long lanh vẩy cá
Chim hót trên bờ đê.

Ta nằm nghe, nằm nghe
Giữa bốn bề ngây ngất
Mùi vôi xây rất say
Mùi lán cưa ngọt mát
Trong đạn bom đổ nát
Bừng tươi nụ ngói hồng
Đồng vàng hoe lúa trổ
Khói nở xoà như bông.

Vũ Duy Thông

- **Sông La**: *một con sông ở tỉnh Hà Tĩnh.*
- **Dẻ cau, táu mật, muồng đen, trai đất, lát chun, lát hoa**: *tên các loại gỗ quý.*
- **Đắm mình**: *ngâm mình xuống nước.*
- **Vôi**: *chất màu trắng, thu được khi nung một loại đá, thường dùng làm vật liệu xây dựng.*

1. Tìm trong khổ thơ thứ hai những từ ngữ, hình ảnh nói lên vẻ đẹp của sông La.
2. Mỗi sự vật dưới đây được nhân hoá bằng cách nào?

bờ tre | chiều | gỗ

3. Tìm và nêu tác dụng của các hình ảnh so sánh trong khổ thơ thứ hai.
4. Tác giả quan sát cảnh vật hai bên bờ sông La bằng những giác quan nào? Tác giả đã cảm nhận được những gì?

★ Học thuộc lòng hai khổ thơ em thích.

2. Đọc mở rộng:

Sinh hoạt câu lạc bộ đọc sách
Chủ điểm *Cuộc sống mến yêu*

(a) Tìm đọc một bản tin viết về:



- Một người yêu cuộc sống
- Một người lạc quan, biết vượt lên hoàn cảnh
- ?

(b) Ghi chép tóm tắt nội dung bản tin vào *Nhật kí đọc sách* bằng một đoạn văn ngắn hoặc bằng sơ đồ đơn giản.

Những thông tin chính

Tên | Tình huống | ?

c. Cùng bạn chia sẻ:
- Bản tin đã đọc
- Nhật kí đọc sách

d. Thi *Phát thanh viên nhí*: Đọc và chia sẻ những điều em học được từ nhân vật trong bản tin.



Luyện từ và câu

Luyện tập về vị ngữ

1. Đọc đoạn văn sau và thực hiện yêu cầu:

Mùa xuân là mùa của lễ hội. Bầu trời cao và trong xanh. Những chị bướm trắng, bướm nâu bay rập rờn. Những chú hoẵng khoác áo mới đi dự hội mùa xuân.

Phan Phùng Duy

Hai anh em thằng Mên tìm đến cái ổ chim chìa vôi. Thấy động, những con chim chìa vôi non kêu líu ríu. Hai đứa bé ý tứ quỳ xuống bên cạnh.

Nguyễn Quang Thiều

a. Xác định vị ngữ của từng câu.

b. Cho biết mỗi vị ngữ tìm được trả lời cho câu hỏi nào?

c. Theo em, vị ngữ cho biết điều gì về sự vật nêu ở chủ ngữ?

2. Chọn vị ngữ ở cột B phù hợp với chủ ngữ ở cột A để tạo thành câu:

A	B
Người ta	là một ngọn tháp xanh.
Mỗi cây thông	ngân nga.
Tiếng sáo diều	bơi lội tung tăng.
Đàn cá bảy màu	thường trồng hoa giấy để làm cảnh.

3. Tìm vị ngữ phù hợp thay cho mỗi ❀ để tạo thành câu:

a. Những vườn cây ❀.

b. Các cô cậu học trò ❀.

c. Sáng sớm mai, đường làng ❀.

4. Đặt 1 – 2 câu:

a. Có vị ngữ trả lời câu hỏi *Là gì?*

b. Có vị ngữ trả lời câu hỏi *Làm gì?*

c. Có vị ngữ trả lời câu hỏi *Thế nào?*

Viết

Viết bài văn miêu tả cây cối

Đề bài: **Viết bài văn tả một cây bóng mát được trồng ở trường hoặc nơi em ở.**

Gợi ý:



Mở bài

Giới thiệu cây bóng mát:
- Tên cây
- Vị trí trồng
- ?

Thân bài

Cách 1: ***Tả từng đặc điểm của cây:***

– Chọn tả đặc điểm nổi bật của cây bóng mát:

Thân | Cành, lá | ?

– Sử dụng từ ngữ chỉ hình dáng, màu sắc,...

– Sử dụng biện pháp so sánh, nhân hoá.

– Nói về sự gắn bó của cây với con người, thiên nhiên,...

Cách 2: ***Tả cây theo từng thời kì phát triển:***

– Chọn tả đặc điểm nổi bật của cây bóng mát gắn với từng giai đoạn phát triển:

Mới trồng | Sau một năm | ?

– Sử dụng từ ngữ chỉ thời gian, hình dáng, màu sắc,...

– Sử dụng biện pháp so sánh, nhân hoá.

– Nói về sự gắn bó của cây với con người, thiên nhiên,...

Kết bài

– Không mở rộng

– Mở rộng: Tình cảm, cảm xúc | Mong ước

Vận dụng

1. Thi tìm từ ngữ tả vẻ đẹp của nước biển, sông, hồ,...

M: trong veo, long lanh

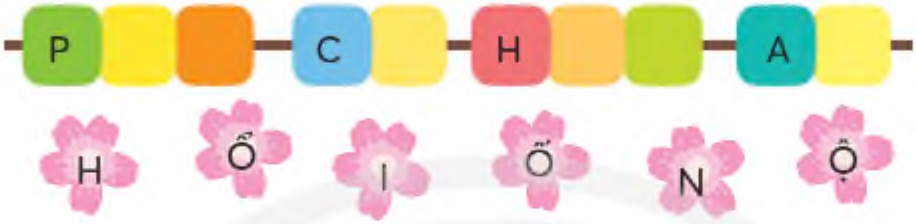
2. Nói 1 – 2 câu tả vẻ đẹp của một cảnh sông nước mà em biết.

Bài 8

Mùa hoa phố Hội

Khởi động

1. Xếp các bông hoa vào ô thích hợp để tạo thành từ ngữ:



2. Nói 1 – 2 câu về địa danh ghép được ở trên.

Khám phá và luyện tập



Đọc

Mùa hoa phố Hội

Nhè nhẹ rót vào tôi bản nhạc buổi ban mai hồng trên từng tia nắng. Xoè bàn tay và đếm từng ngụm nắng trên tay, nhận ra nắng xuyên qua những mùa hoa dọc dài trên phố. Mỗi ô cửa, mỗi hiên nhà, mỗi góc phố, người phố Hội đã chắt chiu và chăm trồng những loại cây hoa mà họ yêu quý nhất.

Trên nền tường vàng hay mái ngói thẫm nâu, hoa lá đem lại nét sinh động cho không gian phố cổ. Giữa hương hoa, mùi nắng ngọt và vị hanh hao của gió biển, một Hội An cứ thế thấm vào tôi, thẳm sâu và diệu vợi. Tôi thường dạo bước trên phố và thử nhớ xem có bao nhiêu mảng màu được tạo nên từ lá và hoa trên các khung cửa. Có ô cửa chủ nhân treo mấy chậu hoa ngũ sắc hay các giỏ hoa dạ yến thảo. Có nhà làm giàn hoa sử quân tử. Có cả nhà phủ kín những chùm hoa giấy bung nở đủ màu…





Còn trên đường, thấp thoáng trong mắt du khách là phượng vàng, phượng đỏ. Ngày nắng, bóng các giàn hoa đổ nghiêng trên nền tường màu vàng nghệ. Ngày mưa, nước làm lá ngời xanh trên các góc phố hiền từ…

Tất cả đã hun đúc nên cho phố Hội một nét duyên thầm, khiến bước chân du khách dù còn đang ở Hội An đã nôn nao nhớ.

Theo Nguyễn Thị Anh Đào

- **Chắt chiu**: *dành dụm cẩn thận từng ít một vì coi là quý.*
- **Hanh hao**: *(thời tiết) khô và hơi lạnh, thường làm nẻ da.*
- **Hun đúc**: *tạo nên qua quá trình rèn luyện, thử thách.*
- **Duyên thầm**: *vẻ đẹp kín đáo, đáng yêu.*

1. Mỗi ô cửa, mỗi hiên nhà, mỗi góc phố ở phố Hội có gì đặc biệt?
2. Vì sao tác giả cho rằng "hoa lá đem lại nét sinh động cho không gian phố cổ"?
3. Hoa lá ở phố Hội đẹp như thế nào?



4. Theo em, vì sao du khách "còn đang ở Hội An đã nôn nao nhớ"?



Luyện từ và câu

Mở rộng vốn từ *Cái đẹp*

1. Tìm 3 – 4 từ:

Có nghĩa giống với từ đẹp	Có nghĩa trái ngược với từ đẹp

2. Xếp các từ sau thành hai nhóm:

a. Từ thường được dùng để nói về vẻ đẹp của người.

b. Từ thường được dùng để nói về vẻ đẹp của thiên nhiên.



3. Chọn từ ngữ phù hợp trong ngoặc thay cho mỗi ❀:

Biển luôn thay đổi màu tuỳ theo sắc mây trời. Trời ❀ (xanh thẳm, xanh biếc), biển cũng thẳm xanh như dâng cao lên, chắc nịch. Trời ❀ (thả, rải) mây trắng nhạt, biển ❀ (mơ mộng, mơ màng) dịu hơi sương. Trời ❀ (u ám, âm u) mây mưa, biển ❀ (xám xịt, xam xám) nặng nề. Trời ❀ (ầm ĩ, ầm ầm) dông gió, biển đục ngầu, giận dữ,...

Theo Vũ Tú Nam

4. Viết 3 – 4 câu về một cảnh đẹp thiên nhiên, trong đó có sử dụng từ ở bài tập 2.



Viết

Luyện tập quan sát, tìm ý cho bài văn miêu tả cây cối

1. Đọc bài văn sau và thực hiện yêu cầu:

Cây gạo

Cây gạo già mỗi năm lại trở lại tuổi xuân, cành nặng trĩu những hoa đỏ mọng và đầy tiếng chim hót. Chỉ cần một làn gió nhẹ hay một đôi chim mới đến là có ngay mấy bông hoa gạo lìa cành. Những bông hoa rơi từ trên cao, đài hoa nặng chúi xuống, những cánh hoa đỏ rực quay tít như chong chóng nom thật đẹp.



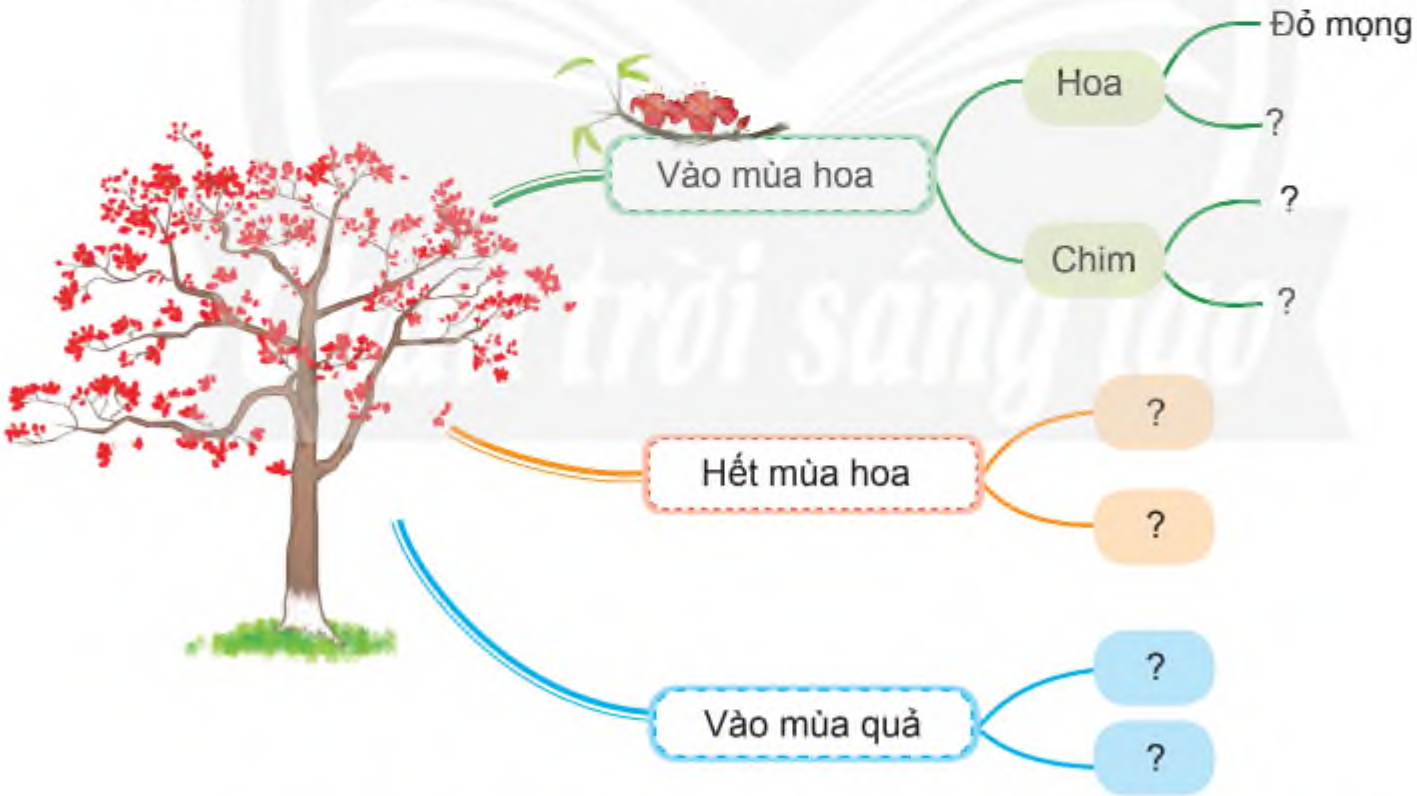
Hết mùa hoa, chim chóc cũng vãn. Cây gạo chấm dứt những ngày tưng bừng ồn ã, lại trở về với dáng vẻ xanh mát, trầm tư. Cây đứng im cao lớn, hiền lành, làm tiêu cho những con đò cập bến và cho những đứa con về thăm quê mẹ.

Ngày tháng qua đi thật chậm mà cũng thật nhanh. Những bông hoa đỏ ngày nào đã trở thành những quả gạo múp míp, hai đầu thon vút như con thoi. Sợi bông trong quả đầy dần, căng lên; những mảnh vỏ tách ra cho các múi bông nở đều, chín như nồi cơm chín đội vung mà cười, trắng loá. Cây gạo như treo rung rinh hàng ngàn nồi cơm gạo mới.

Theo Vũ Tú Nam

a. Tác giả tả cây gạo vào những thời điểm nào?

b. Vào mỗi thời điểm, tác giả tả những đặc điểm nào của cây gạo? Tác giả dùng từ ngữ, hình ảnh nào để tả mỗi đặc điểm ấy?



c. Tìm và nêu tác dụng của các hình ảnh so sánh có trong đoạn văn thứ ba.

2. Quan sát một cây hoa em thích và ghi chép lại những điều em quan sát được dựa vào gợi ý:

– Cách 1:



– Cách 2:



Vận dụng

Tìm hiểu và chia sẻ thông tin, hình ảnh về phố cổ Hội An.

Cảnh thiên nhiên | Con người | Hoạt động nổi bật | Ẩm thực | ?

VIỆT NAM QUÊ HƯƠNG EM

Tuần 23

Bài 1

Sự tích bánh chưng, bánh giầy

Khởi động

Hỏi – đáp về một món bánh thường có vào dịp Tết ở quê em hoặc nơi em ở dựa vào gợi ý:

Tên | Đặc điểm | Ý nghĩa | ?

Khám phá và luyện tập



Đọc

Sự tích bánh chưng, bánh giầy

Sau khi dẹp được giặc Ân, Hùng Vương thứ sáu có ý định truyền ngôi cho con.

Nhân dịp đầu xuân, vua cho họp các hoàng tử lại và bảo:

– Trong các con, ai tìm được món ăn ngon nhất, có ý nghĩa nhất để dâng cúng Trời Đất, tổ tiên, thì ta sẽ truyền ngôi cho.

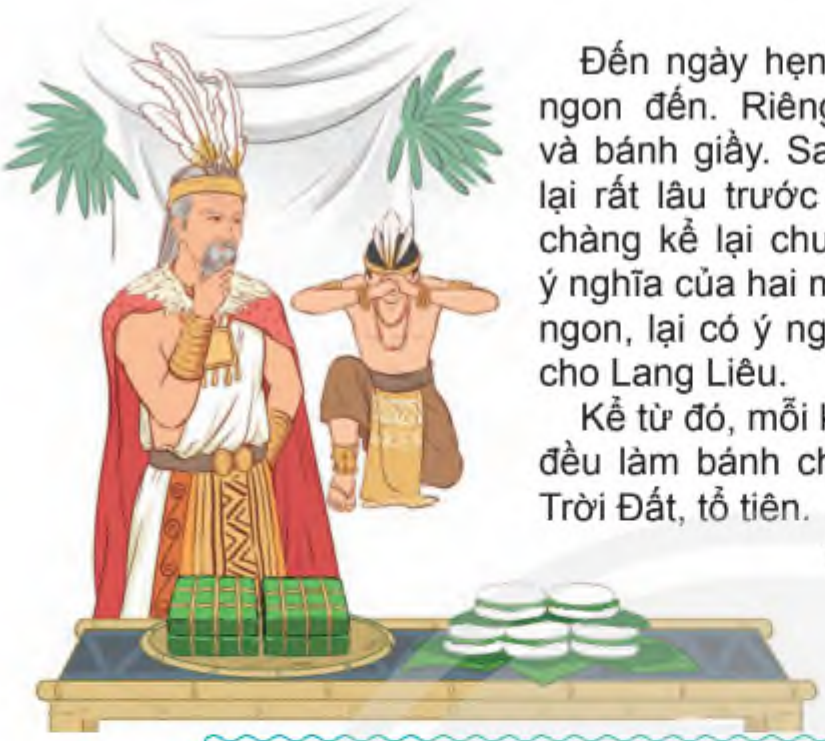
Các hoàng tử đua nhau tìm kiếm của ngon vật lạ dâng lên vua cha. Riêng người con trai thứ mười tám của Hùng Vương là Lang Liêu, vì mẹ mất sớm, không có người chỉ dạy nên rất lo lắng, không biết chọn món gì.

Một hôm, Lang Liêu nằm mơ gặp được một vị thần. Thần nói với chàng:

– Trong Trời Đất không có gì quý bằng gạo, vì gạo là thức ăn nuôi sống con người. Con hãy lấy gạo nếp làm bánh hình tròn và hình vuông, để tượng hình Trời và Đất. Rồi lấy lá bọc ngoài, đặt nhân trong ruột bánh, để tượng hình cha mẹ sinh thành.

Tỉnh dậy, Lang Liêu vô cùng mừng rỡ. Chàng chọn gạo nếp thật ngon làm bánh vuông để tượng hình Đất, lấy lá xanh bọc ở ngoài và đặt nhân ở trong ruột bánh. Sau đó, chàng đem nấu chín và đặt tên là bánh chưng. Chàng lại giã xôi làm bánh tròn, để tượng hình Trời, gọi là bánh giầy.





Đến ngày hẹn, các hoàng tử nô nức đem món ngon đến. Riêng Lang Liêu chỉ có bánh chưng và bánh giầy. Sau khi đi một vòng, vua cha dừng lại rất lâu trước mâm bánh của Lang Liêu, nghe chàng kể lại chuyện thần báo mộng và giải thích ý nghĩa của hai món bánh. Vua nếm thử, thấy bánh ngon, lại có ý nghĩa nên quyết định truyền ngôi lại cho Lang Liêu.

Kể từ đó, mỗi khi đến tết Nguyên đán, người dân đều làm bánh chưng và bánh giầy để dâng cúng Trời Đất, tổ tiên.

Theo Kho tàng truyện dân gian Việt Nam

?

1. Hùng Vương thứ sáu làm cách nào để chọn người nối ngôi?
2. Theo em, vì sao các hoàng tử đua nhau tìm kiếm của ngon vật lạ dâng lên vua cha?
3. Kể lại giấc mơ của Lang Liêu.
4. Vì sao vua quyết định truyền ngôi cho Lang Liêu?
5. Truyện nhằm giải thích điều gì?

Luyện từ và câu

Luyện tập về vị ngữ

1. Xác định vị ngữ trong mỗi câu sau và cho biết mỗi vị ngữ làm rõ ý gì cho chủ ngữ.

a. Chim sâu là bạn của bà con nông dân.

b. Giọt sương long lanh trên phiến lá.

c. Giờ ra chơi, chúng em chơi trò chơi *Mèo đuổi chuột*.

d. Những chùm thảo quả đã chín đỏ thẫm.

2. Tìm vị ngữ phù hợp thay cho mỗi ❀:

a. Hồ Gươm ❀.

b. Những cây liễu ❀.

c. Đàn chim gáy ❀.

d. Những tia nắng sớm ❀.

3. Đặt câu:

a. Có vị ngữ dùng để giới thiệu.

b. Có vị ngữ dùng để nêu hoạt động.

c. Có vị ngữ dùng để nêu tình cảm, cảm xúc.



Viết

Luyện tập lập dàn ý cho bài văn miêu tả cây cối

Đề bài: **Viết bài văn tả một cây hoa em thích.**

1. Dựa vào bài tập 2 trang 40 (*Tiếng Việt 4, tập hai*), lập dàn ý cho bài văn dựa vào gợi ý:



Cây hoa

Mở bài:
Giới thiệu cây hoa
- Tên
- Lí do em thích
- ?

Thân bài:
Tả cây hoa
- *Cách 1*: Tả đặc điểm nổi bật của cây
  - Cành, lá
  - Hoa
  - ?
- *Cách 2*: Tả từng thời kì phát triển của cây
  - Ra nụ
  - Chớm nở
  - ?
  - Tàn

Kết bài:
Tình cảm, cảm xúc

2. Chia sẻ trong nhóm, thêm vào dàn ý đã lập:

Từ ngữ gợi tả | Hình ảnh so sánh | Hình ảnh nhân hoá | ?

Vận dụng

1. Thi kể một số loại bánh:

a. Tên được đặt dựa vào cách chế biến

b. Tên được đặt dựa vào hình dáng

c. Tên được đặt dựa vào nguyên liệu làm bánh

M: bánh nướng
M: bánh răng bừa
M: bánh nếp

2. Nói 1 – 2 câu về một loại bánh em thích.

Bài 2

Độc đáo Tháp Chăm

Khởi động

Trao đổi với bạn về đặc điểm nổi bật của công trình kiến trúc trong các bức ảnh dưới đây:



Tháp Bút



Nhà rông



Toà nhà búp sen

Khám phá và luyện tập



Đọc

Độc đáo Tháp Chăm

Tháp Chăm Pô Klông Ga-rai là một trong những công trình kiến trúc, nghệ thuật, điêu khắc độc đáo của người Chăm, nằm ở thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Quần thể gồm ba ngôi tháp, nổi bật bởi màu gạch nung đỏ sẫm. Tháp Cổng là hai cửa thông nhau theo trục đông – tây, được chạm trổ những hoa văn hết sức tỉ mỉ. Tháp Lửa nằm ở phía nam, có kiến trúc đặc trưng của những ngôi nhà truyền thống của người Chăm với hai mái cong cong hình chiếc thuyền. Tháp Chính nằm sâu bên trong, cao hơn 20 mét, thiết kế nhiều tầng, các góc được gắn tượng đá thú và biểu tượng lửa.

Cứ đến tháng Bảy, người dân nơi đây lại nô nức chuẩn bị lễ hội Ka-tê. Trong ba ngày diễn ra lễ hội, du khách đến thăm Tháp Chăm được thưởng thức những điệu múa quạt, vũ điệu Si-va của các cô gái và rất nhiều hoạt động truyền thống khác.

Mai Hân



- **Tháp Chăm**: *nơi được người Chăm xây dựng để thờ cúng các vị thần.*
- **Ka-tê**: *lễ hội cổ truyền của cộng đồng người Chăm.*

1. Tháp Chăm Pô Klông Ga-rai nằm ở đâu?
2. Mỗi ngôi tháp có những đặc điểm gì đáng chú ý?
3. Du khách được trải nghiệm những gì trong lễ hội Ka-tê?
4. Vì sao nói Tháp Chăm là một "công trình kiến trúc, nghệ thuật, điêu khắc độc đáo của người Chăm"?

Nói và nghe

Giới thiệu một cảnh đẹp

Đóng vai hướng dẫn viên, giới thiệu với khách tham quan một cảnh đẹp ở quê hương hoặc nơi em ở.

Gợi ý:

a. Em có thể giới thiệu những nội dung gì?

– Giới thiệu chung về cảnh đẹp:

Tên

Địa chỉ

?



– Những điểm nổi bật của cảnh:

Hình ảnh

Âm thanh

?

– Hoạt động của con người:

Giữ gìn

Tu sửa

?

– Suy nghĩ, tình cảm của du khách với cảnh đẹp đó.

b. Để bài nói sinh động, hấp dẫn, em có thể sử dụng những phương tiện hỗ trợ nào?







?

Viết

Trả bài văn miêu tả cây cối

Đề bài: **Viết bài văn tả một cây bóng mát được trồng ở trường hoặc nơi em ở.**

1. Nghe thầy cô nhận xét chung về bài văn:

Ưu điểm:	*Hạn chế:*
– Xác định đúng yêu cầu của đề bài – Cấu tạo đủ ba phần – Dùng từ gợi tả – Sử dụng biện pháp so sánh, nhân hoá – ?	– Dùng từ, viết câu – Chính tả – ?

2. Đọc lời nhận xét của thầy cô và chỉnh sửa bài viết của em:

Cấu tạo | Sắp xếp ý | Từ ngữ | Hình ảnh | ?

3. Trao đổi với bạn:

a. Những điều em học được ở bài viết của bạn:

Mở bài	Thân bài	Kết bài
Cách gây ấn tượng ?	Trình tự miêu tả Cách quan sát Chọn lọc chi tiết tả Từ ngữ, hình ảnh	Cách bày tỏ tình cảm ?





b. Những nội dung em có thể điều chỉnh để bài viết của mình hay hơn:

Mở rộng ý | Sử dụng biện pháp so sánh, nhân hoá | ?

4. Viết lại một đoạn trong bài viết của em, thêm vào một vài hình ảnh so sánh hoặc nhân hoá.

Vận dụng

Đố bạn về các loại cây, quả bằng những từ ngữ chỉ đặc điểm.

M: Vỏ xanh | Nước ngọt | Mọc thành buồng



Tuần 24

Bài 3

Dòng sông mặc áo

Khởi động

Chia sẻ với bạn về một dòng sông mà em biết.



Sông Gianh



Sông Tiền

Khám phá và luyện tập



Đọc

1. Đọc bài thơ:

Dòng sông mặc áo

Dòng sông mới điệu làm sao
Nắng lên mặc áo lụa đào thướt tha
Trưa về trời rộng bao la
Áo xanh sông mặc như là mới may
Chiều trôi thơ thẩn áng mây
Cài lên màu áo hây hây ráng vàng
Đêm thêu trước ngực vầng trăng
Trên nền nhung tím trăm ngàn sao lên
Khuya rồi, sông mặc áo đen
Nép trong rừng bưởi lặng yên đôi bờ...
Sáng ra thơm đến ngẩn ngơ
Dòng sông đã mặc bao giờ áo hoa
Ngược lên bỗng gặp la đà
Ngàn hoa bưởi trắng nở nhoà áo ai...

Nguyễn Trọng Tạo

?

1. Tác giả đã miêu tả dòng sông vào những thời điểm nào trong ngày?
2. Mỗi thời điểm trong ngày, dòng sông mặc áo màu gì? Vì sao?
3. Vì sao tác giả nhận xét dòng sông rất "điệu"?
4. Em thích hình ảnh nào trong bài? Vì sao?

★ Học thuộc lòng 10 dòng thơ em thích.

2. Đọc mở rộng:

Sinh hoạt câu lạc bộ đọc sách
Chủ điểm *Việt Nam quê hương em*

(a) Tìm đọc một bài thơ hoặc bài ca dao viết về:

- Vẻ đẹp của con người
- Vẻ đẹp thiên nhiên, đất nước
- ?



(b) Ghi chép những từ ngữ, hình ảnh đẹp trong bài thơ hoặc bài ca dao vào *Nhật kí đọc sách*.

c. Cùng bạn chia sẻ:
– Bài thơ hoặc bài ca dao đã đọc
– Nhật kí đọc sách

d. Thi *Nghệ sĩ nhí*: Đọc và nói 1 – 2 câu bày tỏ tình cảm, cảm xúc của em về con người hoặc cảnh đẹp được nhắc đến trong bài thơ hoặc bài ca dao.



Luyện từ và câu

Luyện tập về thành phần chính của câu

1. Đặt câu hỏi để xác định chủ ngữ, vị ngữ của mỗi câu trong đoạn văn sau:

Phút yên tĩnh của rừng ban mai dần dần biến đi. Chim hót líu lo. Nắng bốc hương hoa tràm thơm ngây ngất. Gió đưa mùi hương ngọt lan xa, phảng phất khắp rừng.

Theo Đoàn Giỏi

2. Tìm từ ngữ phù hợp thay cho mỗi ❀ để câu văn cụ thể, sinh động hơn:

a. Đàn cò trắng ❀ bay.

b. Những đoá hoa hồng toả hương ❀.

c. Giờ tan tầm, xe cộ đi lại ❀.

d. Dưới hồ, đàn cá ❀ bơi lội.

M: Mặt trời ❀ nhô lên.
→ Mặt trời chầm chậm nhô lên.

3. Viết đoạn văn ngắn tả một loại quả em thích. Xác định chủ ngữ, vị ngữ của mỗi câu trong đoạn văn.







Viết

Luyện tập viết đoạn văn cho bài văn miêu tả cây cối

1. Đọc các đoạn văn sau và thực hiện yêu cầu:

a. Mỗi dịp Tết, cây đào phai nở rộ làm bừng sáng cả một góc vườn. Nổi bật trên cành cây mảnh dẻ và mấy búp lá xanh non là những chùm hoa đơm đặc. Hoa đào có năm cánh mỏng, màu phớt hồng. Hoa mới nở chúm chím, ôm ấp nụ màu vàng tươi. Khi nở hết, những cánh hoa mềm mại, rung rinh trong gió như muôn ngàn cánh bướm.

Theo Minh Hương

- Đoạn văn tả đặc điểm nào của cây đào?
- Tác giả quan sát đặc điểm ấy bằng những giác quan nào?
- Tác giả dùng từ ngữ, hình ảnh nào để tả đặc điểm ấy?

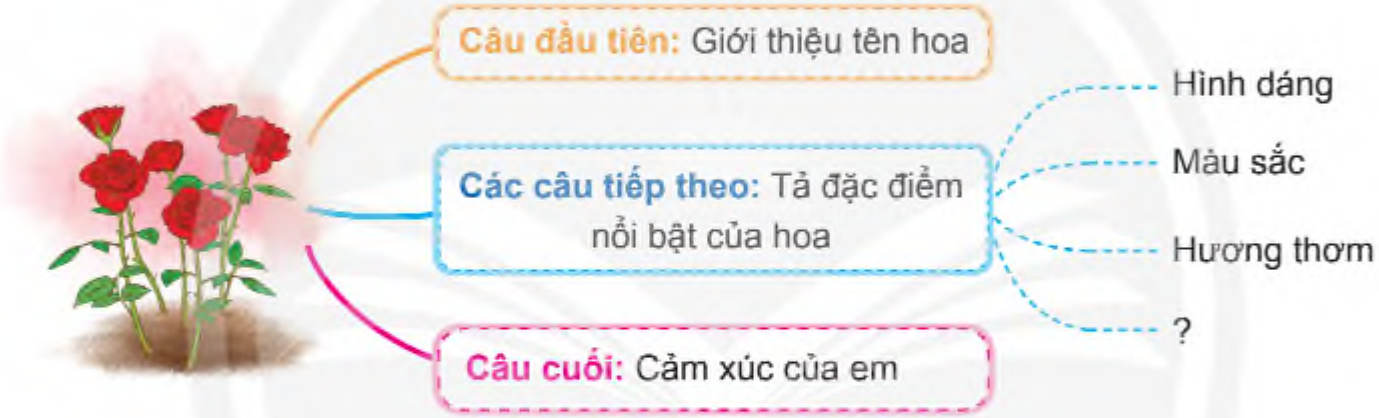


b. Trời càng nắng gắt, hoa giấy càng bồng lên rực rỡ. Màu đỏ thắm, màu tím nhạt, màu da cam, màu trắng muốt tinh khiết,... Vòm cây lá chen hoa bao trùm cả ngôi nhà lẫn mảnh sân nhỏ phía trước. Hoa giấy đẹp một cách giản dị. Mỗi cánh hoa giống hệt một chiếc lá, chỉ có điều mỏng manh hơn và có màu sắc rực rỡ. Lớp lớp hoa giấy rải kín mặt sân, nhưng chỉ cần một làn gió thoảng, chúng tản mát bay đi mất.

Theo Trần Hoài Dương

- Đoạn văn tả hoa giấy vào thời điểm nào?
- Tác giả dùng từ ngữ, hình ảnh nào để tả vẻ đẹp của hoa giấy vào thời điểm đó?
- Tìm và nêu tác dụng của hình ảnh so sánh trong đoạn văn.

2. Viết đoạn văn tả hoa của một cây hoa em thích, trong đoạn văn có hình ảnh so sánh hoặc nhân hoá.



3. Đọc lại và chỉnh sửa đoạn văn của em.

4. Chia sẻ đoạn văn trong nhóm và bình chọn:

Từ ngữ gợi tả | Hình ảnh đẹp | Câu văn hay

Vận dụng

Nói nối tiếp để cùng bạn tả một loài hoa em biết, trong đó có hình ảnh so sánh.



Bài 4

Buổi sáng ở Hòn Gai

Khởi động

Chia sẻ với bạn những điều thú vị vào buổi sáng ở quê hương hoặc nơi em ở dựa vào gợi ý:

Cảnh vật | Con người | ?

Khám phá và luyện tập

Đọc

Buổi sáng ở Hòn Gai

Hòn Gai vào những buổi sáng sớm thật là nhộn nhịp. Khi tiếng còi tầm vừa cất lên, những chiếc xe bò tót cao to chở thợ mỏ lên tầng, vào lò, tiếng còi bíp bíp inh ỏi, những người thợ điện, thợ cơ khí, thợ sàng rửa vội vã tới xưởng thay ca, các chị mậu dịch viên mở cửa các quầy hàng, các em nhỏ, khăn quàng đỏ bay trên vai kéo nhau tới lớp.

Dọc theo bờ vịnh Hạ Long, trên Bến Đoan, Bến Tàu hay Cảng Mới, những đoàn thuyền đánh cá rẽ màn sương bạc nối đuôi nhau cập bến, những cánh buồm ướt át như những cánh chim trong mưa. Thuyền lưới mui bằng. Thuyền giã đôi mui cong. Thuyền Khu Bốn, buồm chữ nhật. Thuyền Vạn Ninh, buồm cánh én. Thuyền nào cũng tôm cá đầy khoang. Người ta khiêng từng sọt cá nặng tươi roi rói lên chợ.



Chợ Hòn Gai buổi sáng la liệt tôm cá. Những con cá song khoẻ, vớt lên hàng giờ vẫn giãy đành đạch, vảy sáng hoa đen lốm đốm. Những con cá chim mình dẹt như hình con chim lúc sải cánh bay, thịt ngon vào loại nhất nhì. Những con cá nhụ béo núc, trắng lốp, bóng mượt như được quét một lớp mỡ ngoài vảy. Những con tôm he tròn, thịt căng lên từng ngấn như cổ tay của trẻ lên ba, da xanh ánh, hàng chân choi choi như muốn bơi.

Thi Sảnh

- **Hòn Gai**: *tên cũ của thành phố Hạ Long.*
- **Mậu dịch viên**: *nhân viên cửa hàng mua bán do nhà nước quản lí.*

1. Tìm những chi tiết cho thấy Hòn Gai vào buổi sáng sớm rất nhộn nhịp.
2. Cách tả những đoàn thuyền đánh cá có gì thú vị?
3. Theo em, vì sao những cánh buồm được so sánh với "những cánh chim trong mưa"?
4. Mỗi loại tôm, cá được bày bán ở chợ Hòn Gai được tả bằng những từ ngữ, hình ảnh nào?



Tôm he



Cá chim



Cá song



Cá nhụ

Luyện từ và câu

Câu chủ đề

1. Xác định nội dung của mỗi đoạn văn rồi trả lời câu hỏi bên dưới:

Trống đồng Đông Sơn đa dạng không chỉ về hình dáng, kích thước mà cả về phong cách trang trí, sắp xếp hoa văn. Giữa mặt trống bao giờ cũng có hình ngôi sao nhiều cánh toả ra xung quanh. Tiếp đến là những hình tròn đồng tâm, hình vũ công nhảy múa, chèo thuyền, hình chim bay, hươu nai có gạc,...

Theo Nguyễn Văn Huyên

Nhà cửa ở đây phần lớn xây bằng đá với sò, hai thứ vật liệu sẵn có của núi và biển. Trong nhà, ngoài ngõ đâu đâu cũng sực nức mùi cá biển. Cá thu, cá chim, cá mực, tôm hùm,... phơi đầy trên sàn, trên nóc nhà, bờ tường, bãi cát. Chậu cảnh thì làm bằng những con ốc biển khổng lồ, to bằng cái mũ. *Sản vật ở biển tô điểm cho phố chài một vẻ đẹp độc đáo, riêng biệt.*

Theo Tiếng Việt 4, 2002

a. Mỗi câu in nghiêng trong từng đoạn có vai trò gì đối với cả đoạn?

b. Các câu còn lại nêu ý cụ thể hay ý khái quát của đoạn văn?

2. Đoạn văn dưới đây có gì khác với hai đoạn văn ở bài tập 1?

Trời nắng chang chang, tiếng tu hú gần xa ran ran. Hoa ngô xơ xác như hoa cỏ may. Lá ngô quắt lại rủ xuống. Những bắp ngô đã mập và chắc, chỉ còn chờ tay người đến bẻ mang về.

Nguyên Hồng

1. **Câu chủ đề** là câu nêu ý khái quát của đoạn văn. Các câu còn lại nêu ý cụ thể của đoạn văn.

2. Câu chủ đề có thể đứng đầu hoặc cuối đoạn văn. Đoạn văn có thể không có câu chủ đề.

3. Tìm câu chủ đề của từng đoạn văn dưới đây và cho biết vị trí của nó.

a. Trên nương, mỗi người một việc. Người lớn thì đánh trâu ra cày. Các cụ già nhặt cỏ, đốt lá. Mấy chú bé đi tìm chỗ ven suối để bắc bếp thổi cơm. Chẳng mấy chốc, khói bếp đã um lên. Các bà mẹ cúi lom khom tra ngô. Được mẹ địu ấm, có khi em bé vẫn ngủ khì trên lưng mẹ.

Theo Tô Hoài

b. Ngoài đồng, những đám kê mới gieo đã lên xanh mướt. Trên bờ suối, nấm mọc chi chít. Trên những thân gỗ mục, mộc nhĩ xoè ra như những vành tai đang lắng nghe. Dây gấc leo khắp nơi, quả chín đỏ rực. Những giàn lạc tiên dăng dăng trên các bụi rậm, từ những chùm hoa và quả bay lên một mùi thơm ngọt ngào. Đâu đâu cũng thấy dấu hiệu của sự sung túc.

Theo Vũ Hùng

4. Viết tiếp 2 – 3 câu để hoàn thành đoạn văn từ câu chủ đề dưới đây:

Sáng sớm, thành phố chìm trong màn sương.

Viết

Luyện tập viết bài văn miêu tả cây cối

Đề bài: **Viết bài văn tả một cây hoa em thích, trong bài văn có hình ảnh so sánh hoặc nhân hoá.**

Gợi ý:

Mở bài

Giới thiệu cây hoa:
– Tên cây
– Vị trí trồng
– ?





Thân bài

Cách 1: ***Tả đặc điểm nổi bật của cây:***

– Chọn tả đặc điểm nổi bật của cây hoa:

Hoa | Cành, lá | ?

– Sử dụng từ ngữ chỉ hình dáng, màu sắc, hương thơm,...

– Sử dụng biện pháp so sánh, nhân hoá.

Cách 2: ***Tả cây theo từng thời kì phát triển:***

– Chọn tả đặc điểm nổi bật của cây hoa gắn với từng giai đoạn phát triển:

Ra nụ | Chớm nở | ?

– Sử dụng từ ngữ chỉ thời gian, hình dáng, màu sắc, hương thơm,...

– Sử dụng biện pháp so sánh, nhân hoá.

Kết bài

– Không mở rộng
– Mở rộng:

Ích lợi | Tình cảm, cảm xúc | Mong ước

Vận dụng

Viết tên và từ chỉ đặc điểm tương ứng của 2 – 3 loài tôm, cá có trong bài "Buổi sáng ở Hòn Gai" vào sổ tay.

M: Cá nhụ: béo múp, trắng lốp, bóng mượt,...



Tuần 25

Bài 5

Hoa cúc áo

Khởi động

Trao đổi với bạn về tên gọi của mỗi loài hoa trong các bức ảnh dưới đây:



Hoa loa kèn



Hoa chuông



Hoa giấy

Khám phá và luyện tập

Đọc

Hoa cúc áo

Xóm Bờ Giậu qua đám cỏ dại, phải là người tinh tường như cụ giáo cóc mới nhận ra.

Ngày tháng qua mau. Mùa xuân ấm áp đang về. Và buổi sáng Chủ nhật tuyệt vời ấy đã tới...

Cụ giáo cóc thức dậy trong mùi hương nồng nàn. Nghe tiếng lao xao, cụ chống gậy, thận trọng dò từng bước ra cửa. Chao, cô cúc áo như đã hoá thân thành người khác, phô bày tất cả vẻ lộng lẫy của mình qua những bông hoa vàng rực ngát hương. Bên cạnh, anh dế còm đứng ngây nhìn. Bác giun đất gật gù thán phục. Vài chị cào cào xanh váy đỏ là người xóm bên đi ngang qua cũng dừng lại ngó nghiêng.

Xóm Bờ Giậu từ lâu thiu thiu ngủ, nay bỗng bừng tỉnh trong hương sắc mới.



Trưa hôm đó, dế còm sang chơi nhà cụ giáo cóc. Loay hoay mãi anh chàng mới dám đọc cho cụ nghe bài thơ mới làm có nhan đề "Nàng từ đâu tới":

Nàng từ đâu tới
Nàng diện áo vàng
Vàng như nắng sớm
Hương thơm điệu đàng.

Này ông giun đất
Này chị cào cào
Này cụ giáo cóc
Bây giờ tính sao?

Tính sao thì tính
Người đẹp nhường kia
Hộ khẩu Bờ Giậu
Nhập vào miễn chê.





Cụ giáo cóc nghe xong ho khù khụ:

– Thú vị, thú vị. Đưa được cả hộ khẩu vào thơ. Giỏi!

Nghe cụ giáo khen, dế còm sướng ngẫn người.

Cuộc đời kì diệu thế đấy: cô nàng cúc áo với những bông hoa xinh nhỏ, chỉ trong vòng buổi sáng đã biến anh dế thành nhà thơ.

Theo Trần Đức Tiến

- **Hoa cúc áo**: *loài cây nhỏ, có hoa màu vàng, giống như cái cúc áo.*
- **Bờ giậu**: *hàng rào để ngăn sân, vườn bằng tấm tre, nứa hoặc hàng cây nhỏ và rậm.*
- **Định cư**: *sống cố định và lâu dài ở một nơi.*

?

1. Ai là người mới tới định cư ở xóm Bờ Giậu?
2. Mùa xuân đến, cô hoa cúc áo thay đổi như thế nào?
3. Thái độ của mỗi cư dân xóm Bờ Giậu thế nào trước sự thay đổi của cô cúc áo?



4. Cuộc trò chuyện của anh dế còm và cụ giáo cóc có gì đặc biệt?
5. Em học được điều gì ở tác giả về cách sử dụng biện pháp nhân hoá?



Luyện từ và câu

Luyện tập về câu chủ đề

1. Chọn câu chủ đề phù hợp với mỗi đoạn văn và xác định vị trí của câu chủ đề đó.

① Thuở xưa, các cô tiên quàng khăn màu sắc khác nhau.

② Cánh đồng làng mùa xuân thật đẹp!

③ Buổi tối ở làng thật vui.

a. Lớp thanh niên ca hát nhảy múa. Tiếng chiêng, tiếng cồng, tiếng đàn tơ-rưng dìu dặt vang lên.

Theo Đình Trung

b. Chim én chao lượn từng đàn. Đây đó, trên cánh đồng đã xuất hiện những chú cò trắng phau phau nổi bật trên nền lúa xuân đang thì con gái. Tiếng hót trong trẻo của chim sơn ca làm cho đất trời thêm sinh khí.

Theo Đặng Vương Hưng

c. Cô tiên quàng khăn màu vàng có nhiệm vụ rắc thóc vàng mỗi mùa lúa chín. Lửa đỏ nấu cơm trong bếp do cô tiên quàng khăn màu đỏ gửi tới mọi nhà. Bông trắng nõn nà để dệt vải được cô tiên quàng khăn màu trắng trao cho. Trời xanh ngăn ngắt là màu khăn của cô tiên có khăn quàng xanh.

Theo Thy Ngọc

2. Thay ❀ bằng câu chủ đề phù hợp với mỗi đoạn văn sau:

a. ❀. Cây ổi quả ngọt giòn, vỏ xanh thẫm. Cây nhãn quả từng chùm, trông như những viên bi màu xám. Cây mít quả có gai, thế mà khi chín, hương bay ngào ngạt khắp vườn. Liêm thích nhất là cây dừa xiêm. Quả lớn, quả bé gối đầu lên nhau, ngủ ngoan giữa trưa hè.

Hương Ngọc Lan

b. Chim sâu lích rích trong vòm lá. Hoạ mi uống trọn giọt sương trong vắt để giọng hát trong trẻo, véo von. Chèo bẻo kêu loách choách. Chìa vôi vừa hót ríu rít vừa nhảy nhót, xoè đuôi bạc lấp loáng nắng. ❀.

Thanh Vân

3. Viết đoạn văn ngắn tả một loài hoa mà em thích, trong đoạn văn có câu chủ đề.



Viết

Luyện tập viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc

1. Đọc đoạn văn sau và thực hiện yêu cầu:

Đọc truyện "Hoa cúc áo" của nhà văn Trần Đức Tiến, em đặc biệt ấn tượng với nhân vật dế còm. Tuy vẻ ngoài không lộng lẫy như cúc áo, không có áo xanh váy đỏ như mấy chị cào cào, cũng không trí thức như cụ giáo cóc nhưng dế còm chính là một cư dân tốt bụng ở Xóm Bờ Giậu. Đặc biệt, cậu chàng còn có tài sáng tác thơ. Chỉ với ba khổ thơ xinh xắn, chàng dế tài ba vừa tả được màu sắc, hương thơm của cúc áo, vừa vận động cư dân đồng ý cho nàng cúc áo đến cư ngụ ở Xóm Bờ Giậu. Theo lời cụ giáo cóc, dế còm còn tài ở chỗ đưa được cả hộ khẩu vào thơ. Nhờ có lòng tốt và tài sáng tác thơ của dế còm, thế giới loài vật hiện ra trong câu chuyện sinh động biết bao.

Nguyên Minh

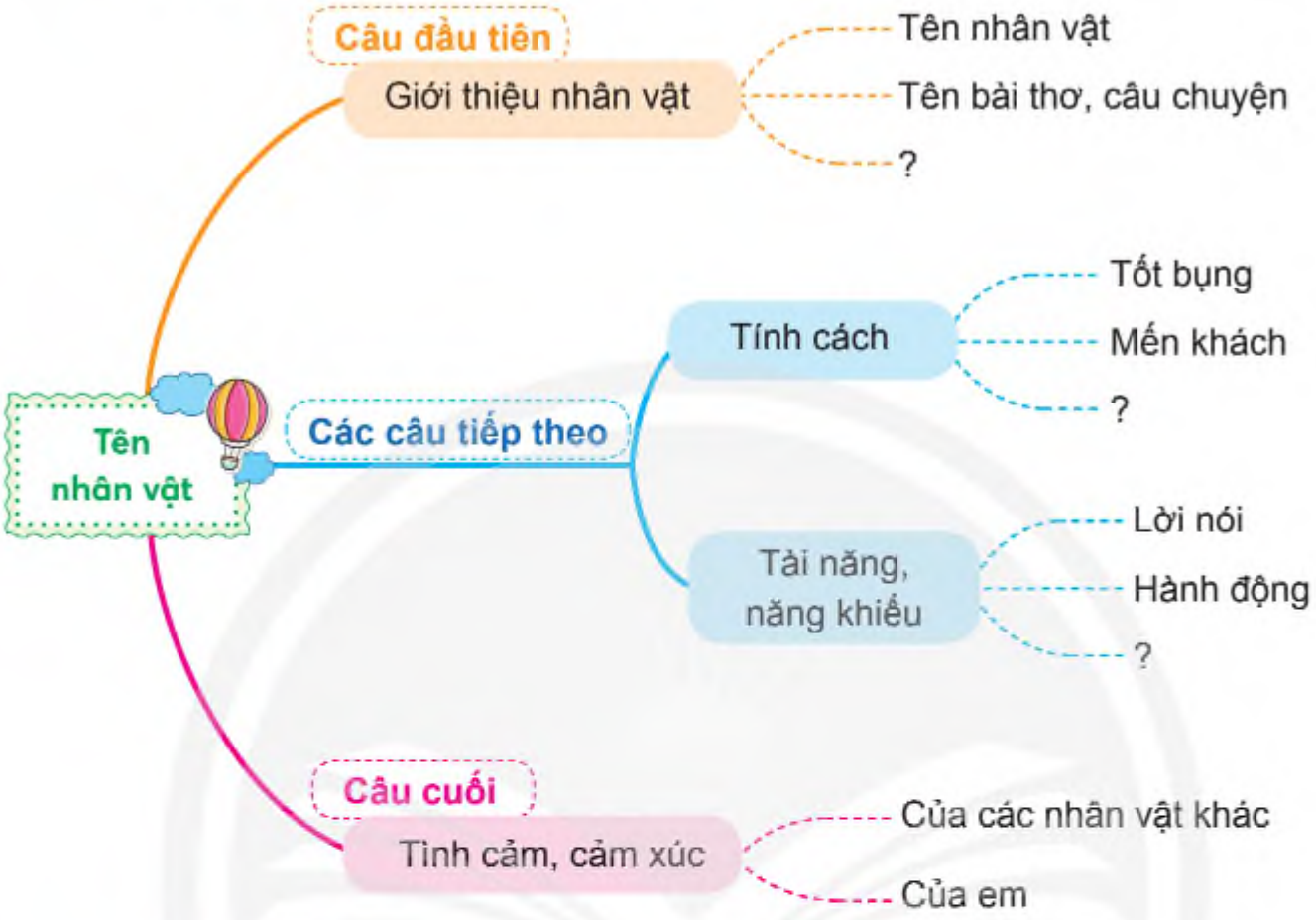


a. Câu văn đầu tiên giới thiệu điều gì?

b. Tìm các chi tiết nói lên tính cách, tài năng của nhân vật.

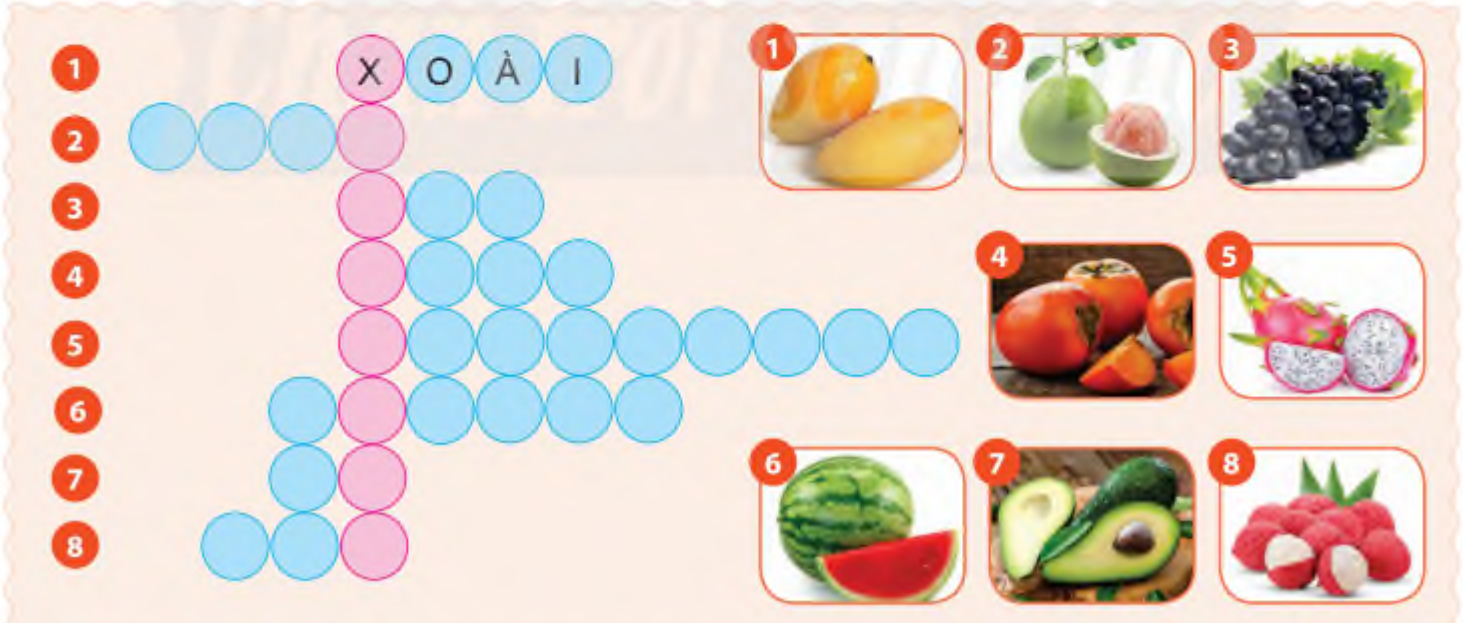
c. Câu cuối đoạn văn nói về điều gì?

2. Chia sẻ tình cảm, cảm xúc của em với một nhân vật trong câu chuyện hoặc bài thơ đã nghe, đã đọc.



Vận dụng

Giải ô chữ:



Bài 6

Một kì quan thế giới

Khởi động

Giới thiệu một cảnh vật là niềm tự hào của người dân Việt Nam.



Vịnh Hạ Long



Văn Miếu – Quốc Tử Giám



Vườn Quốc gia Nam Cát Tiên

Khám phá và luyện tập



Đọc

Một kì quan thế giới

Sơn Đoòng (thuộc huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình) là hang động tự nhiên lớn nhất thế giới. Hang có chiều rộng 150 mét, cao hơn 200 mét và chiều dài lên đến gần 9 ki-lô-mét.

Sơn Đoòng không chỉ rộng lớn mà bên trong còn ẩn chứa hệ sinh thái độc đáo và một khu rừng nhiệt đới. Trong hang có một dòng sông ngầm dài 2 ki-lô-mét rưỡi và cả những cột nhũ đá cao tới 70 mét. Vùi mình trong Sơn Đoòng qua hàng triệu năm còn là chi chít những quần thể san hô và di tích thú hoá thạch.

Đặc biệt, hang có hai "giếng trời" đưa ánh mặt trời chiếu vào tạo điều kiện cho cây cối phát triển, tạo nên khu "vườn địa đàng" lộng lẫy ngay trên mặt đất.





Đây không chỉ là báu vật của Việt Nam mà còn là một kì quan thế giới được UNESCO bảo hộ. Sơn Đoòng là một cái tên khiến hàng triệu du khách khắp năm châu ao ước được đặt chân đến.

Theo Trần Anh Tuấn

- **Hệ sinh thái**: *tập hợp các loài sinh vật cùng sinh sống trong một môi trường nhất định.*
- **UNESCO**: *Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hoá của Liên Hợp Quốc.*
- **Bảo hộ**: *che chở, không để bị hư hỏng, tổn thất.*

1. Những con số dưới đây nói lên điều gì về hang Sơn Đoòng?

Rộng 150 mét | Cao hơn 200 mét | Dài gần 9 ki-lô-mét

2. Trong hang Sơn Đoòng ẩn chứa những điều gì thú vị?
3. Hai "giếng trời" đã tạo ra điều gì đặc biệt?
4. Theo em, vì sao Sơn Đoòng được UNESCO bảo hộ và du khách khắp năm châu ao ước được đặt chân đến?

Nói và nghe

Nói về một việc làm góp phần bảo vệ môi trường

1. Em và bạn bè, người thân,... đã làm những việc gì để môi trường xung quanh luôn xanh – sạch – đẹp?

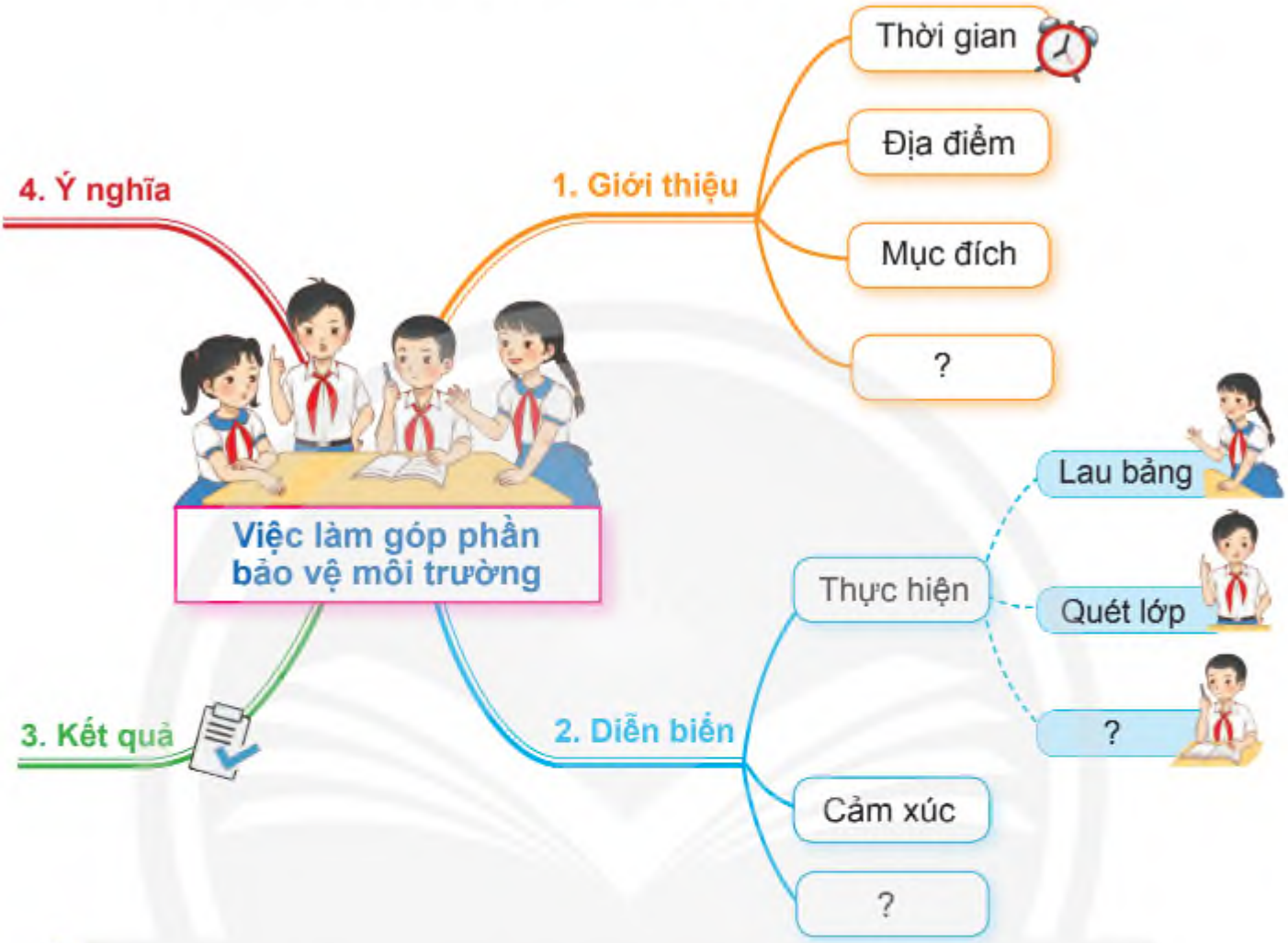








2. Nói một việc em đã làm cùng bạn bè, người thân,... để góp phần giữ gìn nhà cửa, đường phố, trường lớp,... xanh – sạch – đẹp.





Viết

Luyện tập viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc

1. Viết đoạn văn bày tỏ tình cảm, cảm xúc của em với một nhân vật trong câu chuyện hoặc bài thơ đã nghe, đã đọc.

Giới thiệu nhân vật

– Tên nhân vật
– Tên câu chuyện hoặc bài thơ
– ?

Tình cảm, cảm xúc với nhân vật

– Về đặc điểm tính cách:

Thân thiện | Hài hước | ?

– Về tài năng, năng khiếu:

Kể chuyện cười | Hát hay | ?

Lưu ý:

– Tính cách, tài năng, năng khiếu của nhân vật thường thể hiện qua hành động, lời nói, ý nghĩ,...

– Thể hiện tình cảm, cảm xúc của em với nhân vật.

2. Đọc lại và chỉnh sửa đoạn văn của em.

3. Nghe bạn nhận xét để hoàn chỉnh đoạn văn:

Lựa chọn chi tiết tiêu biểu thể hiện tính cách, tài năng, năng khiếu

Sử dụng từ ngữ, câu văn thể hiện tình cảm, cảm xúc | ?

4. Cùng bạn trưng bày và bình chọn đoạn văn em thích.

Vận dụng

Thi đọc thơ, ca dao về danh lam thắng cảnh, quê hương đất nước.

Cửa Nhật Lệ đêm đêm
Sáng ngời ngọn đèn biển
Đèn soi nước triều lên
Gọi con thuyền về bến.

Nguyễn Văn Dinh



Ai về qua đất Ninh Bình,
Mà xem phong cảnh hữu tình nên thơ.

***

Bến Tre biển cá sông tôm,
Ba Tri muối mặn, Giồng Trôm lúa vàng.

Ca dao



Tuần 26

Bài 7

Chợ Tết

Khởi động

Chia sẻ cùng bạn những hoạt động thường được tổ chức vào dịp tết Nguyên đán ở trường hoặc nơi em sống.

Khám phá và luyện tập



Đọc
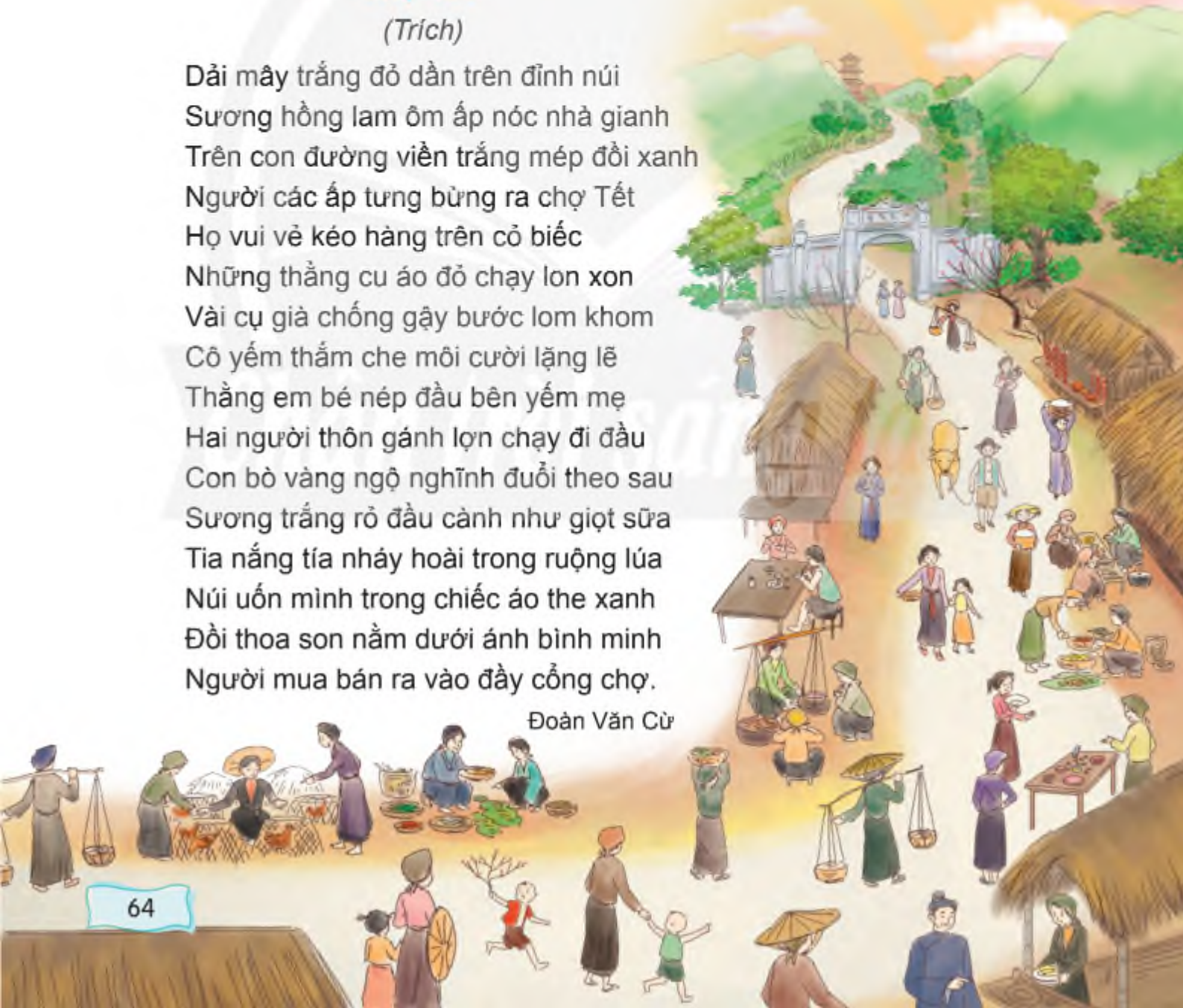
1. Đọc bài thơ:

Chợ Tết

(Trích)

Dải mây trắng đỏ dần trên đỉnh núi
Sương hồng lam ôm ấp nóc nhà gianh
Trên con đường viền trắng mép đồi xanh
Người các ấp tưng bừng ra chợ Tết
Họ vui vẻ kéo hàng trên cỏ biếc
Những thằng cu áo đỏ chạy lon xon
Vài cụ già chống gậy bước lom khom
Cô yếm thắm che môi cười lặng lẽ
Thằng em bé nép đầu bên yếm mẹ
Hai người thôn gánh lợn chạy đi đầu
Con bò vàng ngộ nghĩnh đuổi theo sau
Sương trắng rỏ đầu cành như giọt sữa
Tia nắng tía nháy hoài trong ruộng lúa
Núi uốn mình trong chiếc áo the xanh
Đồi thoa son nằm dưới ánh bình minh
Người mua bán ra vào đầy cổng chợ.

Đoàn Văn Cừ



- **Nhà gianh**: *(nhà tranh) nhà lợp bằng cỏ tranh, rạ,...*
- **Ấp**: *làng, xóm.*
- **The**: *loại vải mỏng, dệt từ tơ, sợi nhỏ.*

1. Bài thơ tả cảnh chợ Tết ở vùng nào? Những chi tiết nào cho em biết điều đó?
2. Tìm hình ảnh miêu tả cảnh thiên nhiên vào buổi sáng sớm.
3. Người, vật trên đường ra chợ Tết được tả bằng những từ ngữ nào?
4. Em thích hình ảnh so sánh hoặc nhân hoá nào trong bài thơ? Vì sao?

★ Học thuộc lòng đoạn từ đầu đến "bên yếm mẹ".

2. Đọc mở rộng:

Sinh hoạt câu lạc bộ đọc sách
Chủ điểm *Việt Nam quê hương em*

(a) Tìm đọc một bài văn viết về:

Cuộc sống, sinh hoạt của con người

Vẻ đẹp quê hương, đất nước

?





(b) Ghi những chi tiết quan trọng trong bài văn vào *Nhật kí đọc sách*.

c. Cùng bạn chia sẻ:

– Bài văn đã đọc

– Nhật kí đọc sách

d. Thi *Hướng dẫn viên nhí*: Giới thiệu và chia sẻ với bạn những điều em biết thêm về đất nước, con người Việt Nam sau khi đọc bài văn.



Luyện từ và câu

Dấu gạch ngang

1. Đọc các đoạn văn, câu văn sau và thực hiện yêu cầu:

Cây bưởi có rất nhiều công dụng đối với cuộc sống con người:
– Lá bưởi dùng để gội đầu;
– Hoa bưởi dùng để trang trí, ướp trà;
– Vỏ bưởi dùng để nấu chè;
– Tép bưởi có nhiều chất dinh dưỡng, ngăn ngừa bệnh tật;
– Lá, vỏ, hoa và hạt bưởi còn được dùng để làm mĩ phẩm hoặc làm thuốc.



Cung đường ven biển sẽ kết nối các điểm du lịch Long Hải – Bình Châu – La Gi – Mũi Né – Phan Thiết.



a. Tìm dấu gạch ngang trong mỗi đoạn văn, câu văn.

b. Theo em, vì sao cần dùng dấu gạch ngang trong mỗi trường hợp?



Dấu gạch ngang dùng để:
– Đánh dấu các ý liệt kê;
– Nối các từ ngữ trong một liên danh.

2. Có thể thêm dấu gạch ngang vào những vị trí nào trong mỗi đoạn văn, câu văn sau?

a. Để tiết kiệm nước, em cần ghi nhớ:

Mở vòi nước vừa phải;

Lấy nước vừa đủ dùng;

Khoá vòi ngay sau khi sử dụng xong;

Tái sử dụng nước hợp lí;

Kêu gọi mọi người cùng thực hiện.

b. Tối nay sẽ có cầu truyền hình nối ba điểm Hà Nội Huế Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Thay ❀ bằng tên các bài đọc để hoàn chỉnh đoạn văn sau:

Ở chủ điểm *Việt Nam quê hương em*, em đã được học các bài đọc:

– Sự tích bánh chưng, bánh giầy;

– ❀

– ❀

– ❀

...





Viết

Trả bài văn miêu tả cây cối

Đề bài: **Viết bài văn tả một cây hoa em thích.**

1. Nghe thầy cô nhận xét chung về bài văn:

Ưu điểm:	*Hạn chế:*
– Xác định đúng yêu cầu của đề bài – Cấu tạo đủ ba phần – Dùng từ gợi tả – Sử dụng biện pháp so sánh, nhân hoá – ?	– Dùng từ, viết câu – Chính tả – ?



2. Đọc lời nhận xét của thầy cô và chỉnh sửa bài viết của em:

Cấu tạo | Sắp xếp ý | Từ ngữ | Hình ảnh | ?

3. Trang trí và trưng bày bài viết.

4. Cùng bạn bình chọn:



Mở bài hấp dẫn

Hình ảnh so sánh đẹp



Hình ảnh nhân hoá sinh động

Kết bài ấn tượng



Vận dụng

Đóng vai hướng dẫn viên du lịch giới thiệu cho du khách một vài nét đẹp của chợ quê.

Bài 8

Về lại Gò Công

Khởi động

Hỏi – đáp về cảnh vật trong các bức ảnh dưới đây:





Khám phá và luyện tập

Đọc

Về lại Gò Công

Trước mắt tôi, cửa biển Gò Công liền rừng là biển, một màu xanh thăm thẳm tiếp nối tưởng chừng như vô tận.

Tôi đón gió từ mặt sông, gió thổi từ muôn phía, rừng tràm hoà điệu thổi sáo vi vu, cá từng đàn đùa giỡn với những lượn sóng nhấp nhô. Tôi đón nắng rực rỡ và bầu trời trong xanh quyến rũ mênh mông. Tôi đi miên man trong ánh bình minh rực rỡ, trong sự hoà quyện kì diệu của thiên nhiên.

Rừng đước như thành luỹ bao bọc hơn bốn trăm hộ dân trước cửa biển Gò Công. Kì diệu và lạ lùng sức sống rừng đước, từng chùm rễ từ giữa thân thẳng tắp và mạnh mẽ cắm sâu xuống lòng đất để dựng thân cây đứng vững vàng. Quả đước cũng thẳng ngay như mũi tên

theo gió rung cắm xuống bùn đất khi xa khi gần, rồi cây đước lại mọc lên. Cây này tiếp nối cây khác, tất cả quấn quýt bám chặt vào nhau tạo thành rừng bạt ngàn.

Ôi xứ sở của những con người sống có khí phách, hiên ngang, hào sảng, bản lĩnh đội trời đạp đất thời mở cõi như thể hiện qua sự sống mãnh liệt của rừng đước, rừng tràm.

Nguyễn Thị Việt Hà

Gò Công: *thuộc xã Nguyễn Việt Khái, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.*

1. Trước mắt tác giả, cửa biển Gò Công hiện ra như thế nào?
2. Gió và nắng trong buổi bình minh được miêu tả thế nào?
3. Tìm những chi tiết cho thấy sức sống của rừng đước.
4. Sự sống mãnh liệt của rừng đước, rừng tràm thể hiện điều gì?
5. Em thích hình ảnh nào về cây đước? Vì sao?

Luyện từ và câu

Mở rộng vốn từ *Quê hương*

1. Tìm 2 – 3 từ ngữ:

a. Có nghĩa giống với từ quê hương.

b. Chỉ tình cảm với quê hương.

2. Tìm 3 – 4 từ ngữ:

a. Thường dùng để tả cảnh sông nước. M: uốn lượn

b. Thường dùng để tả cảnh núi non. M: trập trùng

3. Mỗi thành ngữ, ca dao dưới đây nói về điều gì?

a. Quê cha đất tổ.

b. Chôn rau cắt rốn.

c. Ta về ta tắm ao ta,
Dù trong dù đục ao nhà vẫn hơn.

Ca dao

4. Chọn từ ngữ phù hợp trong ngoặc thay cho mỗi ❀:

Tôi sinh ra và lớn lên ở một ❀ (vùng quê, quê hương) rất thanh bình. Tuổi thơ của tôi ❀ (gắn bó, gắn liền) với dòng sông mềm như dải lụa, với ❀ (lối đi, con đường) uốn mình dưới những vòm cây, với những ❀ (mảnh vườn, luống rau) tốt tươi, mùa nào thức nấy. Lớn lên, tôi tạm biệt ❀ (miền quê, quê nhà) lên thành phố học tập và làm việc. Tuy đi xa nhưng lúc nào lòng tôi cũng hướng về nơi ❀ (chôn rau cắt rốn, đất lành chim đậu) của mình.

Theo Thanh Phúc

5. Viết đoạn văn (khoảng 5 câu) nói về cảnh đẹp hoặc tình cảm của em với quê hương.







Viết

Viết hướng dẫn làm hoặc sử dụng một sản phẩm

1. Dựa vào hình ảnh gợi ý, hoàn chỉnh các bước làm thẻ đánh dấu trang của quyển sách đang đọc do anh Mọt Sách hướng dẫn.

Thay ❀ bằng từ ngữ phù hợp để hoàn chỉnh từng bước.

HƯỚNG DẪN LÀM THẺ ĐÁNH DẤU TRANG SÁCH





Bước 1: Vẽ hình ❀ em thích lên ❀.



Bước 2:
❀ thẻ đã ❀.



Bước 3:
❀ thẻ ra khỏi ❀.





2. Viết 2 – 3 bước hướng dẫn làm hoặc sử dụng một sản phẩm đơn giản.



Khung ảnh bằng que kem



Chậu cây tái chế

Vận dụng

Sáng tác 4 – 6 dòng thơ hoặc viết 2 – 3 câu văn về một cảnh đẹp mà em thích vào sổ tay.

Đồng thơm mùi rạ mới
Vời vợi khói lam chiều
Cò dang đôi cánh nhỏ
Tháp Mười ơi mến yêu.

Tường Vy

Xóm nhỏ nhà nội tôi nằm bên một đập nước xanh. Ven đập là những bụi hương nhu, là cánh đồng làng khoe sắc với lúa, ngô, khoai, đậu,... Mỗi khi về quê, tôi thường cùng bố đi men theo cánh đồng và lắng nghe tiếng chim ríu ran.

Hương Nhu

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II

Tuần 27

Tiết 1

1. Đọc thành tiếng và trả lời câu hỏi:

Leng keng Đà Lạt

Vó ngựa khua giòn phía trước
Sau lưng lắc lư tiếng cười
Lục lạc leng keng dốc vắng
Quả thông già nào vừa rơi...

Con đường chầm chậm trôi trôi
Thấp thoáng hàng cây, phố xá
Bé thả hồn ra bốn phía
Không say xe mà say sương

Bác xà ích lỏng dây cương
Để mặc "ngựa quen đường cũ"
Nghe trong chập chờn sương giăng
Những tiếng hí rung bờm gió

Nhìn sâu vào đôi mắt ngựa
Thấy như có nắng ở trong
Long lanh một câu hỏi khẽ
"Một mai, bạn trở lại không?"

Leng keng xe ngựa một vòng
Hết muốn rời xa Đà Lạt...

Cao Xuân Sơn



- **Lục lạc**: *chuông nhỏ đeo thành chuỗi, khi rung phát ra tiếng nhạc.*
- **Xà ích**: *người điều khiển xe ngựa.*

1. Đọc thành tiếng đoạn từ đầu đến "rung bờm gió" và trả lời câu hỏi:

Những âm thanh trong khổ thơ đầu gợi tả điều gì?

2. Đọc thành tiếng đoạn từ đầu đến "rung bờm gió" và trả lời câu hỏi:

Vì sao tác giả nói "Bé thả hồn ra bốn phía/ Không say xe mà say sương"?

3. Đọc thành tiếng đoạn từ "Con đường chầm chậm" đến hết và trả lời câu hỏi:

Những hình ảnh nào cho thấy chú ngựa rất lưu luyến với du khách?

4. Đọc thành tiếng đoạn từ "Con đường chầm chậm" đến hết và trả lời câu hỏi:

Theo em, vì sao du khách không muốn rời xa Đà Lạt?

2. Trao đổi với bạn: Theo em, âm thanh tiếng chuông ngựa mở đầu và kết thúc bài thơ gợi lên điều gì? Vì sao?

Tiết 2

1. Nghe – viết:

Nha Trang

(Trích)

Dừng chân nghỉ lại Nha Trang,
Hiu hiu gió thổi, trời quang tuyệt vời.
Xanh xanh mặt biển, da trời,
Cảnh sao quyến rũ lòng người khó quên!

Đây rồi Hòn Én, Hòn Tre,
Xa xa Hòn Khói, đi về thuyền ai?
Mặt trời vừa mọc ban mai,
Mênh mông cát trắng hồng phai mịn màng.

Đẹp thay non nước Nha Trang,
Người đi hồn vẫn mơ màng đâu đây.

Sóng Hồng

2. Tìm và viết lại cho đúng tên riêng của các cơ quan, tổ chức trong các câu sau:

a. Sau buổi tham quan, các anh chị hướng dẫn viên của công ti du lịch Cánh Buồm Nâu đã tổ chức cho các thành viên câu lạc bộ em yêu khoa học chơi một số trò chơi vận động ở bãi biển.

b. Viện hải dương học Nha Trang thuộc Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam, là nơi nghiên cứu về đời sống sinh vật biển lớn nhất Đông Nam Á.

Tiết 3

Nói những điều em thấy yêu thích về trường, lớp mình.

Gợi ý:

a. Em muốn nói những nội dung gì?

– Giới thiệu chung về trường, lớp:

Tên | Địa chỉ | ?

– Điểm nổi bật về trường, lớp:

Cảnh quan | Con người | ?

– Suy nghĩ, tình cảm của em với trường, lớp mình.

b. Để bài nói sinh động, hấp dẫn, em có thể sử dụng những phương tiện hỗ trợ nào?



Tranh ảnh



Bản tin



Đoạn phim



Tiết 4

1. Đọc đoạn văn sau và thực hiện yêu cầu:

Cây đa nghìn năm là cả một toà cổ kính. Chín, mười đứa bé chúng tôi bắt tay nhau ôm không xuể. Cành cây lớn hơn cột đình. Ngọn chót vót giữa trời xanh. Rễ cây nổi lên mặt đất thành những hình thù quái lạ, như những con rắn hổ mang giận dữ. Trong vòm lá, gió chiều gảy lên những điệu nhạc li kì tưởng chừng như ai đang cười đang nói.

Theo Nguyễn Khắc Viện

a. Tìm câu chủ đề.

b. Xác định chủ ngữ, vị ngữ trong mỗi câu.

2. Tìm từ ngữ phù hợp thay cho mỗi ❀ để câu văn sinh động hơn:

a. Trước mặt chúng tôi là những dãy núi ❀.

b. Dưới ánh nắng, dòng sông ❀ trôi.

c. Khắp vùng trung du, đồi núi ❀.

d. Từ xa, chúng tôi đã nghe thấy tiếng thác đổ ❀.

3. Viết đoạn văn liệt kê những việc cần làm để chăm sóc, bảo vệ cây xanh, trong đoạn văn có dùng dấu gạch ngang.

Tiết 5

Đề bài: **Viết bài văn tả một cây ăn quả mà em thích.**



Mở bài: Giới thiệu cây em thích
- Tên
- Nơi trồng
- ?

Thân bài: Tả cây em thích
- Đặc điểm nổi bật
- Sự gắn bó với thiên nhiên
- ?

Kết bài: Tình cảm, cảm xúc với cây
- Ích lợi
- Chăm sóc
- ?

Tiết 6 và tiết 7

ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ II

1. Đọc bài và thực hiện yêu cầu:

Cây bàng không rụng lá

Phố tôi có một cây bàng. Ai đã trồng cây bàng ấy, tôi không rõ. Chỉ biết rằng bây giờ cây đã to lắm rồi. Đến mùa quả chín, một mùi thơm ngòn ngọt, lờ lợ toả ra, lên mãi tận gác ba, gác tư.

Khi tôi đã biết suy nghĩ, tôi mới nhận ra được một điều rất lạ: Cây bàng trồng ở phố tôi không rụng lá.

Tôi đem chuyện đó hỏi bố. Bố tôi hơi nhíu lông mày, từ từ đứng dậy:

– Nào, con ra đây.

Hai bố con cùng đứng ở ngoài hành lang, nhìn xuống đường phố. Cây bàng như ngủ yên dưới bầu trời thoang thoảng ánh trăng non...

– Lúc này là tám giờ, con ạ...

Bố tôi nói tiếp:

– Con có thể thức đến mười rưỡi được không?

– Được ạ.

Bố bảo tôi cứ đi ngủ, đến giờ bố sẽ gọi. Mặc dù thấy lạ nhưng cơn buồn ngủ kéo đến khiến tôi ngủ quên mất.

Bố gọi tôi dậy cùng bố đi xuống gác khi trời vừa mưa xong. Xuống tới mặt đường, tôi đứng sững lại. Trước mặt tôi, những chiếc lá bàng nằm la liệt trên đường phố như những cái quạt mo lung linh ánh điện. Thật là lạ, lá rơi nhiều thế này mà đến sáng mai, tuyệt không còn một cái! Xa xa... đâu tận cuối phố, tôi nghe thấy tiếng chổi tre khua loạt xoạt. Từ nãy, bố tôi chỉ đứng yên. Tôi ngước nhìn, dò hỏi. Bố tôi nói khẽ:

– Con có nghe thấy gì không?

– Có ạ. Tiếng chổi tre.

– Đó, những chiếc lá sẽ đi theo cái chổi tre ấy đấy...

Cùng lúc, tôi nhìn thấy hai bác công nhân mặc áo khoác xanh, miệng đeo khẩu trang trắng, đang vừa đi vừa quét đường phố và cúi nhặt những chiếc lá rơi bỏ vào thùng rác có bánh xe...

Tôi vụt hiểu tất cả: Vì sao cây bàng không rụng lá.

Theo Phong Thu

- **Lời lợ**: *có vị không ra mặn cũng không ra ngọt.*
- **Quạt mo**: *quạt làm bằng phần bẹ của lá cau bọc lấy thân cây.*

Chọn ý trả lời đúng cho các câu hỏi dưới đây:

a. Bạn nhỏ nhận ra điều gì rất lạ ở phố nhà mình?

- Phố có một cây bàng rất to.
- Cây bàng ở phố không rụng lá.
- Cây bàng to có rất nhiều quả chín.
- Mùi bàng chín toả lên tận gác ba, gác tư.

b. Bạn nhỏ hỏi bố điều gì?

- Về người đã trồng cây bàng trên phố
- Về điều rất lạ mà bạn thấy ở cây bàng

- Về hương vị của những quả bàng chín
- Về cây bàng, quả bàng và hương vị của nó

c. Bố đã giải đáp cho bạn nhỏ bằng cách nào?

- Bảo bạn nhỏ quan sát cây bàng thật kĩ khi trời vừa mưa xong
- Dặn bạn nhỏ thức đến mười giờ rưỡi để xem cây bàng trên phố
- Đánh thức bạn nhỏ dậy và dẫn bạn nhỏ đi ra phố sau mười giờ đêm
- Chỉ cho bạn nhỏ cách quan sát cây bàng và đường phố sau cơn mưa

d. Theo em, câu chuyện nói về điều gì?

- Vẻ đẹp của cây bàng vào mùa rụng lá
- Vẻ đẹp của đường phố sau cơn mưa
- Vẻ đẹp của những người công nhân môi trường
- Vẻ đẹp của âm thanh tiếng chổi tre

e. Từ ngữ nào là chủ ngữ trong câu "Cây bàng trồng ở phố tôi không rụng lá."?

- Cây bàng
- Ở phố tôi
- Phố tôi
- Cây bàng trồng ở phố tôi

g. Từ nào sau đây có nghĩa giống với từ in đậm trong câu "Tôi **vụt** hiểu tất cả: Vì sao cây bàng không rụng lá."?

- chợt
- đang
- đã
- mới

Thực hiện các câu hỏi, bài tập dưới đây:

h. Em biết thêm điều gì qua câu chuyện?

i. Theo em, nhờ đâu mà bạn nhỏ tìm được câu trả lời cho điều thắc mắc của mình?

k. Đặt một tên khác cho câu chuyện.

l. Đặt một câu giới thiệu về cây bàng trong câu chuyện.

2. Thực hiện một trong hai đề bài sau:

a. Viết bài văn tả một vườn rau hoặc vườn hoa mà em thích.

b. Trường em có rất nhiều cây. Viết bài văn tả một cây bóng mát hoặc cây hoa gắn bó với em và bạn bè.

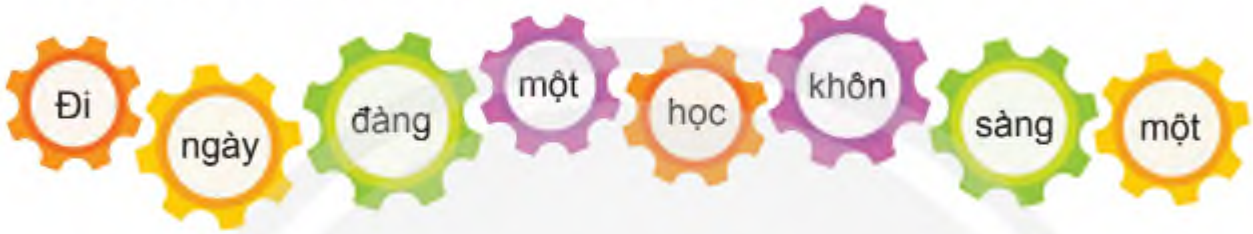
Tuần 28

Bài 1

Cậu bé gặt gió

Khởi động

1. Sắp xếp các từ sau thành câu tục ngữ:



2. Cho biết câu tục ngữ khẳng định điều gì?

Khám phá và luyện tập



Đọc

Cậu bé gặt gió



Sống ở một nước châu Phi nghèo và không có điện, gia đình Uy-li-am Cam-goam-ba cũng như người dân trong vùng rất cơ cực.

Kể từ khi nhìn thấy những cánh quạt khổng lồ trên bề mặt thảo nguyên trong một cuốn sách khoa học, Uy-li-am tin chắc rằng cối xay gió sẽ giúp gia đình cậu thoát khỏi nghèo đói. Cậu đi học đều đặn, đến thư viện thường xuyên hơn để đọc những cuốn sách khoa học.

Năm đó, lũ lụt, hạn hán đã khiến cả làng cậu mất mùa rồi chìm trong nạn đói. Gia đình Uy-li-am cũng không là ngoại lệ. Không có tiền đóng học phí, cậu buộc phải nghỉ học.



Càng khó khăn, quả bóng bay căng phồng trí tò mò trong cậu càng lớn. Cậu đã cùng bạn bè nhặt nhạnh phế liệu từ đống rác đối diện trường học, làm chiếc quạt gió nhỏ để phát điện cho chiếc đài cũ.

Để làm được chiếc cối xay gió mơ ước, cậu chẳng có gì ngoài những chiếc máy hỏng, những ống nhựa bị vỡ,... Cậu xin được tháo rời chiếc xe đạp quý của bố để thực hiện ước mơ của mình. Người bạn thân Gie-phơ-ri cũng hết lòng giúp đỡ cậu, chi tiền tiêu vặt để mua những thứ cần thiết.

Nhờ lòng quyết tâm và sự giúp đỡ của gia đình, bạn bè, chiếc cối xay gió thô sơ đã được dựng lên. Mọi người đã cùng nhau hò reo sung sướng khi điện từ cối xay gió làm chạy máy bơm, dẫn nước từ giếng ra ruộng.

Cậu đã nhận được học bổng tiếp tục đi học để thực hiện ước mơ mang điện về cho dân làng mình. Sau khi tốt nghiệp đại học, Uy-li-am trở thành một diễn giả truyền cảm hứng cho rất nhiều trường đại học ở Mỹ.

Theo Uy-li-am Cam-goam-ba và Brai-ơn Mi-lơ,
Pha-tác Ra-cun *dịch*

- **Thảo nguyên**: *vùng đất rộng, bằng phẳng, thực vật chủ yếu là cỏ.*
- **Cối xay gió**: *một loại máy có các cánh quạt lớn, hoạt động nhờ vào sức gió.*
- **Phế liệu**: *sản phẩm, vật liệu bị loại ra từ quá trình sản xuất hoặc tiêu dùng được thu hồi để tái chế.*
- **Diễn giả**: *người nói về một vấn đề trước đông người.*

?

1. Uy-li-am nghĩ và làm gì khi nhìn thấy những hình ảnh trong cuốn sách khoa học?
2. Nhờ đâu Uy-li-am dựng lên được chiếc cối xay gió?
3. Vì sao mọi người hò reo sung sướng khi cối xay gió hoạt động?
4. Theo em, việc chế tạo thành công chiếc cối xay gió đã mở ra những gì cho tương lai của Uy-li-am và người dân trong vùng?
5. Vì sao bài đọc có tên "Cậu bé gặt gió"?



Luyện từ và câu

Dấu ngoặc kép

1. Đọc các câu sau và thực hiện yêu cầu:

a. Tìm các từ ngữ được đặt trong dấu ngoặc kép.

– Cuốn sách "Vừa đi đường vừa kể chuyện" ghi lại một số mẩu chuyện về cuộc đời hoạt động cách mạng của Bác Hồ.

– Bài thơ "Vàm Cỏ Đông" của nhà thơ Hoài Vũ đã được phổ nhạc.

– Hôm nay, chúng em học hát bài "Về miền cổ tích" của nhạc sĩ Lê Phú Hải.

– Tài liệu "Giúp em chăm sóc thú nuôi" rất bổ ích.

b. Theo em, dấu ngoặc kép trong các câu trên có tác dụng gì?



Dấu ngoặc kép dùng để đánh dấu tên tác phẩm (cuốn sách, bài thơ, bài hát,...) hoặc tài liệu.

2. Có thể đặt dấu ngoặc kép vào những vị trí nào trong mỗi câu sau?

a. Nhóm em đã chia sẻ về bài đọc Độc đáo Tháp nghiêng Pi-sa, Bí ẩn Kim tự tháp Ai Cập,...

b. Tài liệu Hướng dẫn trồng và chăm sóc cây cảnh, Kĩ thuật trồng cây cảnh,... đã giúp ông có vườn cây mà nhiều người mong ước.

3. Viết 1 – 2 câu giới thiệu một bài đọc thuộc chủ điểm "Thế giới quanh ta", trong đó có sử dụng dấu ngoặc kép.

Viết

Nhận diện bài văn miêu tả con vật

1. Đọc bài văn sau và thực hiện yêu cầu:



Đàn chim gáy

Tôi vẫn nhớ ông tôi thường bảo:

– Cháu để ý mà xem, cứ mùa tháng Mười thì có chim gáy ra ăn đồng ta.

Con chim gáy hiền lành, béo nục. Đôi mắt nâu trầm ngâm ngơ ngác nhìn xa. Cái bụng mịn mượt, cổ yếm quàng chiếc tạp dề công nhân đầy hạt cườm lấp lánh biêng biếc. Chàng chim gáy nào giọng càng trong, càng dài thì quanh cổ càng được đeo nhiều vòng cườm đẹp.

Khi ngoài đồng đã đông người gặt thì có chim gáy về, bay vần quanh vòng trên các ngọn tre. Sáng sớm, từng đàn chim gáy sà xuống những thửa ruộng vừa gặt quang. Chim mái xuống trước, cái đuôi lái lượn xoè như múa. Con đực còn nán lại trong bờ tre, đủng đỉnh cất tiếng gáy thêm một hồi dài. Xong rồi anh chàng mới thủng thỉnh bước ra, ưỡn cái ngực lung linh cườm biếc, lượn nhẹ xuống với cả đàn đương ăn trên khoảng ruộng vắng, khuất, gần chân tre. Chim gáy nhặt thóc rụng. Chim gáy tha thẩn, nhặt nhạnh cặm cụi sau người mót lúa.

Tôi rất thích chim gáy. Con chim phúc hậu và chăm chỉ, con chim mỡ màng, no ấm của mùa gặt hái tháng Mười.

Theo Tô Hoài

a. Bài văn tả con vật nào?

b. Xác định các đoạn văn và nội dung của từng đoạn.



Đoạn 1: Từ đầu đến "đồng ta" — Giới thiệu đàn chim gáy

Đoạn 2: ? — ?

Đoạn 3: ? — ?

Đoạn 4: ? — ?

c. Tác giả chọn tả những đặc điểm và hoạt động nào của con vật ấy? Vì sao?

2. Trao đổi với bạn:

a. Bài văn miêu tả con vật thường gồm những phần nào?

b. Xác định nội dung chính của từng phần.

Bài văn **miêu tả con vật** thường gồm ba phần:

1. Mở bài: Giới thiệu con vật hoặc loài vật.

2. Thân bài:

– Tả đặc điểm nổi bật về hình dáng.

– Tả hoạt động hoặc thói quen.

3. Kết bài: Nêu suy nghĩ, tình cảm, sự gắn bó với con vật hoặc loài vật.

3. Tìm trong phần thân bài của bài văn "Đàn chim gáy":



4. Viết 1 – 2 câu tả đặc điểm nổi bật về hình dáng hoặc hoạt động, thói quen của một con vật em thích, trong câu có hình ảnh so sánh hoặc nhân hoá.

Vận dụng

1. Kể cho người thân nghe câu chuyện "Cậu bé gặt gió".

2. Bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc của em về nhân vật trong truyện.

Bài 2

Kì lạ thế giới thực vật ở Nam Mỹ

Khởi động

Chia sẻ về một loài cây có những đặc điểm thú vị.



Cây nắp ấm



Cây một lá



Cây hoa hồng sa mạc

Khám phá và luyện tập

Đọc

Kì lạ thế giới thực vật ở Nam Mỹ

Cây hoa súng khổng lồ

Những cây hoa súng ở Bra-xin lớn đến mức chỉ một cụm đã có thể phủ kín mặt hồ. Mỗi chiếc lá của nó có đường kính 2 mét và đủ khoẻ để đỡ một người đứng bên trên.





Cánh đồng xương rồng gai

Tại vườn Quốc gia Lốt Ca-đôn-nét ở Ác-hen-ti-na, xương rồng ngút ngàn. Gai của chúng thưa và nhọn hoắt. Lạ hơn nữa, hoa của chúng đều mọc về một phía.

Sa mạc toàn hoa dại

Hoang mạc Át-ta-ca-ma của Chi-lê nằm gần biển. Vì thế, nơi đây được đại dương gửi cho đủ sương mù để các loài hoa dại sặc sỡ phát triển.





Nữ hoàng của các loài thực vật

Có một loài cây được xem là nữ hoàng của các loài thực vật trên dãy An-đét. Nó có tên khoa học là Puy-a Rây-môn-đi. Phải mất đến 100 năm, cây mới trổ hoa. Hoa của nó cao chừng 10 mét, được kết bởi hàng ngàn bông hoa nhỏ. Từ xa, cây trông thật lộng lẫy, nổi bật hơn tất cả những loài cây khác.

Thuý Vy

- **Bra-xin**, **Ác-hen-ti-na**, **Chi-lê**: *tên các quốc gia ở Nam Mỹ.*
- **Át-ta-ca-ma**: *sa mạc nằm ở phía bắc Chi-lê, được xem là một trong những nơi khô cằn nhất thế giới.*
- **An-đét**: *dãy núi dài nhất thế giới, gồm một chuỗi núi liên tục chạy dọc theo bờ tây lục địa Nam Mỹ.*
- **Puy-a Rây-môn-đi**: *tên một loài dứa, được đặt theo tên của nhà khoa học phát hiện ra loài cây này.*

1. Những loài thực vật nào được nói đến trong bài đọc?
2. Tìm từ ngữ miêu tả đặc điểm nổi bật của mỗi loài cây.
3. Vì sao các loài thực vật trong bài được coi là kì lạ?
4. Em thấy thế giới thực vật ở Nam Mỹ thế nào?
5. Kể tên và nói về đặc điểm của 1 – 2 loài thực vật được xem là kì lạ mà em biết.



Nói và nghe

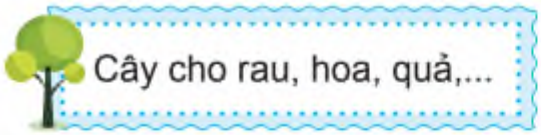
Nói về vai trò của cây xanh

1. Nói suy nghĩ, cảm xúc của em khi xem những bức ảnh dưới đây:





2. Nói về vai trò của cây xanh, kêu gọi mọi người trồng và chăm sóc cây xanh dựa vào gợi ý:







3. Ghi lại một số thông tin về vai trò của cây xanh mà em đã nghe được.



Viết

Quan sát, tìm ý cho bài văn miêu tả con vật

1. Đọc bài văn sau và thực hiện yêu cầu:

Chú trống choai

Kéc! Kè... ke... e... e!

Các bạn có nghe thấy tiếng gì đó không? Chính là tiếng hát của trống choai đấy. Chú ta đang ngất ngưởng trên đống củi trước sân kia kìa.

Bây giờ đuôi chú đã có dáng cong cong chứ không đuồn đuột như hồi nhỏ nữa. Bộ cánh cũng có duyên lắm rồi. Đôi cánh chưa được cứng cáp, nhưng cũng đủ sức giúp chú phốc một cái nhảy tót lên đống củi gọn gàng hơn trước nhiều. Mỗi lần chú ta phốc lên đứng ở cành chanh, dù mới chỉ ở cành thấp thôi, lũ gà chiếp em út lại khảo nhỏ với nhau: "Tuyệt! Tuyệt! Tuyệt!" tỏ vẻ thán phục lắm!

Nhờ chăm chỉ tập luyện, trống choai lớn nhanh như thổi. Mỗi ngày nom chú phổng phao hoạt bát hơn lên. Giọng hát của chú cũng đã dài và vang hơn trước.

Rõ ràng trống choai của chúng ta đã hết tuổi bé bỏng thơ ngây. Chú chẳng còn phải quấn quanh chân mẹ nữa rồi.

Theo Hải Hồ

a. Bài văn tả con vật nào?

b. Tác giả chọn tả những đặc điểm hình dáng và hoạt động nào của con vật ấy?



c. Tìm hình ảnh so sánh, nhân hoá trong bài văn và nêu tác dụng của những hình ảnh đó.

2. Quan sát một con vật nuôi trong nhà mà em thích và ghi chép lại những điều em quan sát được.

Gợi ý:

a. Em chọn quan sát con vật nào? Vì sao em biết con vật đó?

b. Em có thể sử dụng những giác quan nào để quan sát?

c. Em quan sát những gì về con vật?



Vận dụng

1. Giải ô chữ:



2. Nói về hình dáng, màu sắc của một loài hoa có trong ô chữ.

Tuần 29

Bài 3

Từ Cu-ba

Khởi động

Chia sẻ với bạn về vẻ đẹp của một bãi biển hoặc hòn đảo mà em biết dựa vào gợi ý:







Khám phá và luyện tập



Đọc

1. **Đọc bài thơ:**

Từ Cu-ba

(Trích)

Nửa vòng Trái Đất, rẽ tầng mây
Anh đến Cu-ba một sáng ngày
Nắng rực trời tơ và biển ngọc
Đảo tươi một dải lụa đào bay.

Em ạ, Cu-ba ngọt lịm đường
Mía xanh đồng bãi, biếc đồi nương
Cam ngon, xoài ngọt vàng nông trại
Ong lạc đường hoa, rộn bốn phương.

Anh mải mê nhìn, anh mải nghe
Múa reo theo gió những thân kè
Tóc xanh xoã bóng, hàng chân trắng
Có phải tiên nga dự hội hè?...



Ở đây với bạn, mỗi ngày qua
Anh nhớ vô cùng đất nước ta!
Mai mốt, em ơi, rời xứ bạn
Anh về, e lại nhớ Cu-ba...

Tố Hữu

- **Cu-ba**: *quốc gia ở Trung Mỹ, có một đảo lớn và một số đảo nhỏ xung quanh.*
- **Kè**: *một loại cây họ cau.*

1. Đất nước Cu-ba hiện lên trong khổ thơ thứ nhất có gì đẹp?
2. Mỗi sự vật trong khổ thơ thứ hai được miêu tả bằng những từ ngữ nào?
3. Vì sao những thân kè khiến nhà thơ "mải mê nhìn", "mải nghe"?
4. Khổ thơ cuối bài giúp em cảm nhận điều gì về tình cảm của tác giả với đất nước mình và nước bạn?

★ Học thuộc lòng ba khổ thơ em thích.

2. Đọc mở rộng:

Sinh hoạt câu lạc bộ đọc sách
Chủ điểm *Thế giới quanh ta*

(a) Tìm đọc một truyện hoặc một đoạn kịch viết về:

Tình bạn giữa thiếu nhi các nước

Khám phá thế giới

?



(b) Ghi chép tóm tắt nội dung câu chuyện hoặc đoạn kịch vào *Nhật kí đọc sách* bằng một đoạn văn ngắn hoặc sơ đồ đơn giản.

Tên truyện hoặc tên đoạn kịch

Sự việc 1 → Sự việc 2 → ?

c. Cùng bạn chia sẻ:

– Truyện hoặc đoạn kịch đã đọc

– Nhật kí đọc sách

d. Thi *Diễn viên nhí:* Kể phân vai hoặc dựng hoạt cảnh đơn giản và chia sẻ với bạn những điều em học được sau khi đọc truyện hoặc đoạn kịch.



Luyện từ và câu

Dấu ngoặc đơn

1. Đọc các câu sau và thực hiện yêu cầu:

a. Tìm dấu ngoặc đơn có trong mỗi câu sau:

• Chiều dài của cầu Long Biên là **2290 mét** (kể cả phần cầu dẫn).

Theo Thuý Lan

• Gọi là kênh Ba Khía vì ở đó hai bên bờ tập trung toàn những con **ba khía** (một loại còng biển lai cua).

Theo Đoàn Giỏi

b. Các từ ngữ đặt trong dấu ngoặc đơn có tác dụng gì đối với từ ngữ được in đậm?



Dấu ngoặc đơn dùng để đánh dấu phần chú thích.

2. Có thể đặt dấu ngoặc đơn vào những vị trí nào trong các câu dưới đây?

a. Chim sâu còn gọi là chích bông xuất hiện nhiều vào mùa lúa chín. Đây là loài chim có ích cho nhà nông vì thức ăn chính của chúng là sâu.

b. Khẩu phần ăn của cú tuyết Bắc Cực chủ yếu là những con chuột Lơ-min một loại động vật gặm nhấm nhỏ sống ở vùng khí hậu lạnh giá.

c. Cây bao báp hình ấm trà được xem là một nét đặc trưng của xứ sở Ma-đa-ga-xca một đảo quốc nằm trên Ấn Độ Dương. Chúng có thể sống trên một ngàn năm tuổi.

3. Viết 2 – 3 câu giới thiệu về một loài cây hoặc một con vật mà em biết, trong đó có dùng dấu ngoặc đơn.

Viết

Lập dàn ý cho bài văn miêu tả con vật

1. Dựa vào bài tập 2 trang 87 (*Tiếng Việt 4, tập hai*), lập dàn ý cho bài văn miêu tả một con vật nuôi trong nhà mà em thích.

Gợi ý:

Mở bài

Giới thiệu con vật:
– Đó là con vật gì?
– Con vật do ai nuôi?
– ?



Thân bài

1. Tả đặc điểm hình dáng:

– Chọn tả đặc điểm nổi bật về hình dáng của con vật:

Mắt | Miệng | Lông | ?

– Sử dụng từ ngữ chỉ hình dáng, màu sắc,...
– Sử dụng biện pháp so sánh, nhân hoá.

2. Tả hoạt động hoặc thói quen:

– Chọn tả hoạt động hoặc thói quen của loài và của riêng con vật:

Ăn | Ngủ | Đùa nghịch | ?

– Sử dụng từ ngữ chỉ hoạt động, âm thanh,...
– Sử dụng biện pháp so sánh, nhân hoá.

Kết bài

– Không mở rộng
– Mở rộng:

Ích lợi | Tình cảm | Sự quan tâm, chăm sóc

2. Chia sẻ trong nhóm, thêm vào dàn ý đã lập:

Từ ngữ gợi tả | Hình ảnh so sánh | Hình ảnh nhân hoá | ?

Vận dụng

Nói 2 – 3 câu về vẻ đẹp của đất nước Cu-ba dựa vào gợi ý:

Tên | Cảnh đẹp | ?

Bài 4

Thảo nguyên bao la

Khởi động

Thi tìm từ ngữ tả không gian dựa vào hai bức ảnh dưới đây:





M: bát ngát

Khám phá và luyện tập



Đọc

Thảo nguyên bao la

Thảo nguyên chạy dài từ các dãy núi xuống tận chân trời thành những triền đất thoai thoải, rồi nhường chỗ cho những rìa cát loang loáng bao quanh hồ I-xức-kun xa tít.

Mặt đất đã sạch hết tuyết, trải rộng ra trơ trụi, ẩm ướt. Đâu đây đã có tiếng máy kéo xình xịch trên cánh đồng cày xuân. Xa xa, lác đác có những mái lều mới dựng lên; những người chăn súc vật đã ra các đồng cỏ mùa xuân. Những làn khói xám bốc lên từ mái lều. Ngọn gió đưa lại tiếng ngựa hí xốn xang. Những bầy cừu đi quanh quẩn bên cạnh đường.

Chợt đến chỗ rẽ ra hồ, tôi giật thót người lên: những con thiên nga! Lần thứ hai trên đời tôi được trông thấy bầy thiên nga mùa xuân bay về trên hồ I-xức-kun. Đàn chim trắng cứ lượn vòng trên mặt hồ xanh biếc. Tôi bỗng rẽ ngoặt ra khỏi đường cái cho xe chạy qua dải đất hoang ra thẳng bờ hồ.

Những đợt sóng xanh bạc đầu như thể nắm tay nhau chạy từng hàng lên bờ cát vàng. Mặt trời đang khuất dần sau rặng núi, và những khoảng nước phía xa như nhuộm hồng. Bầy thiên nga đang lượn đi lượn lại, cất tiếng kêu rộn rã thảng thốt. Chúng bay vút lên cao, dang rộng đôi cánh vun vút chao xuống nước làm loang ra những vòng rộng sủi bọt.

Theo Ai-ma-tốp, Cao Xuân Hạo và Nguyễn Ngọc Bằng *dịch*

- **I-xức-kun**: *hồ nước nằm ở phía đông Ca-dắc-xtan thuộc vùng Trung Á.*
- **Rìa cát**: *dải cát.*

1. Hình ảnh "thảo nguyên chạy dài từ các dãy núi xuống tận chân trời" nói lên điều gì?
2. Những hình ảnh nào ở đoạn 2 báo hiệu mùa xuân đã về trên thảo nguyên?
3. Tìm từ ngữ, hình ảnh miêu tả:

Bầy thiên nga 

Hồ I-xức-kun 

4. Em ấn tượng về những từ ngữ gợi tả âm thanh nào trong bài? Vì sao?
5. Em chọn tên nào sau đây để đặt cho bài đọc? Vì sao?
   - Thiên nga trở về
   - Mùa xuân trên thảo nguyên
   - Thiên nga mùa xuân
   - Mùa xuân đã về



Luyện từ và câu

Luyện tập về dấu câu

1. Thêm dấu câu vào vị trí phù hợp trong mỗi đoạn văn sau:

a. Dấu gạch ngang

Làng Hữu nghị Thái Lan Việt Nam là một ngôi làng đậm đà chất Việt nằm ở làng quê Thái Lan. Nơi đây, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có thời gian sống và hoạt động. Đây còn là biểu tượng của tình hữu nghị Việt Nam Thái Lan, là địa điểm gặp gỡ của bà con Việt kiều sống trên đất Thái.

b. Dấu ngoặc kép

Truyện Cậu bé gặt gió được dịch ra nhiều thứ tiếng trên thế giới, truyền cảm hứng về nghị lực sống và sáng tạo đến thế hệ trẻ. Tại Việt Nam, sách được Nhà xuất bản Thanh niên phát hành.

c. Dấu ngoặc đơn

Cây trinh nữ còn gọi là cây mắc cỡ hoặc cây xấu hổ có nguồn gốc từ Nam Mỹ. Nhưng ta có thể bắt gặp cây trinh nữ ở khắp mọi nơi trên thế giới, nhất là ở những khu rừng rậm.

2. Viết:

a. Một câu giới thiệu về bài thơ em thích, trong câu có sử dụng dấu ngoặc kép.

b. 1 – 2 câu giới thiệu về một cảnh vật mà em biết, trong đó có câu sử dụng dấu ngoặc đơn hoặc dấu gạch ngang.

c. Đoạn văn liệt kê các loại thực vật kì lạ ở Nam Mỹ mà em đã được học, trong đó có sử dụng dấu gạch ngang.



Viết

Viết đoạn văn cho bài văn miêu tả con vật

1. Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Chà, chú mèo có bộ lông mới đẹp làm sao! Màu lông hung hung có sắc vằn đo đỏ, rất đúng với cái tên mà tôi đã đặt cho nó. Mèo Hung có cái đầu tròn tròn, hai tai dong dỏng dựng đứng rất thính nhạy. Đôi mắt mèo Hung hiền lành nhưng ban đêm đôi mắt ấy sáng lên giúp mèo nhìn rõ mọi vật. Bộ ria mép vểnh lên có vẻ oai lắm. Bốn chân thì thon thon, bước đi một cách nhẹ nhàng như lướt trên mặt đất. Cái đuôi dài trông thướt tha, duyên dáng,... Mèo Hung trông thật đáng yêu.

Theo Hoàng Đức Hải



a. Tác giả chọn tả những đặc điểm hình dáng nào của con vật? Mỗi đặc điểm ấy được tả bằng những từ ngữ, hình ảnh nào?

b. Câu đầu và câu cuối đoạn văn nói lên điều gì?

c. Tác giả đã nhân hoá con vật bằng cách nào?

2. Viết đoạn văn tả đặc điểm nổi bật về hình dáng của con vật nuôi trong nhà mà em thích, trong đó có hình ảnh so sánh hoặc nhân hoá.

3. Đọc lại và chỉnh sửa đoạn văn của em.

4. Chia sẻ với bạn những điều em thích ở đoạn văn của mình:

Từ ngữ gợi tả	Hình ảnh so sánh	Câu cảm	?

Vận dụng

1. Sưu tầm 1 – 2 tranh, ảnh về thảo nguyên.

2. Nói 1 – 2 câu về cảnh vật trong tranh, ảnh sưu tầm được.

Tuần 30

Bài 5

Biển và rừng cây dưới lòng đất

Khởi động

Trao đổi với bạn những điều em quan sát được trong bức tranh của bài đọc.

Khám phá và luyện tập



Đọc

Biển và rừng cây dưới lòng đất

Kể từ ngày giải mã được bức mật thư và quyết định lên đường, hôm nay đã sang ngày thứ bốn mươi tám, giáo sư Brốc, anh Han và tôi đi xuống lòng đất.

Ăn sáng xong, chú Brốc bảo:

– Éc-xen, nhanh lên cháu!

Tôi khoác thêm áo, bước theo chú. Đã quen với bóng tối, tôi vội nhắm mắt khi gặp một luồng ánh sáng. Lúc mở mắt, tôi sửng sốt:

– Biển!



Một làn nước rộng trải ra mênh mông quá tầm mắt. Từng đợt sóng theo nhau xô lên bãi cát. Tiếng sóng vỗ bờ rì rào âm vang. Bọt sóng nhẹ tung bay theo gió phả vào mặt tôi. Xa xa, những khối núi đá kéo dài in hình trên nền chân trời mù sương. Vòm đá hoa cương trên đầu tôi giống hệt một bầu trời với những đám mây óng ánh đổi màu chuyển động... Sở dĩ tôi có thể phóng tầm mắt ra tít ngoài khơi vì cảnh vật được soi tỏ bằng thứ ánh sáng đặc biệt, không phải ánh mặt trời rực rỡ, cũng chẳng phải ánh sáng mờ ảo của mặt trăng. Khả năng chiếu sáng, sắc sáng trắng và khô,... chứng tỏ ánh sáng này do điện mà ra.

Đi tiếp khoảng năm trăm bước, chúng tôi thấy một rừng cây rậm rạp. Tán cây tròn trĩnh như những chiếc dù. Gió thổi mạnh tán cây vẫn im phăng phắc như đã hoá đá! Hình như đây là một loại cây trên mặt đất không có. Đến gần, chú Brốc gọi ngay tên nó:

– Rừng nấm!

Nhưng không chỉ có nấm mà xa xa có rất nhiều loại cây cao lớn khác thường mọc thành từng nhóm.

– Thật tuyệt vời! – chú Brốc kêu lên – Đây chính là toàn bộ hệ thực vật thuộc thời kì chuyển tiếp của thế giới. Cháu chiêm ngưỡng đi! Không một nhà thực vật học nào gặp một dịp may hiếm có như vậy đâu!

Theo Giuyn Véc-nơ, Giang Hà Vỵ *dịch*

- **Mật thư**: *bức thư có nội dung quan trọng cần giữ bí mật.*
- **Thám hiểm**: *đi vào vùng xa lạ, nguy hiểm, ít ai đặt chân tới để khảo sát.*
- **Thực vật học**: *ngành khoa học nghiên cứu về các loài thực vật.*

1. Giáo sư Brốc, anh Han và Éc-xen đi đâu?
2. Mỗi cảnh vật họ gặp trên đường có gì kì lạ?
3. Rừng cây trước mắt ba nhà thám hiểm có những gì đặc biệt?
4. Giáo sư Brốc khuyên Éc-xen điều gì? Vì sao?
5. Theo em, để trở thành một nhà thám hiểm cần có những điều kiện gì?

Sức khoẻ | Dũng cảm | ?



Luyện từ và câu

Trạng ngữ

1. Đọc hai câu văn sau và thực hiện yêu cầu:

① Vườn rau trở nên xanh tốt.

② Nhờ được tưới nước đều, vườn rau trở nên xanh tốt.

a. Câu ② có thêm những từ ngữ nào so với câu ①?

b. Từ ngữ được thêm vào bổ sung ý gì cho câu?

2. Đặt câu hỏi cho từ ngữ được in nghiêng trong mỗi câu sau:

a. *Trong vườn*, những bông hoa cúc nở vàng rực.

b. *Chiều về*, những đoàn thuyền chở nặng tôm cá nối đuôi nhau cập bến.

c. *Vì hạn hán*, cây cối héo rũ.

3. Đọc các câu dưới đây và cho biết từ ngữ được in nghiêng bổ sung ý gì cho câu?

a. *Để thực hiện ước mơ*, Linh say sưa tập đàn.

b. *Bằng một ngón tay*, cậu bé vẽ những vòng tròn trên cát.



1. **Trạng ngữ** là thành phần phụ bổ sung cho câu ý chỉ thời gian, nơi chốn, nguyên nhân, mục đích, phương tiện,...

2. Trạng ngữ trả lời cho các câu hỏi *Khi nào?, Ở đâu?, Vì sao?, Để làm gì?, Bằng gì?,...*

4. Xác định trạng ngữ của các câu trong mỗi đoạn văn sau:

a. Chiều chiều, chúng tôi ra ngồi gốc đa hóng mát. Lúa vàng gợn sóng. Xa xa, giữa cánh đồng, đàn trâu ra về, lững thững từng bước nặng nề. Bóng sừng trâu dưới ánh chiều kéo dài, lan giữa ruộng đồng yên lặng.

Theo Nguyễn Khắc Viện

b. Sáng sớm, gà mẹ dẫn gà con đi kiếm mồi. Bằng những cái móng sắc nhọn, nó nhanh nhẹn bới đất, dùng mỏ kẹp chặt lấy con giun. Nghe tiếng mẹ, đàn gà con xúm lại, chờ được chia phần. Góc vườn, bác chuối già rung rinh tay lá như khen ngợi những chú gà bé bỏng. Nắng, gió cũng hoà nhịp vui theo.

Theo Thu Tâm

5. Đặt 2 – 3 câu về một con vật em thích, trong đó có một câu sử dụng trạng ngữ.

Viết

Luyện tập viết đoạn văn cho bài văn miêu tả con vật

1. Đọc đoạn văn sau và thực hiện yêu cầu:

"Túc, túc, túc,...", một con gà mẹ gọi đàn con ở cạnh gò. Mẹ bươi đất tìm mồi, con xúm lại chỗ con dế đất. Bỗng gà mẹ kêu "tót" một tiếng to vì có bóng một con diều hâu thoáng qua. "Tác, tác, tác", gà mẹ la liên tiếp. Bầy gà con như đã quen tiếng báo động, liền chạy trốn. Con thì chui vào bụi cây, con thì núp dưới bờ gò. Gà mẹ chạy qua chạy lại, vừa la vừa nhìn diều hâu đang bay lượn trên không.



Theo Nguyễn Hữu Uẩn

a. Đoạn văn tả những hoạt động nào của đàn gà?

b. Hoạt động của gà mẹ và gà con được tả bằng những từ ngữ, hình ảnh nào?

c. Nhận xét về cách tác giả dùng từ ngữ gợi tả tiếng kêu của gà mẹ.

2. Viết đoạn văn tả hoạt động hoặc thói quen của con vật nuôi trong nhà mà em thích. Sử dụng hình ảnh nhân hoá để đoạn văn thêm sinh động.

3. Đọc lại và chỉnh sửa đoạn văn của em.

4. Chia sẻ với bạn những điều em thích ở đoạn văn của mình:

Từ ngữ gợi tả | Hình ảnh nhân hoá | Câu cảm | ?

Vận dụng

1. Tìm từ ngữ gợi tả tiếng kêu của mỗi con vật gặp trên đường đi.



2. Nói một câu tả tiếng kêu của một con vật ở bài tập 1.

Bài 6

Một biểu tượng của Ô-xtrây-li-a

Khởi động

Chia sẻ với bạn những điểm thú vị về một công trình kiến trúc mà em biết dựa vào gợi ý:

- Tên công trình
- Những điểm thú vị

Độ lớn | Hình dáng | Vật liệu | ?

Khám phá và luyện tập



Đọc

Một biểu tượng của Ô-xtrây-li-a

Năm 1973, sau nhiều năm thi công, nhà hát ô-pê-ra của Ô-xtrây-li-a được hoàn thành. Đây là một trong những công trình kiến trúc nổi bật của thế kỉ XX, là biểu tượng của xứ sở kăng-gu-ru.

Toạ lạc trên cảng Xít-ni, hình vòm đặc biệt của mái nhà hát gợi liên tưởng tới những cánh buồm no gió đang lướt sóng biển ra khơi hay tới những con sò biển khổng lồ trắng muốt dưới bầu trời xanh thẳm. Có người cho rằng những cánh buồm trắng là những mảnh ghép của Trái Đất, tượng trưng cho tình đoàn kết năm châu mà Giôn Ắt-sơn – kiến trúc sư người Đan Mạch muốn gửi gắm…

Nhà hát ô-pê-ra là địa điểm tổ chức các buổi biểu diễn nghệ thuật lừng danh, các hội nghị, sự kiện sang trọng.

Năm 2007, nhà hát được UNESCO công nhận là Di sản văn hoá thế giới. Người Ô-xtrây-li-a xem kiến trúc sư Giôn Ắt-sơn không chỉ là người con của Đan Mạch mà còn là người con của đất nước mình.

Vũ Thuỳ Chi



- **Ô-xtrây-li-a** *(còn gọi là Úc)*: *quốc gia rộng lớn, nằm ở châu Úc.*
- **Căng-gu-ru** *(còn gọi là chuột túi)*: *loài động vật biểu tượng của Ô-xtrây-li-a.*
- **Xít-ni**: *tên một thành phố lớn của Ô-xtrây-li-a.*

1. Đoạn mở đầu của bài đọc cung cấp cho em những thông tin gì?
2. Mái vòm của nhà hát gợi liên tưởng đến những hình ảnh nào?
3. Việc các buổi biểu diễn nghệ thuật lừng danh, các hội nghị, sự kiện sang trọng được tổ chức ở đây nói lên điều gì?
4. Theo em, vì sao người Ô-xtrây-li-a xem kiến trúc sư Giôn Ắt-sơn là người con của đất nước mình?

Nói và nghe

Giới thiệu về một công trình kiến trúc

1. Em đã được tham quan hoặc tìm hiểu về những công trình kiến trúc nổi tiếng nào?



Nhà hát lớn Hà Nội



Cầu Rồng



Tháp Ép-phen

2. Giới thiệu về một công trình kiến trúc mà em thích.

Gợi ý:

a. Đó là công trình nào? Ở đâu?

b. Công trình được xây dựng nhằm mục đích gì?

c. Công trình đó có gì đặc sắc?

d. Ý nghĩa của công trình đó là gì?

3. Ghi chép về một vài công trình mà các bạn giới thiệu:

Tên	Vị trí	Đặc điểm nổi bật	?

Viết

Viết đoạn mở bài và đoạn kết bài cho bài văn miêu tả con vật

1. Đọc hai đoạn mở bài sau và trả lời câu hỏi:

1 "Meo, meo". Đấy, chú bạn mới của tôi lại đến chơi với tôi đấy.

Theo Hoàng Đức Hải



2 Hai tuần nay, bà ngoại em bận chăm sóc mèo mẹ Mi Mi và đàn con mới sinh của nó. Cả bốn chú mèo con đều đáng yêu. Nhưng em thích mèo út nhất.

Vy Anh



a. Đoạn mở bài nào giới thiệu trực tiếp con vật chọn tả (mở bài trực tiếp)?

b. Đoạn mở bài nào nêu các sự vật, hiện tượng khác để dẫn đến giới thiệu con vật chọn tả (mở bài gián tiếp)?

2. Tìm trong hai đoạn văn sau:

1 Bọ ngựa đứng nhón chân, bụng thót cong lại, đôi tay kiếm giơ cao ngang đầu. Chú chào hình bóng của mẹ chú, chào cái nôi đầy tình nghĩa của anh em chú...

Theo Vũ Tú Nam

2 Tôi rất thích chim gáy. Con chim phúc hậu và chăm chỉ, con chim mỡ màng, no ấm của mùa gặt hái tháng Mười.

Theo Tô Hoài

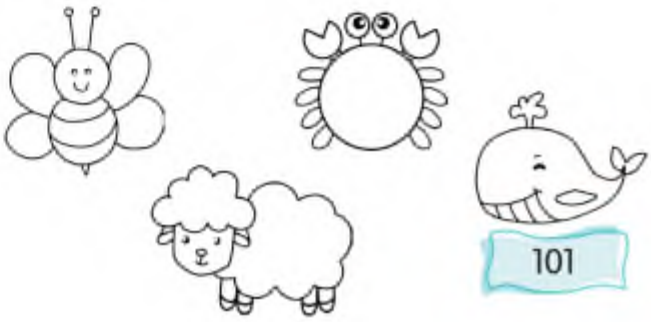
Đoạn kết thúc bài viết sau khi tả hoạt động hoặc thói quen của con vật.

Đoạn kết thúc bài viết bằng cách nêu lên tình cảm, cảm xúc,... với con vật.

3. Viết đoạn mở bài gián tiếp và đoạn kết bài mở rộng cho bài văn tả một con vật nuôi trong nhà mà em thích.

Vận dụng

Nhìn hình vẽ hoặc hành động đoán tên con vật. Nói 1 – 2 câu về con vật đã đoán được tên.



Tuần 31

Bài 7

Rừng mơ

Khởi động

Nói về một địa điểm du lịch ở Việt Nam thu hút được nhiều khách nước ngoài.



Thành phố Sa Pa



Kinh thành Huế



Địa đạo Củ Chi

Khám phá và luyện tập



Đọc

1. Đọc bài thơ:

Rừng mơ

Giữa mùa hoa mơ nở
Bước chân vào Hương Sơn
Núi vì hoa trẻ mãi
Đời đời tên Núi Thơm.

Rừng mơ ôm lấy núi
Mây trắng đọng thành hoa
Gió chiều đông gờn gợn
Hương bay gần bay xa...



Trên thung sâu vắng lặng
Những đài hoa thanh tân
Uống dạt dào mạch đất
Đang kết một mùa xuân
Rồi quả vàng chíu chít
Như trời sao quây quần.

Sang xuân người trẩy hội
Nghe khát vị mơ chua
Quả rừng mát hơi núi
Hãy còn vương mùi hoa.

Có người bạn xa nước
Yêu sông núi chúng ta
Mùa xuân cũng trẩy hội
Gửi mơ về quê nhà.

Trần Lê Văn

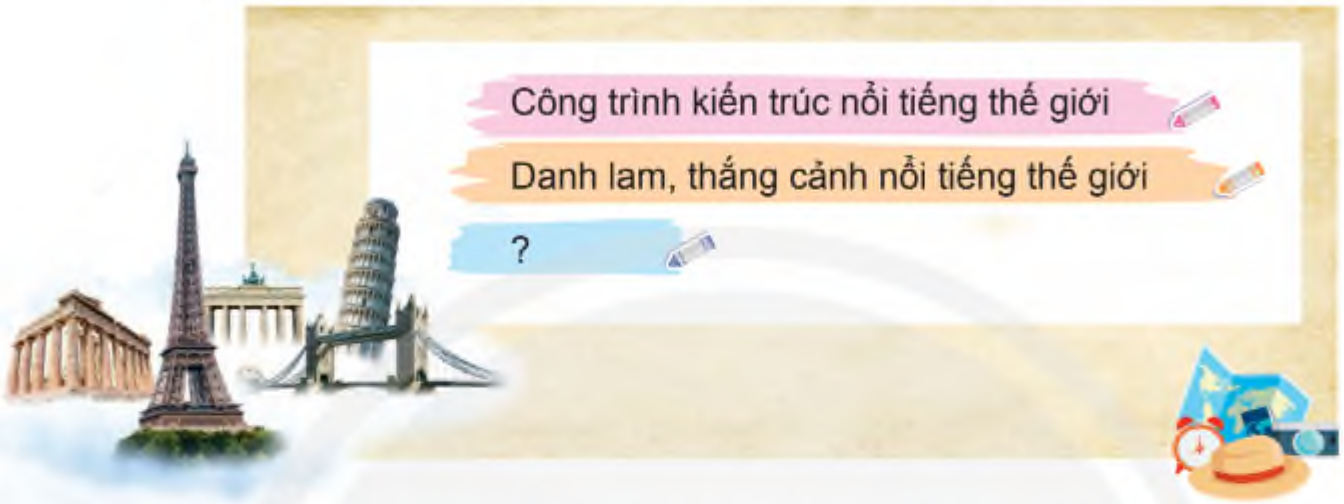
- **Hương Sơn**: *khu danh thắng thuộc xã Hương Sơn, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội.*
- **Thung**: *(thung lũng) nơi có địa hình thấp, trũng ở giữa những vùng núi cao.*

1. Vào mùa hoa mơ nở, Núi Thơm hiện lên như thế nào?
2. Tìm hình ảnh, từ ngữ cho thấy sức sống của rừng mơ trong khổ thơ thứ ba.
3. Quả mơ hấp dẫn người đi hội mùa xuân như thế nào?
4. Khổ thơ cuối bài nói lên điều gì?
5. Chia sẻ suy nghĩ của em:
   a. Khi có nhiều du khách nước ngoài đến thăm các danh lam thắng cảnh của Việt Nam.
   b. Khi có nhiều đặc sản của Việt Nam được bạn bè quốc tế biết đến.

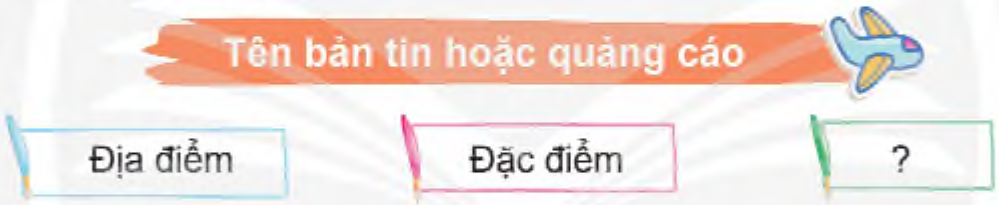
2. Đọc mở rộng:

Sinh hoạt câu lạc bộ đọc sách
Chủ điểm *Thế giới quanh ta*

(a) Tìm đọc một bản tin hoặc một quảng cáo viết về:



(b) Ghi chép những thông tin chính trong bản tin hoặc quảng cáo vào *Nhật kí đọc sách.*



c. Cùng bạn chia sẻ:
- Bản tin hoặc quảng cáo đã đọc
- Nhật kí đọc sách

d. Thi *Nhà thuyết minh nhí:* Giới thiệu và chia sẻ với bạn về giá trị, ý nghĩa của công trình kiến trúc hoặc danh lam, thắng cảnh đã đọc.



Luyện từ và câu

Trạng ngữ chỉ thời gian, nơi chốn

1. Đọc các câu sau và thực hiện yêu cầu:

① Tinh mơ, mọi người đã ra đồng.

② Một tháng nữa, chúng em được nghỉ hè.

③ Trong vòm lá, mấy chú chim trò chuyện ríu rít.

④ Tối nay, đúng 8 giờ, buổi biểu diễn bắt đầu.

⑤ Ven đường, mọi người đứng chen chúc để cổ vũ cho hai đội đua.

⑥ Dọc triền đê, đám trẻ cưỡi trâu thong thả ra về.

a. Xác định trạng ngữ trong mỗi câu.

b. Xếp các câu thành hai nhóm:

Câu có trạng ngữ bổ sung ý chỉ thời gian	Câu có trạng ngữ bổ sung ý chỉ nơi chốn

c. Đặt câu hỏi cho trạng ngữ trong mỗi câu.

2. Chọn trạng ngữ phù hợp trong khung thay cho mỗi ❀:

sau trận mưa rả rích, dưới mặt đất, xa xa, trên các vòm lá dày ướt đẫm

❀, nước mưa vẫn còn róc rách, luồn lỏi chảy thành hàng vạn dòng mỏng manh, buốt lạnh. ❀, những con chim Klang mạnh mẽ, dữ tợn, bắt đầu giang những đôi cánh lớn, giũ nước phành phạch. ❀, những chỏm núi màu tím biếc cắt chéo trên nền trời. Một dải mây mỏng, mềm mại như dải lụa quấn ngang các chỏm núi. ❀, núi rừng Trường Sơn như bừng tỉnh, cảnh vật thêm sức sống mới.

Theo Tiếng Việt 5, tập một, năm 2000

3. Đặt 2 – 3 câu có trạng ngữ chỉ nơi chốn dựa vào hình gợi ý:

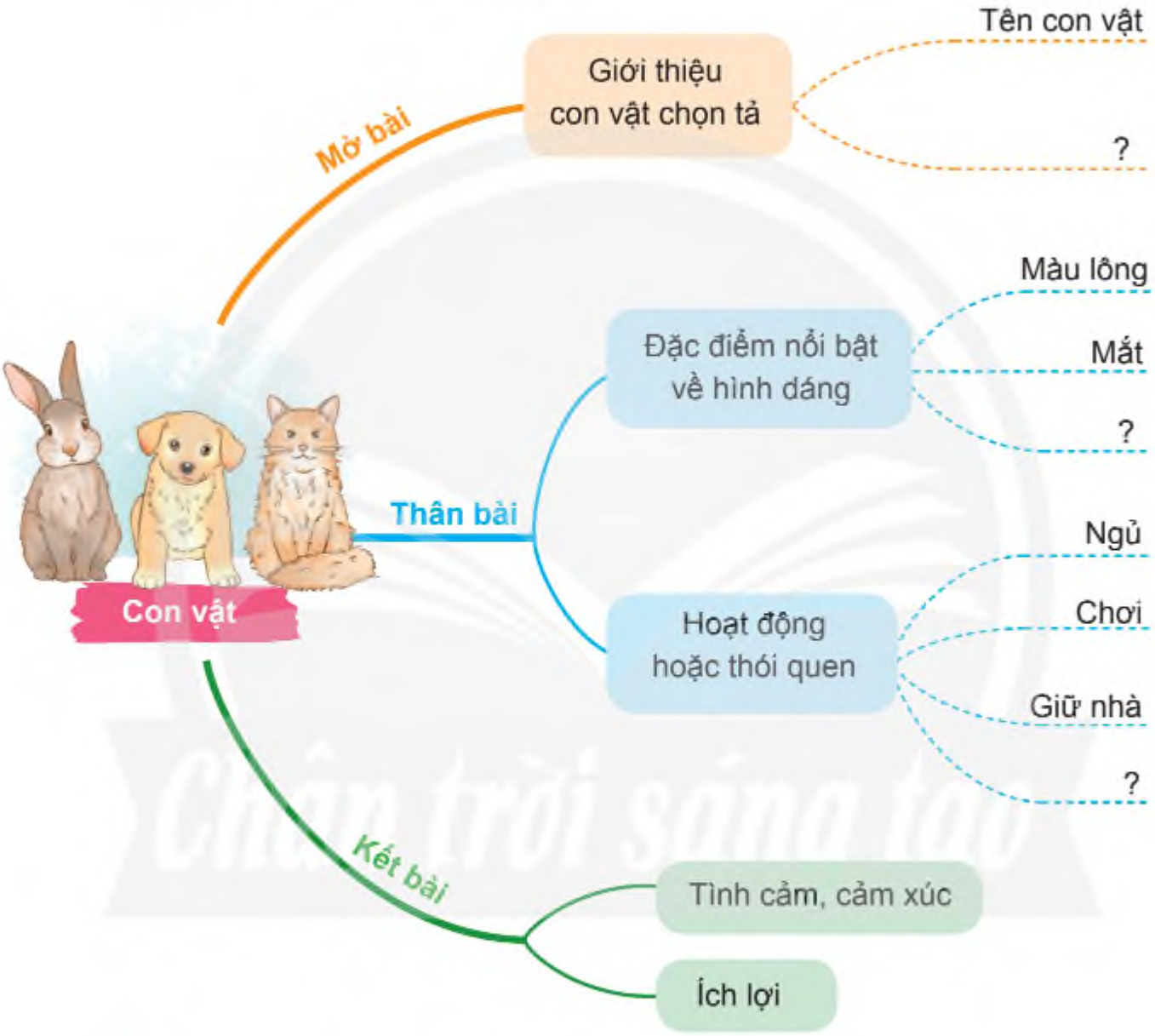


Viết

Viết bài văn miêu tả con vật

Đề bài: **Viết bài văn tả một con vật nuôi trong nhà mà em thích.**

1. Viết bài văn dựa vào gợi ý:



2. Đọc lại và chỉnh sửa bài viết của em.

Vận dụng

Đóng vai, giới thiệu với du khách nước ngoài về một cảnh đẹp ở quê hương Việt Nam.

Bài 8

Kì diệu Ma-rốc

Khởi động

Nói những điều em biết về sa mạc.

Khám phá và luyện tập



Đọc

Kì diệu Ma-rốc

Ma-rốc, vùng đất xa xôi có ngàn lẻ một điều huyền bí khiến ai cũng mê mẩn. Những sa mạc cát mênh mang, những ngày nắng chói chang và dải trời xanh ngắt tựa như thế giới bước ra từ những câu chuyện cổ tích.

Khi những cơn gió nóng cuối cùng mang theo hơi thở của mặt trời tràn qua dải đồi vàng óng, cả biển cát vàng dưới chân tôi chuyển mình vội vã. Những sóng cát nhấp nhô nối với nhau đến tận chân trời xanh ngắt phía xa như không bao giờ kết thúc. Tôi vẫn không tin mình đang tiến vào sa mạc Xa-ha-ra, cho đến khi chú lạc đà khuỵu chân chậm rãi xuôi xuống một dốc cát. Cả một sa mạc khổng lồ ở trước mắt. Như thể cả thế giới lúc ấy không còn gì khác ngoài cát cháy bỏng da và trời xanh ngắt, cao vời vợi.

Kì diệu là những sóng cát mới phút trước đang vàng óng ả, phút sau chỉ còn chút ánh hồng khi hoàng hôn vừa tắt và rồi thật lặng lẽ vùi mình vào lòng đêm sâu thẳm. Kì diệu là khi cả biển cát xám tưởng như không một sức sống bỗng dưng tỉnh giấc hồi sinh trong bình minh lộng lẫy, và khoác lên mình sắc cam đỏ rực rỡ.

Đinh Hằng

- **Ma-rốc**: *một quốc gia ở phía bắc châu Phi.*
- **Huyền bí**: *bí ẩn và có vẻ màu nhiệm, khó hiểu và khó khám phá.*
- **Xa-ha-ra**: *sa mạc lớn nhất trên Trái Đất, nằm ở châu Phi.*

1. Điều gì gợi cho tác giả cảm giác Ma-rốc như một "thế giới bước ra từ những câu chuyện cổ tích"?
2. Nắng, cát và bầu trời xứ Ma-rốc được miêu tả như thế nào trong đoạn 2?
3. Tác giả cảm nhận được những điều kì diệu gì khi đến Ma-rốc?
4. Bức tranh Ma-rốc trong bài được tả bằng những màu sắc nào? Nhận xét về cách tác giả sử dụng từ ngữ chỉ màu sắc.



Luyện từ và câu

Mở rộng vốn từ *Du lịch*

1. Dòng nào sau đây nêu đúng nghĩa của từ du lịch?

a. Người khách đi từ phương xa đến chơi

b. Đi chơi xa để nghỉ ngơi, ngắm cảnh

c. Đi chơi ngắm cảnh vào ngày xuân

d. Đi chơi khắp đó đây

2. Tìm 2 – 3 từ ngữ cho mỗi nhóm sau:

a. Chỉ địa điểm tham quan, du lịch

M: Hang Sơn Đoòng

b. Chỉ đồ dùng cần có khi đi du lịch

M: va li

c. Chỉ phương tiện di chuyển khi đi du lịch

M: ca nô



3. Chọn từ ngữ phù hợp trong ngoặc thay cho mỗi ❁:

a. Hương Sơn là một (danh thắng, địa danh, địa điểm) được nhiều bạn bè quốc tế biết đến.

b. Bài đọc "Kì lạ thế giới thực vật ở Nam Mỹ" đã giúp em ❀ (thám hiểm, khám phá, thăm dò) bao điều mới lạ.

c. Cu-ba là một đất nước có ❀ (cảnh trí, cảnh sắc, cảnh quan) tươi đẹp.

d. Mùa xuân, hồ I-xức-kun thu hút rất nhiều ❀ (du khách, thực khách, hành khách) tới thăm.

4. Viết 3 – 4 câu giới thiệu về một địa điểm du lịch mà em biết.



Viết

Luyện tập quan sát, tìm ý cho bài văn miêu tả con vật

1. Đọc bài văn sau và thực hiện yêu cầu:

Chim bói cá

Trên một cành tre mảnh dẻ, lướt xuống mặt ao một con chim bói cá đậu rất cheo leo.

Lông cánh nó xanh biếc như tơ, mình nhỏ, mỏ dài, lông ức màu hung hung nâu, coi xinh lạ. Nó thu mình trên cành tre, cổ rút lại, đầu cúi xuống như kiểu soi gương. Nó lẳng lặng như vậy khá lâu, ai cũng tưởng nó nghỉ.

Vụt một cái, nó lao đầu xuống nước rồi lại bay vụt lên, nhanh như cắt: trong cái mỏ dài và nhọn, người ta thấy một con cá nhỏ mình trắng như bạc, mắc nằm ngang.

Bay lên cành cao, lấy mỏ dập dập mấy cái, nó nuốt xong mồi, rồi lại đậu xuống nhẹ nhàng trên cành tre như trước.

Theo Lê Văn Hoè



a. Tác giả quan sát được những đặc điểm hình dáng nào của con chim bói cá khi nó đậu trên cành tre? Mỗi đặc điểm hình dáng ấy được tả bằng những từ ngữ, hình ảnh nào?

b. Những từ ngữ, hình ảnh nào cho thấy bói cá bắt mồi rất nhanh?

c. Tìm hình ảnh so sánh trong bài văn và nêu tác dụng của chúng.

2. Quan sát một con vật sống trong tự nhiên mà em thích và ghi lại những điều quan sát được.

a. Em đã có dịp quan sát những con vật nào sống trong tự nhiên?



Con vật sống trong rừng



Con vật sống dưới biển

b. Em thích con vật nào?

c. Con vật đó có hoạt động hoặc thói quen nào đáng chú ý?

d. Khi thực hiện hoạt động hoặc thói quen, hình dáng của con vật có gì đáng chú ý?

Tên con vật

Từ ngữ, hình ảnh tả đặc điểm nổi bật về hình dáng của con vật khi thực hiện hoạt động:

Mắt	Chân
Cánh	?

Từ ngữ, hình ảnh tả đặc điểm của con vật gắn với thói quen:

Mũi	Chân
Đuôi	?

Lưu ý:

– Quan sát bằng nhiều giác quan.

– Sử dụng từ ngữ gợi tả.

– Sử dụng biện pháp so sánh, nhân hoá.

Vận dụng

Thi kể tên các loài vật:

- Được đặt dựa vào hình dáng, màu sắc.
- Được đặt dựa vào tiếng kêu.
- Được đặt dựa vào cách kiếm mồi.

M: Chim cánh cụt
M: Chim cuốc
M: Chim bói cá

VÒNG TAY THÂN ÁI

Tuần 32

Bài 1

Cá heo ở biển Trường Sa

Khởi động

Chia sẻ điều em biết về một loài vật sống ở biển dựa vào gợi ý:

Tên | Đặc điểm | ?

Khám phá và luyện tập

Đọc

Cá heo ở biển Trường Sa

Đêm trăng. Biển yên tĩnh. Tàu Phương Đông của chúng tôi buông neo trong vùng biển của quần đảo Trường Sa.

Một số chiến sĩ thả câu. Một số khác quây quần trên boong sau, ca hát, thổi sáo. Buổi văn nghệ đang đầy ắp tiếng cười, bỗng biển có tiếng động mạnh, nước đập ùm ùm như có người tập bơi. Một người kêu lên: "Cá heo!". Thì ra cá heo thấy các anh chiến sĩ hò hát vui quá, gọi nhau quây đến quanh tàu để chia vui.

Cá heo giống tính trẻ em, thích nô đùa, thích được cổ vũ. Anh em ùa ra vỗ tay, hoan hô: "A! Cá heo nhảy múa đẹp quá!". Thế là cá thích, nhảy vút lên thật cao. Có chú quá đà vọt lên boong tàu cách mặt nước đến một mét. Có lẽ va vào sắt bị đau, chú nằm im, mắt nhắm nghiền, phía đuôi bị rách một mảng. Một anh chiến sĩ đến nâng con cá lên hai bàn tay, nói nựng:

– Có đau không, chú mình? Lần sau khi nhảy múa phải chú ý nhé! Đừng nhảy lên boong tàu.



Anh vuốt ve con cá rồi thả xuống nước. Cả đàn cá quay ngay lại, quay đầu về phía boong tàu, nhảy vung lên một cái như để cảm ơn rồi toả ra biển rộng.

Hôm sau, tàu nhổ neo. Đàn cá heo lại kéo đến. Chúng bơi trước mũi tàu như kẻ dẫn đường, quyến luyến không muốn chia tay. Đúng là đàn cá heo đêm qua. Anh em chiến sĩ nhận ra chú cá có mảng đuôi bị rách...

Hà Đình Cẩn

- **Buông neo**: *thả vật nặng chìm dưới nước cho cắm chặt ở đáy để giữ cho tàu, thuyền,... ở vị trí nhất định, khỏi bị trôi.*
- **Boong**: *sàn ở ngoài trời trên tàu thuỷ.*

1. Tàu Phương Đông buông neo ở đâu? Vào thời điểm nào?
2. Tìm các chi tiết cho thấy cá heo thích nô đùa, thích được cổ vũ.
3. Cách gọi và hành động của anh chiến sĩ thể hiện tình cảm gì với chú cá heo bị nạn?
4. Hành động nào cho thấy cá heo quý mến các chiến sĩ?
5. Tưởng tượng để kể 3 – 4 câu về cuộc chia tay của đàn cá heo với các anh chiến sĩ.

Luyện từ và câu

Trạng ngữ chỉ mục đích, nguyên nhân

1. Xếp các câu dưới đây thành hai nhóm:

Câu có trạng ngữ bổ sung ý chỉ nguyên nhân	Câu có trạng ngữ bổ sung ý chỉ mục đích

① Để tiết kiệm điện, chúng ta cần tắt hết các thiết bị điện khi ra khỏi phòng.

② Do chủ quan, ngựa con đã thua cuộc.

③ Vì mải chơi, sóc nâu quên lời mẹ dặn.

④ Nhằm động viên tài năng trẻ, Ban Tổ chức đã trao thêm 10 giải Khuyến khích cho các thí sinh.

⑤ Nhờ được chăm sóc chu đáo, đàn thỏ con lớn rất nhanh.

2. Chọn từ ngữ phù hợp trong khung thay cho mỗi ❀ để hoàn chỉnh các câu có trạng ngữ chỉ nguyên nhân hoặc mục đích:

Vì, Nhờ, Để, Do, Nhằm

a. ❀ chào đón các em lớp Một, chúng em đã chuẩn bị một chương trình văn nghệ đặc biệt.

b. ❀ chăm chỉ và tự giác, Ngân được cô giáo khen.

c. ❀ có kĩ thuật và sức khoẻ, hai chàng trai đã chinh phục được đỉnh núi.

d. ❀ mưa, quãng đường trở nên lầy lội.

e. ❀ giúp đỡ các bạn học sinh vùng lũ, trường em đã vận động học sinh quyên góp quần áo, sách vở,...

3. Tìm trạng ngữ chỉ nguyên nhân hoặc chỉ mục đích phù hợp thay cho mỗi ❀:

a. ❀, bố mẹ rất vui.

b. ❀, đàn cá heo lại kéo đến.

c. ❀, em chăm chỉ tập thể dục.

d. ❀, chúng em tích cực phân loại rác.

4. Đặt một câu có trạng ngữ chỉ mục đích, một câu có trạng ngữ chỉ nguyên nhân phù hợp với mỗi tranh dưới đây:



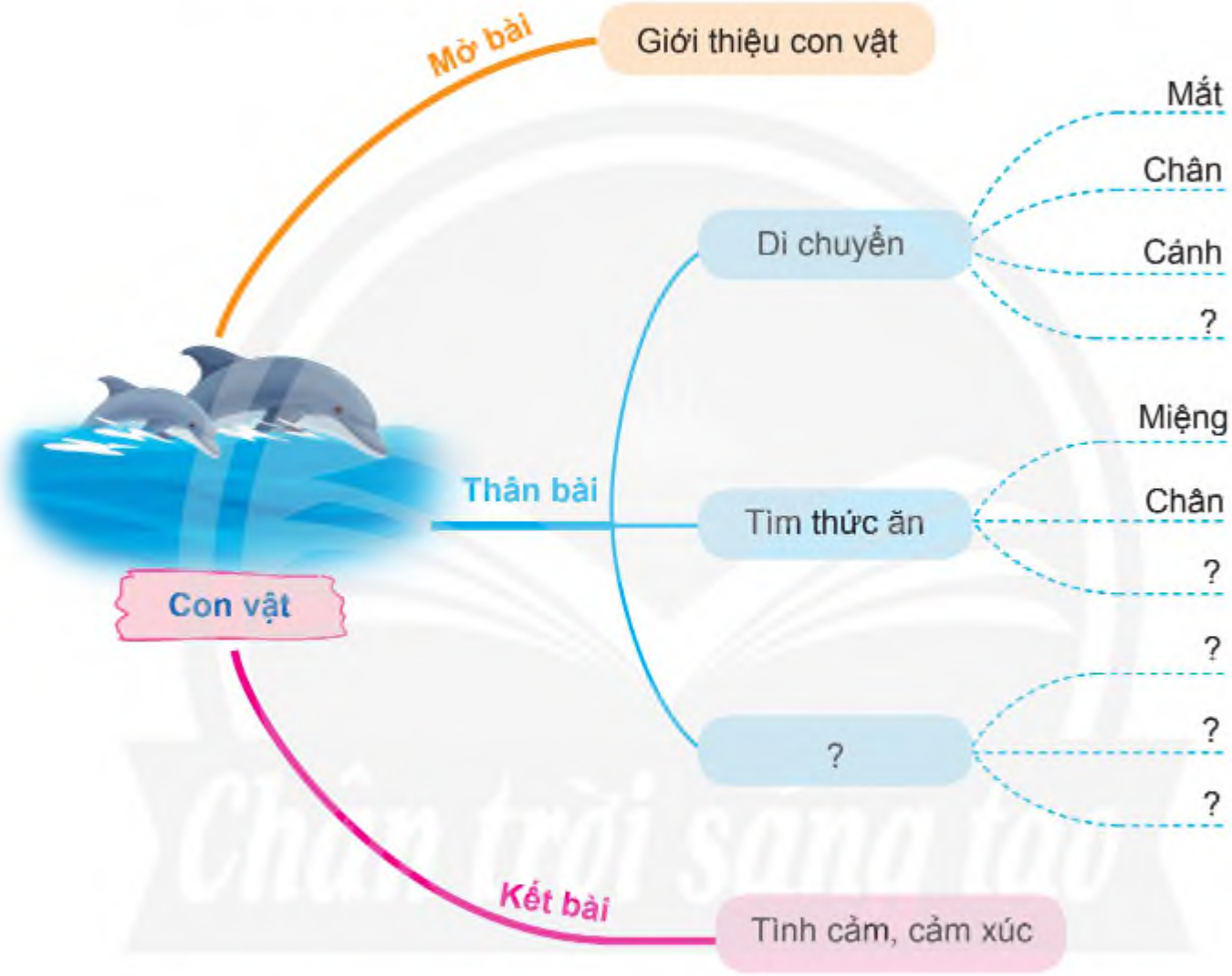


Viết

Luyện tập lập dàn ý cho bài văn miêu tả con vật

***Đề bài*: Viết bài văn tả một con vật trong tự nhiên mà em thích.**

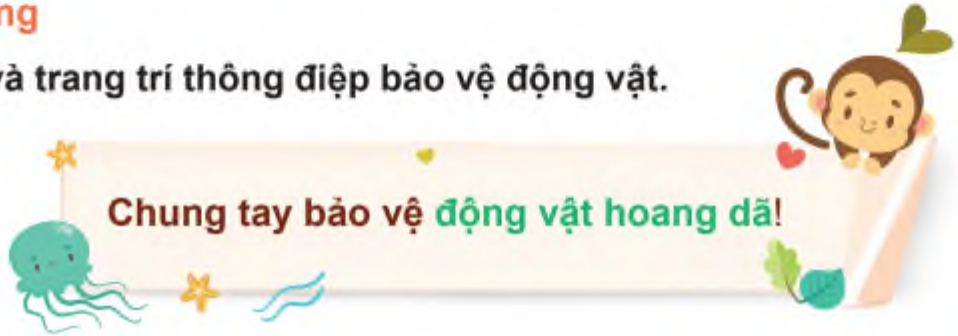
1. Dựa vào bài tập 2 trang 110 (*Tiếng Việt 4, tập hai*), lập dàn ý cho bài văn tả một con vật trong tự nhiên:



2. Đọc lại và chỉnh sửa dàn ý đã lập.

Vận dụng

Viết và trang trí thông điệp bảo vệ động vật.



Bài 2

Vòng tay bè bạn

Khởi động

Cùng bạn hỏi đáp về tình cảm, cảm xúc khi tham gia một hoạt động dành cho thiếu nhi.

Cắm trại	Tham quan một làng nghề	Chơi trò chơi dân gian

Khám phá và luyện tập



Đọc

Vòng tay bè bạn

Liên hoan Thiếu nhi ba nước Việt Nam – Lào – Cam-pu-chia năm 2022 với chủ đề "Vòng tay bè bạn" tổ chức ở Thành phố Hồ Chí Minh với sự tham gia của hơn 180 thiếu nhi tiêu biểu.

Sau lễ khai mạc, các em thiếu nhi cùng dâng hoa tưởng nhớ Chủ tịch Hồ Chí Minh, tham quan, tìm hiểu "Không gian Bác Hồ với thiếu nhi", khu di tích lịch sử Chiến khu Rừng Sác, khu di tích lịch sử Địa đạo Củ Chi,...

Điểm nhấn đặc sắc của Liên hoan là đêm giao lưu văn hoá được tổ chức ở Nhà hát Thành phố. Các em được cùng nhau giao lưu, mang đến những điệu múa, câu hát thắm tình hữu nghị, tình đoàn kết đặc biệt giữa ba dân tộc.

Sau khi tham gia Liên hoan, các em thiếu nhi có thêm nhiều kỉ niệm đẹp, nhiều người bạn mới và hiểu sâu sắc về mối quan hệ hữu nghị truyền thống Việt Nam – Lào – Cam-pu-chia.

Theo Báo Hà Nội mới



- **Chiến khu Rừng Sác**: *khu căn cứ Cách mạng nằm ở Rừng Sác, huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh.*
- **Địa đạo Củ Chi**: *hệ thống đường hầm bí mật được xây dựng từ năm 1946 tại huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.*
- **Hữu nghị**: *thân thiện, có tính chất bè bạn (thường nói về quan hệ giữa các nước).*

1. Chủ đề của Liên hoan Thiếu nhi ba nước Việt Nam – Lào – Cam-pu-chia năm 2022 hướng tới điều gì?
2. Những hoạt động các em thiếu nhi thực hiện sau lễ khai mạc có ý nghĩa như thế nào?
3. Vì sao đêm giao lưu văn hoá được xem là điểm nhấn đặc sắc của Liên hoan?
4. Liên hoan Thiếu nhi ba nước Việt Nam – Lào – Cam-pu-chia đem lại điều gì cho các em thiếu nhi?
5. Nếu được tham gia đêm giao lưu văn hoá với các bạn thiếu nhi Lào và Cam-pu-chia, em sẽ làm những gì để bày tỏ tình thân ái? Vì sao?



Nói và nghe

Tranh luận theo chủ đề *Thời gian là vốn quý*

Cùng bạn tranh luận, bày tỏ ý kiến của em về câu nói: *Thời gian là vốn quý*.

Gợi ý:

a. Khẳng định ý kiến đồng ý hay không đồng ý với câu nói trên.

b. Trình bày lí lẽ để bảo vệ ý kiến.



Viết

Trả bài văn miêu tả con vật

Đề bài: **Viết bài văn tả một con vật nuôi trong nhà mà em thích.**

1. Nghe thầy cô nhận xét chung về bài văn.

2. Đọc lời nhận xét của thầy cô và chỉnh sửa bài viết của em:

Cấu tạo	Chọn lọc chi tiết	Sử dụng từ ngữ, hình ảnh	?

3. Trao đổi với bạn:

a. Những điều em học được ở bài viết của bạn:

Mở bài	Thân bài	Kết bài
★ Cách gây ấn tượng ★ ?	★ Cách quan sát ★ Sắp xếp ý ★ Chọn lọc chi tiết tả ★ Từ ngữ, hình ảnh	★ Suy nghĩ, cảm xúc ★ ?





b. Những nội dung có thể điều chỉnh để bài viết của mình hay hơn:

Mở rộng ý	Tả đặc điểm nổi bật khi con vật thực hiện hoạt động hoặc thói quen	?

c. Dựa vào kết quả bài tập b, viết lại một đoạn văn trong bài làm của em theo hướng mở rộng ý.

Vận dụng

Bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc của em sau khi đọc đoạn lời bài hát sau:

Thiếu nhi thế giới liên hoan

Vui liên hoan thiếu nhi thế giới
Ta ca hát vang lên niềm vui
Ca vang lên vang lên tay nắm tay qua biển núi
Trông tương lai tươi sáng tiến lên theo nhịp đời
Vang khúc ca yêu đời...

Lưu Hữu Phước



Tuần 33

Bài 3

Nàng tiên Ốc

Khởi động

1. Sắp xếp các từ sau thành câu tục ngữ:



2. Cho biết câu tục ngữ khuyên chúng ta điều gì?

Khám phá và luyện tập



Đọc

1. Đọc bài thơ:

Nàng tiên ốc

(Trích)

Xưa có bà già nghèo
Chuyên mò cua bắt ốc
Một hôm bà bắt được
Một con ốc xinh xinh
Vỏ nó biêng biếc xanh
Không giống như ốc khác
Bà thương không muốn bán
Bèn thả vào trong chum.

Rồi bà lại đi làm
Đến khi về thấy lạ:
Sân nhà sao sạch quá
Đàn lợn đã được ăn
Cơm nước nấu tinh tươm
Vườn rau tươi sạch cỏ.



Bà già thấy chuyện lạ
Bèn cố ý rình xem
Thì thấy một nàng tiên
Bước ra từ chum nước
Bà già liền bí mật
Đập vỡ vỏ ốc xanh
Rồi ôm lấy nàng tiên
Không cho chui vào nữa
Hai mẹ con từ đó
Rất là thương yêu nhau...

Phan Thị Thanh Nhàn



?

1. Bà cụ đã làm gì khi bắt được con ốc? Vì sao?
2. Từ khi bắt được ốc, những chuyện lạ gì đã xảy ra trong ngôi nhà của bà?
3. Hành động "đập vỡ vỏ ốc xanh" và "ôm lấy nàng tiên" của bà cụ thể hiện điều gì?
4. Theo em, cách kể chuyện của tác giả có gì thú vị?

2. Đọc mở rộng:

Sinh hoạt câu lạc bộ đọc sách
Chủ điểm *Vòng tay thân ái*

(a) Tìm đọc một bài thơ hoặc một đoạn lời bài hát viết về:

- Tình cảm, sự gắn bó với thiên nhiên
- Tình cảm với con người
- ?



(b) Ghi chép những từ ngữ, hình ảnh đẹp và nội dung, ý nghĩa của bài thơ hoặc đoạn lời bài hát vào *Nhật kí đọc sách*.

c. Cùng bạn chia sẻ:
– Bài thơ hoặc đoạn lời bài hát đã đọc
– Nhật kí đọc sách

d. Thi *Nghệ sĩ nhí*: Đọc và chia sẻ với bạn tình cảm, suy nghĩ của em sau khi đọc bài thơ hoặc đoạn lời bài hát.



Luyện từ và câu

Trạng ngữ chỉ phương tiện

1. Xác định trạng ngữ trong mỗi câu dưới đây và cho biết trạng ngữ bổ sung cho câu ý gì?

a. Bằng lời ru ngọt ngào, bà đã đưa tôi vào giấc ngủ.

b. Với hai màu vàng và xanh, hoạ sĩ đã vẽ nên bức tranh mùa thu rất đẹp.

c. Bằng thuyền buồm, ông Ma-gien-lăng và đoàn thuỷ thủ đã đi vòng quanh thế giới.

d. Với rất nhiều nghiên cứu, tìm tòi, khám phá, thực nghiệm,... con người đã lên được Mặt Trăng.

2. Tìm trạng ngữ chỉ phương tiện phù hợp thay cho mỗi ❀:

a. ❀, bố đưa đón tôi đi học mỗi ngày.

b. ❀, thầy giáo đọc cho chúng tôi nghe câu chuyện "Cậu bé gặt gió".

3. Tìm từ ngữ phù hợp thay cho mỗi ❀ để được câu có trạng ngữ chỉ phương tiện:

a. Với đôi bàn tay khéo léo, ❀.

b. Bằng một điệu múa dân tộc độc đáo, ❀.

4. Viết 2 – 3 câu tả hoạt động hoặc thói quen của một con vật em thích, trong đó có một câu sử dụng trạng ngữ chỉ phương tiện.



Viết

Luyện tập viết đoạn văn cho bài văn miêu tả con vật

1. Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Cả đàn nai đi nhanh xuống suối. Xuống đến suối, việc đầu tiên là chúng uống một bụng nước thật hả hê. Hai cánh mũi phập phồng, cái mõm đen kịt

nhệu nhạo nhai, như lựa từng miếng nước ngon lành, đầy thích thú. Sau đó, cả đàn từ từ lội xuống giữa suối. Bao giờ nước vừa xâm xấp chớm đến bụng thì chúng dừng lại.

Theo Vi Hồng, Hồ Thuỷ Giang



a. Đoạn văn tả con vật nào?

b. Tác giả chọn tả hoạt động nào của con vật?

c. Khi thực hiện hoạt động đó, đặc điểm hình dáng của con vật có gì đáng chú ý?

2. Dựa vào dàn ý trang 114 (*Tiếng Việt 4, tập hai*), viết đoạn văn tả hoạt động hoặc thói quen của một con vật sống trong tự nhiên mà em thích.

Gợi ý:

a. Em chọn tả hoạt động hoặc thói quen nào của con vật? Vì sao?

b. Khi thực hiện hoạt động hoặc thói quen đó, đặc điểm hình dáng của con vật có gì đáng chú ý?

c. Em có suy nghĩ gì khi quan sát con vật thực hiện hoạt động hoặc thói quen đó?







3. Đọc lại và chỉnh sửa đoạn văn của em.

4. Chia sẻ với bạn những điều em thích ở đoạn văn của mình:

Từ ngữ gợi tả	Hình ảnh nhân hoá	Câu cảm	?

Vận dụng

Kể lại câu chuyện "Nàng tiên Ốc" bằng lời của em.

Ngày xửa ngày xưa → Một hôm → ? → Từ đó

Bài 4

Nghe hạt dẻ hát

Khởi động

Tưởng tượng để chia sẻ với bạn những hình ảnh và âm thanh khi đi vào một khu vườn hoặc khu rừng.

Khám phá và luyện tập



Đọc

Nghe hạt dẻ hát

Bạn hãy đến Trùng Khánh vào những ngày trời trong mây cao. Khói đốt đồng đâm thẳng lên trời như cây sào. Không gian tứ bề yên ắng tĩnh mịch. Bạn sẽ được nghe hạt dẻ hát. Những cánh rừng dẻ râm ran đang vào vụ. Ban ngày, dẻ lao xao, rì rào, tí tách theo nhịp. Hạt dẻ rơi rơi như mưa màu nâu. Đó là bản nhạc mùa thu ở quê tôi không thể nào quên.

Lũ gà rừng đang đi bỗng gật đầu bảo nhau dừng lại. Một chân đứng làm trụ, còn một chân khều hạt. Chúng lấy mỏ mổ toọc toọc liên tiếp lên thân hạt dẻ. Một phát trúng, mười một phát trượt. Bởi vỏ hạt dẻ vừa dày vừa cứng. Mổ mãi mổ mãi mà không được hạt nào. Đêm đến, lũ chồn hương trèo lên cây định hái, nhưng dẻ có gai, chúng rụt tay lại và chỉ hít lấy hít để hương dẻ cho đỡ thèm.

Thật là tuyệt vời khi được lang thang trong một khu rừng dẻ. Nắng chiều sánh vàng như mật bủa lấy rừng vàng. Ve ran như thác réo. Rừng dẻ khe khẽ hát...

Theo Y Phương



Trùng Khánh: *tên một huyện thuộc tỉnh Cao Bằng, Việt Nam.*

1. Những điều gì tạo nên bản nhạc mùa thu ở quê tác giả?
2. Từ ngữ, hình ảnh được tác giả sử dụng để tả bản nhạc mùa thu gợi cho em cảm nghĩ gì?
3. Sự có mặt của gà rừng và chồn hương đem đến điều gì cho khu rừng?
4. Theo em, vì sao tác giả cảm thấy tuyệt vời khi được lang thang trong một khu rừng dẻ?
5. Em hiểu thế nào về tên bài "Nghe hạt dẻ hát"?



Luyện từ và câu

Luyện tập về trạng ngữ

1. Đọc đoạn văn dưới đây và thực hiện yêu cầu:



Từ trên không, tiếng kêu của đàn sếu vọng xuống rồi xa dần. Những vầng mây xám sà xuống thấp làm cho trời và đất như gần nhau hơn. Lúc này, trên những thửa ruộng đã gặt, người ta đang đốt những gốc rạ khô. Để đám cháy không lan rộng, trước khi đốt, rạ được vun thành từng đống nhỏ. Gió cuốn những làn khói xanh cuồn cuộn về hướng Tây Nam.

Uyên Linh

a. Xác định trạng ngữ, chủ ngữ, vị ngữ trong mỗi câu.

b. Trạng ngữ tìm được trong mỗi câu thuộc loại nào?

2. Tìm trạng ngữ phù hợp thay cho mỗi ❀:

a. ❀, ông bà rất hài lòng.

b. ❀, chúng em gửi tới cô giáo những lời yêu thương.

c. ❀, anh ấy chơi một bản nhạc rất xúc động.

d. ❀, đàn chim én rủ nhau bay về.

e. ❀, những cây bàng toả bóng che mát cho chúng em.

3. Viết 4 – 5 câu về một người bạn của em, trong đó có ít nhất hai câu sử dụng trạng ngữ.

Viết

Luyện tập viết bài văn miêu tả con vật

Đề bài: **Viết bài văn miêu tả một con vật sống trong tự nhiên mà em thích.**

1. Viết bài văn dựa vào gợi ý:



Tên con vật

Mở bài — Giới thiệu con vật chọn tả

Thân bài — Tả đặc điểm nổi bật của con vật khi thực hiện hoạt động

Kết bài — Suy nghĩ, cảm xúc

2. Đọc lại và chỉnh sửa bài viết của em.

Vận dụng

1. Thi tìm từ ngữ gợi tả âm thanh:

a. Có âm đầu giống nhau. M: râm ran

b. Có vần giống nhau. M: lao xao

c. Có các tiếng giống nhau. M: ào ào

2. Nói 1 – 2 câu về âm thanh em thích.







Tuần 34

Bài 5

Quà tặng của chim non

Khởi động

1. Giải câu đố sau:

Chim gì lượn báo mùa xuân?
Chim gì nhảy nhót chuyên cần bắt sâu?
Là những loài chim gì?

2. Chia sẻ với bạn về một loài chim được nhắc tới trong câu đố ở trên.

Khám phá và luyện tập



Đọc

Quà tặng của chim non

Một hôm, tha thẩn ra vườn chơi, tôi thấy dưới bụi cỏ một chú chim non đang rướn mình, cánh vỗ vỗ một cách yếu ớt. Một cánh hình như bị gãy nên không cụp lại được, cứ xoã xuống đến tội nghiệp. Tôi khẽ khàng nâng chú lên và mang vào nhà. Bố mẹ chú bay lao theo. Thương quá nhưng không biết làm cách nào hơn, tôi chỉ biết nhủ thầm: "Để tôi chữa cho cánh nó liền lại rồi tôi sẽ trả về cho".

Từ hôm ấy, tôi bận tíu tít vì con chim non. Chừng mười hôm sau, nó khoẻ hẳn, mọc đủ lông cánh, nhảy nhót suốt ngày. Giữ lời hứa thầm mấy hôm trước tôi quyết định thả chim non. Nó thoáng ngơ ngác một giây rồi vút bay lên. Nó bay thong thả, chấp chới lúc cao lúc thấp không một chút sợ hãi, như muốn rủ tôi cùng đi. Vừa mỉm cười thích thú,





tôi vừa chạy theo chim non. Cánh chim cứ xập xoè phía trước, ngay sát gần tôi, lúc ẩn lúc hiện, cứ như một cậu bé dẫn đường tinh nghịch. Vui chân, mải theo bóng chim, không ngờ tôi vào rừng lúc nào không rõ.

Trên các cành cây xung quanh tôi cơ man là chim. Chúng kêu líu ríu đủ thứ giọng. Tôi đưa tay lên miệng bắt đầu trổ tài bắt chước tiếng chim hót. Tôi vừa cất giọng, nhiều con bay đến đậu gần tôi hơn. Thế là chúng bắt đầu hót. Hàng chục loại âm thanh lảnh lót vang lên. Không gian đầy tiếng chim ngân nga, dường như gió thổi cũng dịu đi, những chiếc lá rơi cũng nhẹ hơn, lơ lửng lâu hơn. Loang loáng trong các lùm cây, những cánh chim màu sặc sỡ đan đi đan lại… Đâu đó vẳng lại tiếng hót thơ dại của chú chim non của tôi, cao lắm, xa lắm nhưng tôi vẫn nghe rất rõ.

Theo Trần Hoài Dương

?

1. Khi ra vườn chơi, bạn nhỏ đã nhìn thấy những gì?
2. Vì sao bạn nhỏ quyết định nuôi chú chim non?
3. Tìm trong đoạn 2, những hình ảnh nói về chú chim non khi được thả về rừng.
4. Món quà mà chú chim non tặng bạn nhỏ có gì đặc biệt?
5. Em thích điều gì trong khu rừng? Vì sao?



Luyện từ và câu

Mở rộng vốn từ *Kết nối*

1. Chọn lời giải nghĩa ở cột B phù hợp với mỗi từ ở cột A:

A	B
kết hợp	gắn bó với nhau để trở thành thân thiết
kết thân	gắn bó với nhau về tình nghĩa, coi nhau như người thân
kết nghĩa	gắn liền, nối những sự vật rời rạc lại với nhau
kết nối	gắn với nhau để bổ sung, hỗ trợ cho nhau

2. Chọn từ ngữ phù hợp ở bài tập 1 thay cho mỗi ❀:

a. Trên đường đi, tôi ❀ ghé thăm một người bạn cũ.

b. Chú Nam và bố tôi là hai anh em ❀.

c. Máy tính không truy cập được vì chưa ❀ mạng.

d. Chúng tôi ❀ với nhau sau những ngày ở trại hè.

3. Tìm các tiếng ghép được với tiếng nối để tạo thành từ.



4. Viết 3 – 4 câu bày tỏ suy nghĩ của em về Liên hoan Thiếu nhi ba nước Việt Nam – Lào – Cam-pu-chia.



Viết

Viết hướng dẫn thực hiện một công việc

1. Dựa vào hình ảnh gợi ý, hoàn chỉnh các bước hướng dẫn gấp quần áo.

HƯỚNG DẪN CÁC BƯỚC GẤP QUẦN ÁO

Để gấp quần áo gọn gàng, đẹp mắt, các em có thể làm theo hướng dẫn sau:



Bước 1:
Trải rộng quần áo trên tấm bìa và vuốt phẳng



Bước 2: ?



Bước 3: ?

Chúc các em thành công nhé!

Chị Ong Nâu

2. Viết hướng dẫn thực hiện một việc nhà đơn giản gồm 2 – 3 bước.

3. Trang trí sản phẩm của em ở bài tập 2.

Vận dụng

Tìm đọc một bài vè hoặc đồng dao về các loài chim hoặc các loài cây.

Vè các loài vật

(Trích)

Ve vẻ vè ve
Cái vè loài vật
Trên lưng cõng gạch
Là họ nhà cua.

Nghiến răng gọi mưa
Đúng là cụ cóc.
Thích ngồi cắn chắt
Chuột nhắt, chuột đàn.
Đan lưới dọc ngang
Anh em nhà nhện...

Vè dân gian

Bài 6

Thành phố nối hai châu lục

Khởi động

Nói 1 – 2 câu về điểm nổi bật của một đất nước mà em biết dựa vào gợi ý:

Cảnh đẹp | Món ăn | ?

Khám phá và luyện tập



Đọc

Thành phố nối hai châu lục

Thành phố I-xtan-bun là cố đô của Thổ Nhĩ Kỳ, trải dài từ châu Á sang châu Âu. Đây là thành phố nổi tiếng về sự giao thoa kiến trúc văn hoá Á – Âu, sự hài hoà giữa truyền thống và hiện đại.

Đến I-xtan-bun, du khách được chiêm ngưỡng thánh đường xanh lừng lững trầm mặc, cung điện tráng lệ cổ kính, bảo tàng lịch sử lộng lẫy. Nơi đây còn có "cung điện ngầm" huyền bí vững chãi hàng thế kỉ yên bình cạnh những toà nhà chọc trời, những trung tâm mua sắm tấp nập, hiện đại,... Thỉnh thoảng, du khách bắt gặp những nhóm nghệ sĩ đường phố có cả già lẫn trẻ, người tóc vàng mắt xanh, người tóc đen mắt đen,... chơi nhiều nhạc cụ khác nhau. Điều đó góp thêm một nét độc đáo vào bức tranh sống động về sự giao thoa văn hoá của thành phố này.



Ở I-xtan-bun, du khách vừa thấy vẻ náo nhiệt của châu Á vừa thấy vẻ trầm mặc của châu Âu. Tấp nập mà không hối hả là nét riêng của thành phố này.

Mai Hà Linh

- **Cố đô**: *thủ đô cũ.*
- **Huy hoàng**: *có vẻ đẹp chói lọi, rực rỡ.*
- **Trầm mặc**: *im lìm, gợi cảm giác sâu lắng.*

1. Vị trí của thành phố I-xtan-bun có gì đặc biệt?
2. Du khách được chiêm ngưỡng những gì khi đến I-xtan-bun?
3. Điều gì làm nên vẻ náo nhiệt của thành phố này?
4. Theo em, vì sao tác giả cho rằng I-xtan-bun mang một nét rất riêng?

Nói và nghe

Nghe – kể câu chuyện về một chuyến thám hiểm

1. Nghe kể chuyện:

Người tìm đường lên các vì sao

Theo Lê Nguyên Long – Phạm Ngọc Toàn



2. Ghi chép lại ước mơ của Xi-ôn-cốp-xki và những việc làm của ông để chinh phục ước mơ.

3. Kể lại câu chuyện dựa vào nội dung đã ghi chép.

4. Trao đổi với bạn:

a. Xi-ôn-cốp-xki đã chế tạo ra những gì?

b. Theo em, thành công mà ông có được là nhờ đâu?

c. Đặt một tên khác cho câu chuyện.

Viết

Trả bài văn miêu tả con vật

Đề bài: **Viết bài văn tả một con vật sống trong tự nhiên mà em thích.**

1. Nghe thầy cô nhận xét chung về bài văn:

Ưu điểm:	***Hạn chế:***
– Xác định đúng yêu cầu của đề bài – Cấu tạo đủ ba phần – Dùng từ gợi tả – Sử dụng biện pháp so sánh, nhân hoá – ?	– Dùng từ, viết câu – Chính tả – ?

2. Đọc lời nhận xét của thầy cô và chỉnh sửa bài viết của em:

Cấu tạo | Chọn lọc chi tiết | Sử dụng từ ngữ | Hình ảnh nhân hoá | ?

3. Trang trí và trưng bày bài viết.

4. Chia sẻ những điều em thích ở bài viết của bạn:

Mở bài hấp dẫn | Từ dùng hay | Hình ảnh so sánh đẹp | Hình ảnh nhân hoá sinh động | Kết bài ấn tượng

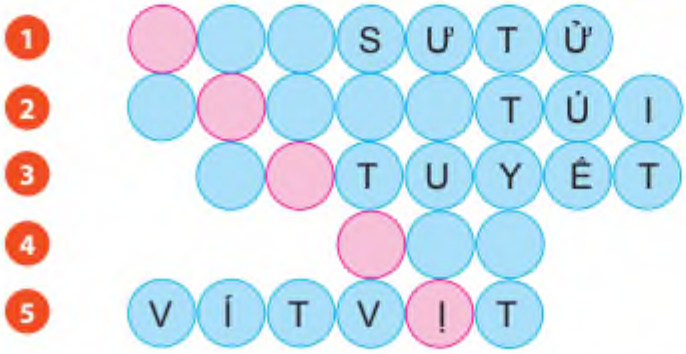
Vận dụng

1. Giải ô chữ:













2. Nói 1 – 2 câu về một con vật có trong ô chữ vừa hoàn thành.

ÔN TẬP CUỐI NĂM HỌC

Tuần 35

Tiết 1

1. Đọc thành tiếng và trả lời câu hỏi:

Chiều thu quê em

Nắng chiều mỏng manh sợi chỉ
Chuồn kim khâu lá trong vườn
Hoa chuối rơi như tàn lửa
Đất trời được ướp bằng hương

Con chim giấu chiều trong cánh
Để rơi tiếng hót khi nào
Hoàng hôn say về chạng vạng
Lục bình líu ríu cầu ao

Dòng sông mát lành tuổi nhỏ
Nước tung toé ướt tiếng cười
Con bò mải mê gặm cỏ
Cánh diều ca hát rong chơi

Lúa bá vai nhau chạy miết
Dừa cầm gió lọt kẽ tay
Mây trốn đâu rồi chẳng biết
Chiều lo đến tím mặt mày!

Không gian lặn vào ngòi bút
Bé ngồi phác hoạ mùa thu
Quê hương hiện lên đậm nét
Buổi chiều rung động tâm tư.

Trương Nam Hương



- **Chạng vạng**: *hơi mờ tối, khi mặt trời vừa mới lặn.*
- **Phác hoạ**: *vẽ những nét cơ bản, bước quan trọng nhất trước khi vẽ hoàn chỉnh bức tranh.*
- **Tâm tư**: *những điều đang suy nghĩ sâu kín trong lòng.*

1. Đọc thành tiếng đoạn từ đầu đến "rong chơi" và trả lời câu hỏi:

Những hình ảnh nào gợi tả vẻ đẹp thanh bình của khu vườn?

2. Đọc thành tiếng đoạn từ đầu đến "rong chơi" và trả lời câu hỏi:

Theo em, hai câu thơ "Dòng sông mát lành tuổi nhỏ/ Nước tung toé ướt tiếng cười" muốn nói điều gì?

3. Đọc thành tiếng đoạn từ "Dòng sông" đến hết và trả lời câu hỏi:

Cảnh vật buổi chiều mùa thu hiện lên như thế nào trong đoạn thơ?

4. Đọc thành tiếng đoạn từ "Dòng sông" đến hết và trả lời câu hỏi:

Theo em, vì sao bé phác hoạ được đậm nét bức tranh quê hương mùa thu?

2. Trao đổi với bạn về một hình ảnh so sánh hoặc nhân hoá có trong bài thơ mà em thích.

Tiết 2

1. Nghe – viết:

Đất lành chim đậu

Vùng Rạch Giá, Hà Tiên nổi danh là nơi tập họp nhiều sản chim của trời đất dành riêng cho nước ta. Từ vàm đến ngọn sông Cái Lớn, bao nhiêu là sân: sân Cái Nước, sân Thầy Quơn, sân Thứ Nhứt,... Đó là chưa kể mấy sân ở giữa rừng. Từng sân tụ tập hàng vạn con chim lớn. Chúng sinh sôi nảy nở, tạo lập một thế giới riêng biệt náo nhiệt, ở khắp nhành cây và mặt đất.

Theo Sơn Nam

2. Viết 3 – 4 câu nói về một hoạt động góp phần xây dựng trường học xanh – sạch – đẹp, trong đó có giới thiệu tên trường.

Tiết 3

Cùng bạn tranh luận, bày tỏ ý kiến của em về câu nói: *Sức khoẻ là vốn quý của con người.*

Gợi ý:

a. Nếu em đồng ý, em sẽ đưa ra những lí lẽ gì?

– Con người làm được nhiều việc khi có sức khoẻ.

– Cuộc sống sẽ rất vui vẻ, hạnh phúc nếu mọi người xung quanh ta đều khoẻ mạnh.

– ?

b. Nếu em không đồng ý, em sẽ đưa ra những lí lẽ gì?

– Có nhiều thứ quý hơn sức khoẻ.

– Có thể ăn nhiều và uống thuốc bổ để có sức khoẻ.

– ?

Tiết 4

1. Đọc đoạn văn sau và thực hiện yêu cầu:

Mỗi buổi sáng sớm, tôi thường ra vườn, cảm nhận mùi hương ngai ngái của cây trái. Trong sự tĩnh lặng của ban mai, tôi nghe được cả tiếng lá xào xạc. Nhưng chỉ một lúc sau, giữa những vòm xanh, chim chóc bắt đầu cất tiếng hót líu lo. Nhờ bản hoà ca tuyệt diệu, khu vườn trở nên náo nhiệt hẳn lên. Bằng trí tưởng tượng phong phú, tôi có cảm giác mình đang lạc vào trong một khu vườn cổ tích.

Duyên Anh

a. Xác định chủ ngữ, vị ngữ và trạng ngữ trong mỗi câu.

b. Cho biết trạng ngữ trong mỗi câu thuộc loại nào?

2. Chọn từ ngữ trong khung phù hợp thay cho mỗi ❀:

vang lừng, biếc, róc rách, mới, non

Chiền chiện vừa sắm một cây đàn ❀. Nó bay lên cao dạo một bản nhạc ❀ báo hiệu mùa xuân đã đến. Những mầm non nghe tiếng nhạc của

chiền chiện đứng dậy. Suối ❀ chảy. Cùng với chiền chiện, tiếng hát của sáo sậu vang lên trong suốt:

– Mùa xuân! Mầm ❀, chồi ❀!

Theo Võ Quảng

3. Viết đoạn văn ngắn nêu lí do em thích một bài đọc đã học ở lớp Bốn, trong đoạn văn:

a. Có sử dụng dấu ngoặc kép.

b. Có ít nhất một câu sử dụng trạng ngữ.

Tiết 5

Đề bài: **Trong thế giới loài vật có nhiều loài rất thông minh: chó biết giữ nhà, cá heo biết làm xiếc, bồ câu biết đưa thư,... Viết bài văn tả một con vật hoặc loài vật thông minh mà em biết.**



Mở bài: Giới thiệu con vật
- Tên
- Khả năng
- ?

Thân bài: Tả con vật
- Đặc điểm nổi bật
  - Mắt
  - Tai
  - ?
- Hoạt động hoặc thói quen thể hiện trí thông minh
  - Giữ nhà
  - Bắt chuột
  - ?
- ?

Kết bài: Tình cảm, cảm xúc với con vật
- Yêu quý
- Ngạc nhiên
- Cảm phục
- ?

Tiết 6 và tiết 7

ĐÁNH GIÁ CUỐI NĂM HỌC

1. Đọc bài và thực hiện yêu cầu:

Bạn nhỏ trong rừng

Lán địa chất của bố tôi ở trong rừng cây sau sau. Trong hốc một cây sau sau cách lán không xa, có một cái tổ sóc. Ở đấy có một chú sóc bụng đỏ ngày ngày ra vào.

Một hôm, khi tìm quả cầu giấy đá rơi vào chỗ gốc cây sau sau, tôi phát hiện ra ở gốc cây có một lỗ hủm, lá khô và rác che phủ bên ngoài. Tôi kéo mớ cỏ rác ra thì thấy rơi vãi những hạt dẻ và quả gắm già, cả mấy quả trám khô và ít hạt ngô nữa. Tôi cho là tổ của một loài gì đấy và cũng không để ý đến nữa. Những ngày nắng ấm chẳng kéo dài được lâu. Một đợt rét mới lại xô đến. Hai ngày liền, khu rừng vắng bóng chú sóc. Trưa hôm thứ ba, trời hơi ấm, chú sóc bụng đỏ bò ra. Chú leo xuống chỗ cái hủm ở gốc cây, bới bới, cào cào, chạy ra chạy vào một lúc rồi leo lên chạc cây, đôi mắt ngơ ngác nhìn về phía chúng tôi như có ý hỏi xem có phải chúng tôi đã đụng đến cái hủm ở gốc cây kia không? Tôi chợt hiểu: thì ra cái hủm đó chính là kho dự trữ thức ăn của chú. Thế mà tôi đã phá mất cái kho ấy! Lòng tôi bỗng dâng lên một niềm hối hận.

Tôi vào rừng nhặt ít quả trám rụng và kiếm thêm một nắm ngô. Tôi bỏ một nửa ngô và trám vào cái hủm, một nửa trải ra quanh gốc cây cho chú sóc dễ nhận thấy. Tôi lánh mặt đến gần tối mới đến gốc cây sau sau. Một số quả trám và nhiều hạt ngô không còn đấy nữa. Tôi đoán chú bạn nhỏ trên cây đã không từ chối món quà, cũng là lời xin lỗi của tôi.

– Toóc! Toóc! Toóc!

Kìa! Sóc bụng đỏ đã ra kia rồi! Chào chú!

Theo Ngô Quân Miện

- **Sau sau**: *loại cây mọc trong rừng, cho nhựa thơm và quý.*
- **Hủm** *(hõm)*: *chỗ lõm sâu xuống hoặc sâu vào như hõm mắt.*
- **Chạc cây**: *chỗ cành cây chia thành nhiều nhánh.*

Chọn ý trả lời đúng cho các câu hỏi dưới đây:

a. Chú sóc bụng đỏ sống ở đâu?

- Ở trong cái lán địa chất
- Ở lỗ hủm dưới gốc cây
- Ở cái tổ nằm trong gốc cây
- Ở sau cái lán địa chất

b. Bạn nhỏ đã thấy gì ở trong lỗ hủm dưới gốc cây?

- Lá khô và rác
- Hạt dẻ, quả gắm già, trám khô và ngô

- Hạt dẻ, quả gắm già, trám khô và rác
- Mấy hạt ngô và quả gắm

c. Chi tiết chú sóc dự trữ thức ăn trong hủm cây nói lên điều gì?

- Chú rất chăm chỉ
- Chú rất sợ trời lạnh
- Chú rất biết lo xa
- Chú rất thích thời tiết ấm áp

d. Hối hận vì hiểu ra chính mình đã phá mất cái kho dự trữ thức ăn của sóc, bạn nhỏ đã làm gì?

- Vào rừng nhặt trám rụng và một nắm ngô
- Lấy lá khô và rác rải vào cái hủm
- Bỏ ngô và trám vào cái hủm
- Bỏ một nửa ngô và trám vào cái hủm và trải một nửa quanh gốc cây

e. Trong câu "Ở đấy có một chú sóc bụng đỏ ngày ngày ra vào.", tác giả sử dụng cách nhân hoá nào?

- Sử dụng từ ngữ vốn dùng tả đặc điểm của người để tả vật
- Sử dụng từ ngữ vốn dùng tả hoạt động của người để tả vật
- Cho vật tự xưng hoặc trò chuyện, tâm tình với vật như với người
- Sử dụng từ ngữ vốn dùng gọi người để gọi vật

g. Từ ngữ nào dưới đây có thể thay thế cho từ ngữ in đậm trong câu "Trưa hôm thứ ba, trời **hơi ấm**, chú sóc bụng đỏ bò ra."?

- ấm nóng
- ấm áp
- đằm ấm
- ấm hơn

Thực hiện các câu hỏi, bài tập dưới đây:

h. Em thích nhất chi tiết nào trong bài? Vì sao?

i. Theo em, vì sao món quà cho chú sóc cũng là lời xin lỗi của bạn nhỏ?

k. Qua bài đọc, em có suy nghĩ gì về việc bảo vệ rừng?

l. Đặt câu nói về một sự việc được kể trong bài, trong đó có sử dụng trạng ngữ.

2. Thực hiện một trong hai đề bài sau:

a. Mỗi vùng miền trên đất nước đều gắn với một loại cây đặc trưng: dừa ở Bến Tre, bàng vuông ở Trường Sa, phượng đỏ ở Hải Phòng,... Viết bài văn tả một cây được trồng nhiều ở địa phương hoặc nơi em ở.

b. Trong thế giới loài vật có nhiều loài có ích: chim sâu bảo vệ mùa màng, gà gáy sáng, vịt đẻ trứng,... Viết bài văn tả một con vật có ích mà em biết.

MỘT SỐ THUẬT NGỮ DÙNG TRONG SÁCH

	Trang
B	
bài	8
bài đọc	9
bài thơ	17
bài văn	11
C	
câu	10
câu chuyện	9
câu hỏi	12
câu thơ	133
câu văn	49
chủ ngữ	19
chữ	10
D	
dấu gạch ngang	66
dấu ngoặc đơn	90
dấu ngoặc kép	81
dấu thanh	28
dòng thơ	48
Đ	
đoạn văn	10

	Trang
K	
kết bài	12
khổ thơ	18
M	
mở bài	12
N	
nhân hoá	20
S	
so sánh	20
T	
tiếng	72
tính từ	54
thân bài	12
trạng ngữ	97
truyện	83
từ	28
từ ngữ	10
V	
vần	28
vị ngữ	19

BẢNG TRA CỨU TÊN RIÊNG NƯỚC NGOÀI

	Trang
Ác-hen-ti-na (Argentina)	84
Ai-ma-tốp (Aitmatov)	93
An-đét (Andes)	85
Át-ta-ca-ma (Atacama)	85
Bra-xin (Brazil)	84
Brốc (Brock)	95
Brai-ơn Mi-lơ (Bryan Mealer)	80
Ca-dắc-xtan (Kazakhstan)	93
Cam-pu-chia (Campodia)	115
Chi-lê (Chile)	84
Cu-ba (Cuba)	88
Dớt (Zeus)	26
Đi-ô-ni-dốt (Dionysus)	25
Éc-xen (Axel)	95
Ép-phen (Eiffel)	100
Gie-phơ-ri (Geoffrey)	80
Giôn Át-sơn (Jorn Utzon)	99
Giuyn Véc-nơ (Jules Verne)	96
Han (Han)	95
I-xtan-bun (Istanbul)	129
I-xức-kun (Issyk-kul)	92
Căng-gu-ru (Kangaroo)	99
Lốt Ca-đôn-nét (Los Cardones)	84
Lơ-min (lemming)	90

	Trang
Ma-đa-ga-xca (Madagascar)	90
Ma-rốc (Marocco)	107
Ma-gien-lăng (Magellan)	120
Mi-đát (Midas)	25
Mô-da (Mozart)	30
Ô-xtrây-li-a (Australia	99
Pác-tôn (Pactolus)	26
Pha-tác Ra-cun (Fatass Racoon)	80
Pi-sa (Pisa)	81
Pô Klông Ga-rai (Po Klong Garai)	44
Puy-a Rây-môn-đi (Puya Raimondii)	85
Uy-li-am Cam-goam-ba (William Kamkwamba)	79
Xa-ha-ra (Sahara)	107
Xi-ôn-cốp-xki (Tsiolkovsky)	130
Xít-ni (Sydney)	99

Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn trong cuốn sách này.

Chịu trách nhiệm xuất bản:
Tổng Giám đốc HOÀNG LÊ BÁCH

Chịu trách nhiệm nội dung:
Tổng biên tập PHẠM VĨNH THÁI

Biên tập nội dung: NGUYỄN TRỌNG PHÚC – NGUYỄN THỊ THU TRANG
Biên tập mĩ thuật: NGỌC HÀ – HONG NHẪN
Thiết kế sách: NGỌC HÀ – HONG NHẪN
Trình bày bìa: ĐẶNG NGỌC HÀ – BÙI THỊ THANH TRÚC
Minh hoạ: HONG NHẪN – CÚC HOA – NGỌC HÀ
ĐAN THANH – THANH BÌNH – NGỌC KHANG
Sửa bản in: NGUYỄN TRỌNG PHÚC – HOÀNG THỊ MINH TÂM
Chế bản: CÔNG TY CP DỊCH VỤ XUẤT BẢN GIÁO DỤC GIA ĐỊNH

Bản quyền © (2022) thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Xuất bản phẩm đã đăng kí quyền tác giả. Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

TIẾNG VIỆT 4 – TẬP HAI (CHÂN TRỜI SÁNG TẠO)
Mã số:
In ..... bản, (QĐ ....) khổ 19 x 26,5 cm.
Đơn vị in: ..... địa chỉ .....
Cơ sở in: ..... địa chỉ .....
Số ĐKXB: CXBIPH/10-59/GD
Số QĐXB: .../QĐ- GD - HN ngày ... tháng ... năm 20...
In xong và nộp lưu chiểu tháng ... năm 20...
Mã số ISBN: Tập 1:
Tập 2:



HUÂN CHƯƠNG HỒ CHÍ MINH



BỘ SÁCH GIÁO KHOA LỚP 4 – CHÂN TRỜI SÁNG TẠO

1. TIẾNG VIỆT 4 – TẬP MỘT
2. TIẾNG VIỆT 4 – TẬP HAI
3. TOÁN 4 – TẬP MỘT
4. TOÁN 4 – TẬP HAI
5. TIẾNG ANH 4 Family and Friends (National Edition) – Student Book
6. ĐẠO ĐỨC 4
7. KHOA HỌC 4
8. LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 4
9. TIN HỌC 4
10. CÔNG NGHỆ 4
11. GIÁO DỤC THỂ CHẤT 4
12. ÂM NHẠC 4
13. MĨ THUẬT 4 (BẢN 1)
14. MĨ THUẬT 4 (BẢN 2)
15. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 4 (BẢN 1)
16. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 4 (BẢN 2)

Các đơn vị đầu mối phát hành

- **Miền Bắc:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội
  CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Bắc
- **Miền Trung:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng
  CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Trung
- **Miền Nam:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam
  CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Nam
  CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục Cửu Long

Sách điện tử: http://hanhtrangso.nxbgd.vn

Kích hoạt để mở học liệu điện tử: Cào lớp nhũ trên tem để nhận mã số. Truy cập http://hanhtrangso.nxbgd.vn và nhập mã số tại biểu tượng chìa khoá.